**TUẦN 14** Thứ hai ngày 4 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

# Bài 61: ong ông ung ưng (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần *ong, ông, ung, ưng*; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần *ong, ông, ung, ưng*; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần *ong, ông, ung, ưng* các tiếng, từ ngữ có các vần *ong, ông, ung*…
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần *ong, ông, ung, ưng* có trong bài học.
- Ph. triển kỹ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh.
- Phát triển kỹ năng nói và so sánh các sự vật.
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề ...

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên:
- Nắm vững đặc điểm phát âm; cấu tạo, quy trình và cách viết các vần *ong, ông, ung, ưng*.
- Hiểu rõ nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*
+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1**<br>**1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng.<br>**2. Bài mới:**<br>**** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:**<br>- YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Những bông hồng rung rinh/ trong gió.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *ong, ông, ung, ưng* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 4 vần có điểm gì giống và khác nhau? | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước.<br>- Quan sát tranh, trả lời câu hỏi.<br>- HS đọc:<br>*Những bông hồng rung rinh/ trong gió.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới<br>- Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Sử dụng bảng gài |

| | |
|---|---|
| - YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *trong*<br>+ Cho HS QS các tiếng: *dòng, võng*<br>- H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau?<br>- YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn.<br>+ Tương tự với các tiếng: *bổng, cộng…….*<br><u>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:</u><br>- YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *chong chóng, bông súng, bánh chưng*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *ong, ông, ung, ưng bông súng, …*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con. | - Đ. vần, phân tích, đọc.<br>- TLCH<br>- Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Nêu nội dung<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con |
| **TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+Nam đi đâu? +Nam đi với ai?*<br>*+Chợ thế nào? +Ở chợ có bán những gì?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS nói về chợ, siêu thị (Dậu là cho? Đâu là siêu thị? Em đã đi chợ siêu thị bao giờ chưa? Cho và siêu thị có gì giống nhau? Chợ và siêu thị có gì khác nhau?).<br>- GV gợi ý để HS tìm được câu trả lời hoàn chỉnh hơn: Chợ và siêu thị cùng bán rất nhiều thứ.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò - *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.* | -Viết vở Tập viết<br>-Trả lời câu hỏi<br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

**TOÁN**

# Bài 12: **Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10**

## Tiết 3: **Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hình thành được bảng trừ trong phạm vi 10 và vận dụng tính nhẩm.

- Thấy được mối quan hệ ngược giữa phép cộng và phép trừ.

- Phát triển tư duy logic, lên hệ giải các bài toán có tình huống thực tế và vận dụng vào tính nhẩm.

- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …

- Thêm yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, máy tính, Ti vi, bài giảng điện tử, phấn màu …

- Học sinh: Bộ đồ dùng Toán 1,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. Khởi động:**<br>Trò chơi: Ô cửa bí mật<br>**2. Hoạt động:**<br>***Bài 1:***<br>-GV đọc yêu cầu bài tập.<br>-YC HS dựa vào hình vẽ, hình thành các phép tính rồi ghi kết quả. Tìm ra số thích hợp trong ô.<br>-GV chữa bài<br>***Bài 2:*** GV đọc yêu cầu bài tập.<br>- YC HS thực hiện các phép tính theo thứ tự mũi tên trong mỗi sơ đồ. Tìm ra số thích hợp trong ô.<br>- GV chữa bài<br>***Trò chơi: Chọn tấm thẻ nào?***<br>- GV nêu luật chơi:<br>- HS chơi: GV tổ chức chơi theo SGK …. | Chơi<br>Nêu lại<br>Làm bài<br>Trả lời<br>Nêu yêu cầu<br>Làm bài<br>Nêu câu trả lời<br>Nghe |

| | |
|---|---|
| - GV củng cố phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10.<br>* Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?<br>- Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Về nhà: Tập tính nhẩm | Chơi<br>Quan sát<br>Trả lời<br>Trả lời<br>Trả lời<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….

……

……..

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**LUYỆN TẬP TỔNG HỢP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Luyện tập về: *Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10*
- Phát triển kĩ năng quan sát, suy đoán, tính toán…
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề…..
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-GV: Vở Luyện tập Toán

-HS: Vở Luyện tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng<br>…… | Lắng nghe<br>Thực hiện |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn Toán<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / *47, 48* (vở LT T):<br>* ***Bài 1***: **Số?**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS quan sát hình, tính rồi ghi kết quả.<br>GV nhấn mạnh mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.<br>- Chữa bài: Yêu cầu HS nêu kết quả<br>*a.2+3=5 3+2=5 5-2=3 5-3=2…..*<br>*** *Bài 2:* Số?**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS: Làm thật cẩn thận rồi ghi kết quả vào ô Sau đó tự làm bài.<br>- Chữa bài: 8 – 7 = 1 , 1 + 6=7 , 7-5=2…….<br>* ***Bài 3:*** **Số?**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Yc HS đọc mẫu, Gv HD: Lấy mỗi số ở hàng trên cộng với số ở hàng dưới (thẳng cột)<br>- Gv YC HS tính nhẩm rồi nêu kết quả.<br>- Chữa bài và yêu cầu HS đọc bài chữa: 2+6=8, 3+5=8….<br>* ***Bài 4:*** **Số?** | Đọc<br>Làm bài tập<br>Đọc<br>Làm bài tập<br>Đọc<br>Làm bài tập |

| | |
|---|---|
| - Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS: Lấy mỗi số ở hàng trên cộng với từng số ở hàng dưới<br>Sau đó tự làm bài.<br>- Chữa bài: củng cố về số 0 trong phép cộng.<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Đọc<br>Làm bài tập<br><br><br><br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

Thứ Ba ngày 5 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

Bài 62: **iêc iên iêp** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần *iêc, iên, iêp* đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần *iêc, iên, iêp* hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần *iêc, iên, iêp* các tiếng, từ ngữ có các vần *iêc, iên, iêp*
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần *iêc, iên, iêp* có trong bài học.
- Ph. triển kỹ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh.
- Phát triển kỹ năng nói và so sánh các sự vật.
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề ...

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử
- Nắm vững đặc điểm phát âm ut, ưt cấu tạo và cách viết các vần *anh, ênh, inh*; hiểu rõ nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*
+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1** | |
| **1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng. | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước. |
| **2. Bài mới:** | |
| **** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:** | |
| - YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh? | - Quan sát tranh, Trả lời câu hỏi |
| - Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Biển xanh biếc. / Những hòn đảo lớn nhỏ, trùng điệp.* | - HS đọc: *Biển xanh biếc. / Những hòn đảo lớn nhỏ, trùng điệp.* |
| - P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới. | - P. tích, nêu tiếng có *vần* mới |
| - Gtb, ghi bảng, YCHS đọc. | - Đọc đầu bài |
| **** Hoạt động 2:*** **Đọc** | - Lắng nghe, đọc |
| a. Luyện đọc vần và tiếng: | - Đọc |
| - Đưa *iêc, iên, iêp* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc. | -Trả lời câu hỏi |
| - H: 3 vần có điểm gì giống và khác nhau? | - Sử dụng bảng gài |
| - YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *biếc* | - Đ. vần, phân tích, đọc. |
| + Cho HS QS các tiếng: *thiếc, tiệc, xiếc* | - TLCH |
| - H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau? | - Đánh vần, phân tích, đọc. |
| - YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn. | |
| + Tương tự với các tiếng: *điện, kiến, thiện…….* | |

| | |
|---|---|
| b. Đọc từ ngữ ứng dụng:<br>- YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *xanh biếc, bờ biển, sò điệp*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *iêc, iên, iêp, xanh biếc, biển, sò điệp*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con.<br>**TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+Vịnh Hạ Long có gì?*<br>*+ Du khách đến Hạ Long làm gì?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh và TLCH:<br>*+Trong lòng biển có những gì?*<br>*+Em đã biết những loài vật nào trong lòng biển?*<br>*+Em thích loài vật nào? Vì sao?*<br>- GV gợi ý để HS tìm được câu trả lời hoàn chỉnh hơn.<br>- YC HS nói theo gợi ý của GV.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò: - *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà* | - Quan sát, thảo luận<br>- Nêu nội dung<br>- Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con<br>-Viết vở Tập viết<br>- Trả lời câu hỏi<br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói<br>- Đọc<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Phần viết bảng, HS viết nét nối từ i sang ê rộng, chưa gọn. GV chỉ rõ điểm nối và khoảng cách từ i sang ê

**TOÁN**

# Bài 13: Luyện tập chung

# Tiết 1: Luyện tập

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết được ý nghĩa thực tế của phép cộng, phép trừ. Thực hiện được phép cộng, phép trừ (tính nhẩm) trong phạm vi 10.

- Củng cố mối quan hệ của phép cộng, phép trừ. Tăng cường tính nhẩm (dựa vào bảng cộng, bảng trừ)

- Tiếp tục củng cố năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp khi nêu được phép tính thích hợp với mỗi tình huống thực tế (qua tranh vẽ)
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-Giáo viên: SGK …Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử..

- Học sinh: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1.Khởi động:**<br>Trò chơi: Ô cửa bí mật<br>**2. Hoạt động:**<br>***Bài 1:***<br>- GV đọc yêu cầu bài tập.<br>- YC HS tính nhẩm, tìm ra kết quả.<br>- GV chữa bài. Củng cố cho HS: Tính chất giao hoán của phép cộng, mối quan hệ của phép cộng, phép trừ<br>***Bài 2:*** GV đọc yêu cầu bài tập.<br>- YC HS tính nhẩm, nêu được các phép tính còn thiếu trong bảng<br>- GV chữa bài.<br>***Bài 3:*** GV đọc yêu cầu bài tập.<br>- YC HS tính nhẩm, nêu được các phép tính còn thiếu trong bảng<br>- GV chữa bài.<br>***Bài 2:*** GV đọc yêu cầu bài tập.<br>a. YC HS tính nhẩm, tìm ra kết quả từng phép tính từ trái sang phải.<br>b. Gv chỉ để HS tìm ra quy luật: 1 + 2 = 3 2 + 1 = 3 | Chơi<br><br>Nghe<br>Nêu bài toán<br>Nêu câu trả lời<br>Lắng nghe<br><br>Nêu lại<br>Làm bài<br>Trả lời<br><br>HS nhắc lại y/c của bài<br>Làm bài<br>Trả lời<br><br>HS nhắc lại y/c của bài<br>Làm bài |

| | |
|---|---|
| 1 + 0 = 1<br>Tiếp đến 3 + 3 = 6  6 + 4 = 10<br>- GV chữa bài.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>GV YC HS đọc lại bài.<br>* Về nhà: tập tính nhẩm | Trả lời<br><br>Trả lời<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

**HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ**

**HÁT VỀ ANH BỘ ĐỘI**

**BÀI: CHÁU THƯƠNG CHÚ BỘ ĐỘ**

**Tác giả: Hoàng Văn Yến**

**I. MỤC TIÊU:**Sau tiết học, học sinh có khả năng:

**1.Kiến thức:**

- Học sinh nắm được tên bài hát và tên tác giả.

- Học sinh hát đúng giai điệu, lời ca , một vài động tác múa đơn giản theo nội dung của bài hát: Cháu thương chú bộ đội.

**2. Kĩ năng:** Hát đều, rõ lời, đúng nhịp. Múa dẻo.

**3. Thái độ:** Yêu thích ca hát. Giáo dục tình cảm của các cháu thiếu nhi với chú bộ đội.

**II. CHUẨN BỊ :**

- Giáo viên chuẩn bị nội dung bài hát. Động tác múa đơn giản.

- Học sinh : Dụng cụ âm nhạc. Trang phục biểu diễn.

**III. TỔ CHỨC DẠY HỌC TRÊN LỚPỊ :**

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| *** Hoạt động 1:** Ôn bài hát | |
| - GV yc nêu tên bài hát. Tác giả bài hát. | HS nhắc lại |
| - YC HS hát tập thể. | HS hát tập thể. |
| - Gọi HS hát. | Nghe |
| Cho HS luyện hát theo bàn, tổ, nhóm . | HS hát theo bàn, tổ, nhóm, cá nhân. |
| GV nhận xét, chỉnh sửa. | Theo dõi. |
| *** Hoạt động 2** : Vận động phụ họa | |
| - Hướng dẫn HS động tác múa đơn giản. | HS theo dõi làm theo |
| - Chia nhóm 6 cho HS tập luyện. | Thực hành. |
| - Theo dõi HS thực hành.Giúp đỡ các nhóm. | Biểu diễn theo từng tốp. |
| GV và HS nhận xét | |
| * Hôm nay chúng ta học những nội dung gì? | |

| | |
|---|---|
| * Nhận xét tiết học<br>* Dặn học sinh về tập luyện thêm cho thuộc.VN học và CHUẨN BỊ bài sau (biểu diễn theo nội dung bài hát) | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**LUYỆN ĐỌC, VIẾT BÀI 61 -62**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Ôn các tiếng, từ, câu có chứa vần: *ong, ông, ung, ưng; iêc, iên, iêp*
- Đọc thành tiếng,
- Trình bày trước lớp rõ ràng, tự tin.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: Vở Luyện tập TV

-HS: Vở Luyện tập TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn TV<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / 45, 46 (vở LT TV):<br>* ***Bài 1***: **Đọc**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS đọc các tiếng, từ chứa vần: *ong, ông, ung, ưng; iêc, iên, iêp*<br>Lưu ý:<br>+ Phân biệt tiếng có âm đầu *l/n*: *lỉnh kỉnh, lưng còng*….<br>*** *Bài 2:* Điền *ong, ông, ung* hoặc *ưng***<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm các tiếng thiếu vần, suy nghĩ và tìm vần thích hợp để điền…. (kết hợp quan sát tranh vẽ)<br>- Chữa bài: *nhà rông, cây sung, bóng bay, bánh chưng*<br>- GV giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>* ***Bài 3:*** **Gạch dưới các từ viết đúng chính tả:**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm bài tập.<br>Sau đó suy nghĩ và làm bài tập.<br>Chữa bài: Từ viết đúng | Thực hiện<br>Nêu yêu cầu<br>Luyện đọc<br>Nêu yêu cầu<br>Đọc<br>Đọc<br>Làm bài tập |

| | |
|---|---|
| *Cá diếc, nghiến răng, rau diếp, kiến lửa*<br>* ***Bài 4:*** **Nối**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm 2 cột.<br>Sau đó suy nghĩ và làm bài tập.<br>- YC HS nêu ý kiến, Gv chốt các câu nối đúng.<br>- Chữa bài: *Dã tràng xe cát biển Đông.*<br>*Bé chơi chong chóng.*<br>*Bánh chưng gói bằng lá dong.*<br>- Yêu cầu học sinh đọc lại các câu đã nối dúng.<br>* ***Bài 5:*** **Tập viết**<br>- Gv nêu hoặc học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Gv hướng dẫn hs đọc nội dung bài viết: *bánh chưng bánh giầy*<br>- GV giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YC HS nêu độ cao của các con chữ, khoảng các giữa các chữ trong câu, cách nối các con chữ.<br>- YC HS viết bài, GV giúp đỡ HS yếu.<br>Nhận xét<br>* Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Nêu yêu cầu<br>Làm bài tập<br>Đọc<br>Trả lời, viết<br>Lắng nghe<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

**TẦN CƯỜNG - GIÁO DỤC THỂ CHẤT**
**ÔN TẬP BÀI THỂ DỤC – TRÒ CHƠI**

## I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:
- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và các bài tập phát triển thể lực, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**
- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các động tác trong bài thể dục.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phát hiện các lỗi sai thường mắc khi thực hiện động tác và tìm cách khắc phục.

**2.2. Năng lực đặc thù:**
- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
- NL vận động cơ bản: Thuộc tên động tác và thực hiện được các động tác của bài thể dục và vận dụng vào các hoạt động tập thể .
- NL thể dục thể thao: Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các động tác trong bài thể dục.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

**- Địa điểm**: Nhà Thể chất.

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**- Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.
- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, tập luyện theo cặp.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

| Nội dung | Phương pháp, tổ chức và yêu cầu | |
|---|---|---|
| | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**<br>**1.Nhận lớp** | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học | Đội hình nhận lớp<br> 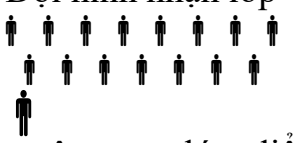 <br>- Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV. |
| **2.Khởi động**<br>a) Khởi động chung<br>- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,… | | Đội hình khởi động<br> 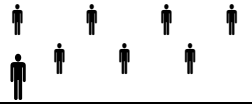 |

| | | |
|---|---|---|
| b) Khởi động chuyên môn<br>- Các động tác bổ trợ chuyên môn<br>c) Trò chơi<br>- Trò chơi "Diệt con vật có hại"<br>**II. Phần cơ bản:**<br>**Kiến thức.**<br>* Ôn tập các động tác trong bài thể dục, kiểm tra và đánh giá HS.<br>- Động tác vươn thở, động tác tay.<br>- Động tác chân, động tác vặn mình, động tác bụng,<br>- Động tác phối hợp, động tác điều hòa.<br><br>* Trò chơi "Ếch nhảy"<br><br><br><br><br><br>**III.Kết thúc**<br>* Thả lỏng cơ toàn thân – Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.<br>Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà<br>- Xuống lớp | - Gv HD học sinh khởi động.<br><br>- GV hướng dẫn chơi<br><br>- GV cùng HS hệ thống lại những kĩ năng, kiến thức đã học trong chủ đề 2.<br>- GV gọi các em lên thực hiện lại các động tác đã học.<br>- GV cùng HS nhận xét, đánh giá và sửa sai.<br>-GV biểu dương cá nhân, tập thể và nhắc nhở các em cần khắc phục thêm.<br><br>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.<br>- Cho HS chơi thử và chơi chính thức.<br>- Nhận xét, tuyên dương, và sử phạt người (đội) thua cuộc<br>- GV hướng dẫn<br>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của HS.- VN ôn bài và chuẩn bị bài sau | - HS khởi động theo hướng dẫn của GV<br><br>- HS tích cực, chủ động tham gia trò chơi<br><br>- HS lắng nghe, nhận nhiệm vụ học tập.<br><br>- Chơi theo đội hình hàng ngang<br> 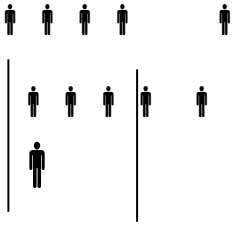 <br>HS thực hiện thả lỏng<br>- ***ĐH kết thúc***<br> 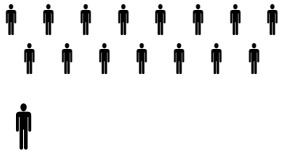 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

Thứ Tư ngày 6 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

Bài 63: **iêng iêm yên** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần *iêng, iêm, iên* đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần *iêng, iêm, iên* hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần *iêng, iêm, iên* các tiếng, từ ngữ có các vần *iêng, iêm, iên*
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần *iêng, iêm, iên* có trong bài học.
- Ph. triển kĩ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh.
- Phát triển kỹ năng nói và so sánh các sự vật.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết các chi tiết trong tranh
- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên : Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử
- Nắm vững đặc điểm phát âm; cấu tạo, và cách viết các vần *iêng iêm iên*
- Hiểu rõ nghĩa của một số từ ngữ trong bài học.

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*
+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1**<br>**1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng.<br>**2. Bài mới:**<br>**** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:**<br>- YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Yến phụng có bộ lông tím biêng biếc, / trông rất diêm dúa.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *iêng, iêm, iên* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 3 vần có điểm gì giống và khác nhau?<br>- YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *biêng*<br>+ Cho HS QS các tiếng: *kiễng, liệng, riềng* | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước.<br>- Quan sát tranh, Trả lời câu hỏi<br>- HS đọc: *Yến phụng có bộ lông tím biêng biếc,/ trông rất diêm dúa.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới<br>- Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc<br>-Trả lời câu hỏi |

| | |
|---|---|
| - H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau?<br>- YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn.<br>+ Tương tự với các tiếng: *diềm, kiểm, xiêm…….*<br><u>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:</u><br>- YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *sầu riêng, cá kiếm, tổ yến*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *iêng, iêm, yên, sầu riêng, cá kiếm.*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con.<br>**TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+Chủ nhật, bố và Hà đi đâu? +Sân chim có gì?*<br>*+Sau một ngày kiếm ăn, đàn chim làm gì?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh và TLCH:<br>*+Em có biết tên loài chim nào trong các tranh không?*<br>*+Những con chim trong các tranh đang làm gì?*<br>*+Em có biết điểm đặc biệt nào của những loài chim này không?*<br>- YC HS nói theo gợi ý của GV.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò:<br>*- Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.* | - Sử dụng bảng gài<br>- Đ. vần, phân tích, đọc.<br>- TLCH<br>- Quan sát, thảo luận<br>- Nêu nội dung<br>- Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con<br><br>-Viết vở Tập viết<br><br>-Trả lời câu hỏi<br><br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói<br><br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

…….

**TIẾNG VIỆT**

# LUYỆN VIẾT

## cái võng, quả trứng, bãi biển, tấm liếp, nước biển xanh biếc.

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau tiết học, học sinh có khả năng:

- Luyện viết đúng các chữ: **cái võng, quả trứng, bãi biển, tấm liếp, nước biển xanh biếc.**theo chữ thường cỡ vừa đúng kiểu đều nét; viết đúng dấu huyền, đặt dấu đúng vị trí, đưa bút đúng quy trình viết, dãn đúng khoảng cách giữa các con chữ theo mẫu chữ.

- Khơi gợi óc tìm tòi, vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1.Giáo viên: Máy tính, ti vi, Powerponit.

2. Học sinh: Bảng con, vở ô li.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| **1.Khởi động**<br>*Mục tiêu: Tạo hứng thú cho học sinh bước vào bài học và nhớ lại nội dung tiết học trước.*<br>Trò chơi<br>+ GV gọi học đọc các chữ đã học ở bài trước<br>+ GV cho học sinh nhận xét bài đọc<br><br>- Giới thiệu bài: GV nêu MĐYC của bài học. | Hs lắng nghe<br>Hs đọc<br><br><br>1hs nêu |
| **2. Khám phá**<br>*Mục tiêu: HS nắm được nội dung bài*<br>+ GV viết giới thiệu: Hôm nay các con sẽ tập tô và tập viết các chữ, tiếng : cái võng, quả trứng, bãi biển, tấm liếp, nước biển xanh biếc.<br>- GV yêu cầu HS đọc<br>- Cả lớp nhìn MH đọc các chữ, tiếng: cái võng, quả trứng, bãi biển, tấm liếp, nước biển xanh biếc.- GV nhận xét | Theo dõi<br><br>HS đọc CN- TT |
| **3. Luyện tập**<br>a-Tập viết bảng con **:**cái võng, quả trứng, bãi biển, tấm liếp, nước biển xanh biếc.<br>- Mời HS nhìn MH, đọc : cái võng, quả trứng, bãi biển, tấm liếp, nước biển xanh biếc.<br>- Nhận xét về độ cao các con chữ.<br>- GV vừa viết mẫu từng chữ, tiếng, vừa hướng dẫn:<br>- Cho hs tập tô, tập viết: cái võng, quả trứng, bãi biển, tấm liếp, nước biển xanh biếc.trên bảng con.<br>b.Tập tập viết vở ô li: cái võng, quả trứng, bãi biển, | Hs viết<br><br><br><br>Theo dõi<br><br><br>Hs viết |

| | |
|---|---|
| tấm liếp, nước biển xanh biếc.<br>- GV gọi HS nói cách viết, tư thế ngồi viết:<br>- Cho HS viết bài<br>4.**Củng cố, kiểm tra đánh giá**<br>-GV kiểm tra; nhận xét, chữa bài cho HS<br>- Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại nội dung bài viết. | <br><br><br>HS nêu<br>HS viết bài vở ô li.<br>HSTL<br>HS đọc |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI HỌC ( nếu có)**

……..…

……

……..……

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

# Bài 8: An toàn khi vui chơi (Tiết 2)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận diện được nguy cơ không an toàn, không nên đến gần;
- Nhận diện được những trò chơi không an toàn không nên chơi;
- Nêu được những việc nên làm và không nên làm để đ. bảo vui chơi an toàn.
- Biết từ chối và khuyên bạn không nên chơi những trò chơi có thể gây tai nạn, thương tích.
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

1. Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử.Tranh SGK, tranh về một số nơi vui chơi an toàn và nơi có thể gây tai nạn thương tích. Tranh về các trò chơi không an toàn

2. Học sinh:

- Những tình huống gây tai nạn, thương tích mà các em biết hoặc đã gặp phải trong thực tiễn đời sống

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. KHỞI ĐỘNG**<br>- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi ném bóng<br>GV nêu tổng kết trò chơi và giới thiệu bài<br>**2. THỰC HÀNH**<br>**Hoạt động 1: Đưa ra lời khuyên phù hợp với các tình huống trong tranh**<br>- Nêu yêu cầu của hoạt động<br>- Yêu cầu HS quan sát tranh để nhận biết ý định của các bạn và dự đoán hậu quả nếu các bạn chơi trò chơi đó.<br>- Gv nhận xét<br>? Giả sử các em đặt mình vào vị trí bạn được rủ thì sẽ xử lý thế nào?<br>Gv phân tích và chốt lại lời khuyên phù hợp.<br>**3. VẬN DỤNG**<br>**Hoạt động 2: Không tham gia các trò chơi nguy hiểm trong cuộc sống hàng ngày.** | Chơi<br>Quan sát<br>Lắng nghe<br>Trả lời |

| | |
|---|---|
| - Nêu tên hoạt động<br>- Yêu cầu HS quan sát tranh<br>? Bức tranh 1 vẽ gì?<br>Chúng ta có nên chơi trò chơi đó không?<br>Bức tranh 2: Tương tự.<br>- Nhận xét bạn trả lời<br>- GV chốt: Tiếp tục vận dụng kỹ năng từ chối và khuyên can khi bị rủ tham gia các trò chơi không an toàn ở trường và ở nhà.<br>- Kể cho các bạn nghe em đã tham gia những trò chơi an toàn nào, từ chối và khuyên bạn không tham gia trò chơi nguy hiểm như thế nào?<br>Gv chốt và đưa ra thông điệp: Không chơi những trò chơi không an toàn; Khi bị rủ tham gia các trò chơi không an toàn cần từ chối và khuyên can bạn.<br>- Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- Dặn dò: Đọc trước bài sau | Quan sát<br>Quan sát<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Lắng nghe<br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Hoạt động HS chia sẻ các điều kiện vui chơi an toàn còn lúng túng. Gv gợi ý bằng một số tình huống cụ thể.

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**
**LUYỆN TẬP TỔNG HỢP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Luyện tập về: *Phép cộng, bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10*
- Phát triển kĩ năng quan sát, suy đoán, tính toán…
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề…..
- Yêu thích môn học. Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-GV: Vở Luyện tập Toán

-HS: Vở Luyện tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng<br>…… | Lắng nghe<br>Thực hiện |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn Toán<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / *49, 50* (vở LT T):<br>* ***Bài 1*: Số?**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS quan sát hình, tính rồi ghi kết quả.<br>GV nhấn mạnh mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ.<br>- Chữa bài: Yêu cầu HS nêu kết quả<br>2 + 8 = 10 10-2=8……<br>**** Bài 2:* Tô màu các ô tô ghi phép tính có kết quả bằng 6**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS tính nhẩm rồi tô màu ô tô ghi phép tính có kết quả bằng 6.<br>- Chữa bài và yêu cầu HS đọc bài chữa: GV củng cố số 0 trong phép cộng và phép trừ.<br>* ***Bài 3*: Số?**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Yc HS đọc mẫu, Gv HD: Lấy mỗi số ở hàng trên trừ đi số ở hàng dưới (thẳng cột)<br>- Gv YC HS tính nhẩm rồi nêu kết quả.<br>- Chữa bài và yêu cầu HS đọc bài chữa: GV củng cố số 0 | Đọc<br>Làm bài tập<br>Đọc<br>Làm bài tập<br>Đọc<br>Làm bài tập |

| | |
|---|---|
| trong phép trừ.<br>* ***Bài 4:*** **Nối (theo mẫu)**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- YC HS quan sát tranh, tính kết quả các phép tính rồi nối với phép tính có cùng kết quả.<br>- Chữa bài: 6-0= 0+6<br>8+0= 4+4, 9-7=0+2 4+5= 1+8<br>* ***Bài 5:*** **Số?**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- YC HS tính nhẩm, thử chọn rồi điền số thích hợp…<br>- Chữa bài: 5+1=6 3+6=9 5+2=7<br>9-5=4 10-5=5 7-7=0<br>Gv củng cố về số 0 trong phép trừ.<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Đọc<br>Làm bài tập |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

…….

Thứ Năm ngày 7 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

# Bài 64: **iêt iêu yêu** (2 tiết)

**. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần *iêt, iêu, yêu* đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần *iêt, iêu, yêu* hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần *iêt, iêu, yêu* các tiếng, từ ngữ có các vần *iêt, iêu, yêu*
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần *iêt, iêu, yêu* có trong bài học.
- Ph. triển kỹ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh.
- Phát triển kỹ năng nói và so sánh các sự vật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử
  - Nắm vững đặc điểm phát âm; cấu tạo, quy trình và cách viết các vần *iêt, iêu, yêu*
  - Hiểu rõ nghĩa của một số từ ngữ trong bài học.
* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*
  + Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1**<br>**1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng.<br>**2. Bài mới:**<br>**** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:**<br>- YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Em yêu sách. / Nhờ có sách, em biết nhiều điều hay.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *iêt, iêu, yêu* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 3 vần có điểm gì giống và khác nhau?<br>- YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *biết*<br>+ Cho HS QS các tiếng: *chiết, viết, việt*<br>- H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau? | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước.<br>- Quan sát tranh, Trả lời câu hỏi<br>- HS đọc: *Em yêu sách. / Nhờ có sách, em biết nhiều điều hay.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới<br>- Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc<br>- Sử dụng bảng gài<br>- Đ. vần, phân tích, đọc. |

| | |
|---|---|
| - YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn.<br>+ Tương tự với các tiếng: *chiều, diễu, kiểu…….*<br><u>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:</u><br>- YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *nhiệt kế, con diều, yêu chiều*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *iêt, iêu, yêu, nhiệt kế, yêu chiều*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con.<br>**TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+Bố và hai anh em Nam làm gì?*<br>*+Bố dạy Nam điều gì?*<br>*+Những cánh diều như thế nào?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>*- HS quan sát tranh và trao đổi, GV h. dẫn HS tìm hiểu:*<br>*+ Tìm trong tranh những sự vật tự nhiên;*<br>*+ Tìm trong tranh những sự vật do con người tạo ra.*<br>*+ Tìm điểm giống nhau và khác nhau của các nhóm sự vật:*<br>*a. máy bay, diều, chim; b. mặt trăng, mặt trời,*<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò: - *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà* | - TLCH<br>- Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Đọc<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con<br>-Viết vở Tập viết<br>-Trả lời câu hỏi<br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói<br>- Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

…….

**TOÁN**

# Bài 13: **Luyện tập chung**

## Tiết 2: **Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết được ý nghĩa thực tế của phép cộng, phép trừ.
- Thực hiện được phép cộng, phép trừ (tính nhẩm) trong phạm vi 10.
- Tiếp tục củng cố năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp khi nêu được phép tính thích hợp với mỗi tình huống thực tế (qua tranh vẽ)
- Giao tiếp, diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính và câu trả lời cho bài toán…
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- Giáo viên: SGK …
- Học sinh: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1.Khởi động:**<br>Trò chơi: Ô cửa bí mật<br>**2. Hoạt động:**<br>***Bài 1:***<br>- GV đọc yêu cầu bài tập.<br>- YC HS tính nhẩm, tìm ra kết quả của phép tính rồi tìm ra phép tính có kết quả bằng 4.<br>- GV chữa bài. Củng cố cho HS:<br>***Bài 2:*** GV đọc yêu cầu bài tập.<br>- YC HS tính nhẩm (dựa vào bản cộng, trừ trong phạm 10). Từ đó tìm số thích hợp còn thiếu trong mỗi phép tính, biết kết quả phép tính đều là 5.<br>- GV chữa bài.<br>***Bài 3:*** GV đọc yêu cầu bài tập.<br>- YC HS tính nhẩm (dựa vào bản cộng, trừ trong phạm 10). Để tìm ra kết quả các phép tính ghi trên mỗi quả bưởi.<br>- GV chữa bài.<br>b. HS dựa vào kết quả của câu a để tìm ra số quả bưởi ghi phép tính có kết quả bằng 5 | Chơi<br><br>Đọc YC<br>Lắng nghe<br>Làm bài<br><br>Đọc YC<br>Lắng nghe<br>Làm bài<br><br>Nêu lại<br>Làm bài<br>Trả lời |

| | |
|---|---|
| Đáp án: 4 quả bưởi ghi phép tinh có kết kết quả bằng 5.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>GV YC HS đọc lại bài.<br>* Về nhà: Tập tính nhẩm | <br><br>Trả lời<br>Trả lời<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

**ĐẠO ĐỨC**

# Bài 13: Giữ gìn tài sản của trường, lớp

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nêu được những việc cần làm để giữ gìn tài sản của trường, lớp và hiểu ý nghĩa của việc làm đó.
- Thực hiện đúng việc giữ gìn tài sản của trường, lớp.
- Nhắc nhở bạn bè cùng giữ gìn tài sản của trường, lớp.
- Phát triển các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ.
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1.
-Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười - mặt mếu, âm nhạc

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1.Khởi động**<br>***Tổ chức hoạt động tập thể- hát bài "Em yêu trường em"***<br>- GV tổ chức cho HS hát bài "Em yêu trường em".<br>- GV đặt câu hỏi:<br>*+ Trong bài hát có nhắc tới những gì?*<br>*+ Bài hát nói về điều gì?*<br>*Kết luận:* Chúng ta đang học dưới mái trường thân yêu có thầy cô, bè bạn, bàn ghế, sách vở,... giữ gìn tài sản của trường, lớp. | Hát<br>Trả lời<br><br><br><br>Lắng nghe |
| **2. Khám phá**<br>***Hoạt động 1 Tìm hiểu vì sao phải giữ gìn tài sản của trường, lớp***<br>- GV treo/chiếu tranh ở mục Khám phá lên bảng để HS quan sát (hoặc HS quan sát tranh trong SGK).<br>- GV nêu yêu cầu:<br>+ Em hãy nhận xét về hành vi của các bạn trong tranh.<br>+ Vì sao em cần giữ gìn tài sản của trường, lớp?<br>- YC HS quan sát, lắng nghe, thảo luận cặp đôi, trả lời<br>*Kết luận:*<br>- Hành vi đứng lên bàn, ghế để đùa nghịch của hai bạn trong tranh là sai, em không nên làm theo bạn.<br>- Giữ gìn tài sản của trường, lớp là nhiệm vụ của …… | Quan sát<br>Lắng nghe<br><br><br><br>Lắng nghe |
| ***Hoạt động 2 : Khám phá những việc cần làm để giữ gìn tài sản của trường, lớp***<br>- GV hướng dẫn HS quan sát các bức tranh nhỏ trong mục Khám phá (SGK) và thực hiện theo yêu cầu: Em hãy kể tên các tài sản của nhà trường. Để giữ gìn các tài sản đó, em cần làm gì?<br>- HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi.<br>*Kết luận:* Tài sản của trường, lớp bao gồm: bàn ghế, bảng, cửa, cây cối, tường, nước, đồ dùng thiết bị dạy học,... | Quan sát<br><br>Trả lời<br><br>Lắng nghe |

| | |
|---|---|
| - Những việc em cần làm để giữ gìn tài sản của trường, lớp là: khoá vòi nước khi dùng xong; tắt điện khi ra khỏi phòng; | |
| **3. Luyện tập** | Quan sát |
| ***Hoạt động 1 Em chọn việc làm đúng*** | - Lắng nghe |
| - GV treo/chiếu tranh lên bảng (hoặc HS quan sát tranh trong SGK), giao nhiệm vụ cho các nhóm: Hãy quan sát bốn bức tranh trong mục Luyện tập (SGK), sau đó thảo luận, lựa chọn việc làm đúng. | trình bày ý kiến |
| - HS thảo luận, cử đại diện nhóm lên bảng, dán sticker mặt cười …… | Lắng nghe |
| *Kết luận:* | |
| - Việc làm đúng: Tắt điện, đóng cửa sổ khi ra khỏi phòng | |
| - Việc em không nên làm là: Viết lên bàn | |
| ***Hoạt động 2 Chia sẻ cùng bạn*** | - HS lắng nghe. |
| - GV nêu yêu cầu: Em hãy chia sẻ với bạn những việc em đã làm để giữ gìn tài sản của trường, lớp. | Trình bày |
| - GV tuỳ thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số em chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi. | Nghe |
| - HS chia sẻ qua thực tế của bản thân. | |
| *Kết luận:* Để có môi trường học tập tốt em cần thực hiện nội quy giữ gìn tài sản của trường, lớp. | Quan sát |
| **4. Vận dụng** | Nêu ý kiến |
| ***Hoạt động 1: Xử lý tình huống*** | |
| - GV treo hoặc chiếu tranh lên bảng và yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận và đưa ra phương án xử lý trong tình huống: Em sẽ làm gì khi thấy một bạn đang hái hoa trong vườn hoa của nhà trường? | Lắng nghe |
| *Kết luận:* Em cần biết giữ gìn tài sản của trường, lớp bằng những hành động cụ thể. | Đóng vai |
| ***Hoạt động*** 2 ***Em cùng bạn nhắc nhau giữ gìn tài sản của trường; lớp*** | Trình bày |
| , GV có thể yêu cầu HS đóng vai tình huống ở hoạt động Luyện tập với cách xử lý nhắc bạn không nên viết lên bàn, viết lên tường. | Lắng nghe |
| *Kết luận:* Các em cần nhắc nhau luôn giữ gìn tài sản của trường, lớp. | Trả lời |
| *Thông điệp:* GV chiếu/viết thông điệp lên bảng | |
| - Hôm nay, chúng ta được học bài gì? | |
| - Dặn dò: Đọc trước bài sau<br>Về nhà: Thực hành .... | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

GV cho HS liên hệ bản thân ở hoạt động 1 và hoạt động 2.

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**LUYỆN ĐỌC, VIẾT BÀI 63 - 64**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Ôn các tiếng, từ, câu có chứa vần: *iêng, iêm, yên, iêt, iêu, yêu*
- Đọc thành tiếng.
- Trình bày trước lớp rõ ràng, tự tin.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: Vở Luyện tập TV

-HS: Vở Luyện tập TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng<br>…… | Lắng nghe<br>Thực hiện |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn TV<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / 46, 47 (vở LT TV):<br>* ***Bài 1***: **Đọc**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS đọc các tiếng, từ chứa vần: *iêng, iêm, yên, iêt, iêu, yêu* + Lưu ý khi đọc cần:<br>Phân biệt tiếng có âm đầu *l/n*: *bay liệng, cơm niêu…*<br>*** *Bài 2:*** a. **Điền *iêng* hoặc *iêm***<br>***b.* Điền *iêt* hoặc *iêu***<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh quan sát tranh.<br>- H: Tranh vẽ những gì?<br>- YC Hs nói tên từng sự vật trong tranh.<br>- GV giải thích giúp HS hiểu nội dung bức tranh.<br>- YC HS đọc và làm bài<br>- Chữa bài: *củ kiệu, niêu đất, viết bảng*<br>- Yêu cầu HS đọc lại các từ.<br>* ***Bài 3:*** **Ghép các tiếng để tạo từ ngữ. Viết lại từ ngữ tạo** | Luyện đọc<br>Đọc<br>Quan sát, làm bài tập<br>Đọc |

| | |
|---|---|
| **được vào chỗ trống.**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm các tiếng.<br>Sau đó suy nghĩ và làm bài tập.<br>- YC HS nêu ý kiến, Gv chốt các từ đúng và giải thích.<br>- Chữa bài:<br>*Quý mến, yêu quý, tình yêu, thân yêu, thân ái, .....*<br>- Yêu cầu học sinh đọc lại các từ đúng. | Làm bài tập |
| * ***Bài 4:*** **Tập viết**<br>- Gv nêu hoặc học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Gv hướng dẫn hs đọc nội dung bài viết:<br>*yểu điệu thục nữ*<br>- GV giúp HS hiểu nghĩa của cụm từ.<br>- YC HS nêu độ cao của các con chữ, khoảng các giữa các chữ trong câu, cách nối các con chữ.<br>- YC HS viết bài, GV giúp đỡ HS yếu.<br>Nhận xét<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Đọc<br>Trả lời, viết<br>Lắng nghe<br><br><br><br><br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……..

---

THƯ VIỆN

Nội quy thư viện và cách tìm sách theo mã màu

---

Thứ Sáu ngày 8 tháng 12 năm 2023

TIẾNG VIỆT

# Bài 65: **Ôn tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nắm vững cách đọc các vần iêng, iêm, yên, iêt, iêu, yêu, ong, ông, ung, ưng, iêc, iên, iêp; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần iêng, iêm, yên, iêt, iêu, yêu, ong, ông, ung, ưng, iêc, iên, iêp; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

- Phát triển kỹ năng viết thông qua viết câu có từ ngữ chứa một số vần đã học.
- Viết đúng câu: "Cánh diều chao liệng trên bầu trời." trong vở Tập viết.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên:

- Hiểu rõ nghĩa của các từ ngữ trong bài học

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*

+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1**<br>**1. Ôn và khởi động**<br>- HS viết iêng, iêm, yên, iêt, iêu, yêu, ong, ông, ung, ưng, iêc, iên, iêp | Hs viết |
| **2. Đọc âm, tiếng, từ ngữ**<br>- Đọc vần: HS (cá nhân, nhóm) đánh vần các vần.<br>- Đọc từ ngữ: HS (cá nhân, nhóm) đọc thành tiếng các từ ngữ **xung phong, hiểu biết, yêu mến, yên tĩnh, tiếng trống, xanh biếc, trùng điệp, khu rừng, khiêm tốn, rong biển.**<br>. Lớp đọc trơn đồng thanh. GV có thể cho HS đọc một số từ ngữ; những từ ngữ còn lại, HS tự đọc ở nhà. | Hs ghép và đọc<br>HS đọc |
| **3. Đọc đoạn**<br>-GV yêu cầu HS đọc thầm cả đoạn, tìm tiếng có chứa các vần đã học trong tuần. | HS đọc |
| - GV đọc mẫu: **Trái đất của chúng ta vô cùng rộng lớn. Núi rừng trùng điệp. Đồng xanh bao la. Bầu trời cao rộng. Biển cả mênh mông. Sự sống không ngừng sinh sôi, nảy nở. Chúng ta cần biết yêu quý, giữ gìn và bảo vệ sự sống trên trái đất này.** | Hs lắng nghe |
| - GV yêu cầu HS đọc thành tiếng cả đoạn (theo cá nhân hoặc theo nhóm), sau đó lớp đọc đồng thanh.<br>- GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn văn | Đọc |

| | |
|---|---|
| đã đọc:<br>+ Trái đất của chúng ta thế nào?<br>+ Sự sống trên trái đất ra sao?<br>+ Chúng ta cần làm gì cho sự sống trên trái đất?<br>**4. Viết: Cánh diều chao liệng trên bầu trời.**<br>- GV viết mẫu và hướng dẫn viết.<br>- GV lưu ý HS cách nối nét giữa các chữ cái, vị trí của dấu thanh, khoảng cách giữa các chữ.<br>- GV quan sát và sửa lỗi cho HS<br>**5. Củng cố, dặn dò**<br>- Nhận xét chung<br>- Cho HS giải lao trước khi sang tiết 2 | Trả lời<br><br><br><br><br><br>HS viết<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

…….....

**TIẾNG VIỆT**

**KỂ CHUYỆN**

Bài 65: **LỬA, MƯA VÀ CON HỔ HUNG HĂNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể chuyện *Lửa, mưa và con hổ hung hăng* trả lời câu hỏi về những gì đã nghe và kể lại câu chuyện. Câu chuyện cũng giúp HS rèn kĩ năng suy luận, đánh giá và ý thức khiêm tốn trong giao tiếp, ứng xử.

-Nhìn tranh, nghe GV hỏi, trả lời được từng câu hỏi theo tranh.

- Nhìn tranh, có thể tự kể từng đoạn của câu chuyện.

- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …

- Thêm yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử

* Học sinh: + SGK

+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 2**<br>**5. Kể chuyện**<br>**a. GV kể chuyện, đặt câu hỏi và HS trả lời**<br>Lần 1: GV kể toàn bộ câu chuyện.<br>Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt câu hỏi.<br>Đoạn 1: Từ đầu đến *cho đến tận bây giờ*. GV hỏi HS:<br>+ Tính tình hổ như thế nào?<br>+ "Con vật lạ" đầu tiên mà hổ gặp thực ra là gì?<br>+ Gặp "con vật lạ" đó, hổ làm gì? + Vì sao hổ bị xém lông?<br>Đoạn 2: Từ *Hổ còn chưa hoàn hồn* đến *Ta sẽ cho ngươi biết tay*. GV hỏi HS:<br>+. Hổ tiếp tục gặp ai? +. Hổ tưởng mưa làm gì?<br>+. Mưa nói gì khiến hổ giận dữ?<br>Đoạn 3: Tiếp theo cho đến hết. GV hỏi HS:<br>+. Gặp hai người thợ săn, hổ làm gì?<br>+. Mưa làm gì để giúp hổ? + Thoát nạn, hổ thế nào?<br>- GV có thể tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra cầu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể<br>**b. HS kể chuyện** | Hs lắng nghe<br>Trả lời<br>Trả lời<br>Trả lời<br>Kể chuyệ |

| | |
|---|---|
| - GV yêu cầu HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV. Một số HS kể toàn bộ câu chuyện. GV cần tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn kể. GV cũng có thể cho HS đóng vai kể lại từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện và thi kể chuyện.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>* Dặn dò: GV khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: kể cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè nghe câu chuyện | Trả lời<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

…….....

## Lửa, mưa và con hổ hung hăng

Trong khu rừng nọ có một con hổ rất hung hăng. Một hôm, đang đi thì hổ thấy một "con vật" gì đỏ rực cứ nhảy múa bập bùng. Hổ liên quát to:

- Ngươi là con vật gì? Sao người thấy ta mà không cúi chào hả?

"Con vật lạ" ấy reo cười thích thú:

- Tôi không phải là con vật, tôi là lửa.

Lửa vừa nói, vừa nhảy múa. Hổ tức quá liên lao vào lửa. Ngay lập túc, hổ thẩy bỏng rát lưng, ở mặt. Hổ đành quay đầu bỏ chạy. Lửa chẳng buông tha mà còn đuổi theo hổ. Hổ la lên: "Nóng quá! Thôi ta thua rồi!" và nhảy ùm xuống dòng nước trước mặt. Nước làm những vết bỏng dịu bớt, nhưng dấu cháy xém trên tấm áo lông vàng thì mãi còn cho đến tận bây giờ.

Hổ còn chưa hoàn hồn thì lại thấy cái gì đó lộp độp đập trên lưng mình. Hổ ngơ ngác nhìn quanh và hỏi với giọng cáu bực:

- Đứa nào ném sỏi vào ta đấy!

Tôi không ném sỏi lên người anh, tôi là mưa.

- Mưa là con vật nào sao ta chưa biết mặt?

Mưa đá:

- Tôi là nước từ trên trời đổ xuống chứ không phải con vật, anh hổ ngốc nghếch ạ!

Hổ gầm lên:

- Mi hỗn thật, dám chê ta ngốc nghếch sao! Ta sẽ cho ngươi biết tay.

- Chợt nó nhìn thấy hai người thợ săn từ xa đi tới. Hổ sợ quá vội quay đầu chạy trốn.

Mưa nói với hổ:

- Đừng sợ. Hãy xem tôi đây!

Nói rồi mưa trút xuống ào ào. Hai người thợ săn vội vã trở về nhà. Hổ thoát nạn, tự thấy xấu hổ. Từ đó, hổ không còn tính hung hăng như trước nữa.

(Theo Nguyễn Thị Quỳnh)

# TIẾNG VIỆT

Luyện đọc: Ôn các bài đã học trong tuần

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Ôn các tiếng, từ, câu có chứa các vần đã học.
- Đọc thành tiếng. Trình bày trước lớp rõ ràng, tự tin.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Vở Luyện tập TV
- HS: Vở Luyện tập TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng<br>…… | Lắng nghe<br>Thực hiện |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn TV<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / 47, 48 (vở LT TV):<br>* ***Bài 1***: **Đọc**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS đọc từ, câu, cả đoạn<br>+ Lưu ý HS ngắt nghỉ khi đọc câu.<br>+ Phân biệt tiếng có âm đầu *l/n*: *lá chanh, con lợn, nằm, ….*<br>*** *Bài 2:* Tìm trong bài đọc**<br>**a.** Tiếng có vần ***anh***<br>**b.** Tiếng có vần ***iêng***<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh làm miệng<br>- YC HS làm bài tập vào vở<br>- Chữa bài: *chanh, hành, riềng, nghiêng*<br>* ***Bài 3:* Sắp xếp từ ngữ để tạo câu rồi viết lại câu**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh làm miệng<br>- YC HS làm bài tập vào vở<br>- Chữa bài: *Trên trời có đám mây xanh.*<br>*Bác nông dân làm ra lúa gạo.* | Lắng nghe<br>Luyện đọc<br>Đọc<br>Nêu yêu cầu<br>Đọc<br>Làm bài tập<br>Đọc<br>Làm bài tập<br>Lắng nghe |

| | |
|---|---|
| *Biển cung cấp cho ta cá tôm.*<br>* ***Bài 4:*** **Nối và viết theo mẫu**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm 2 cột.<br>Sau đó suy nghĩ và làm bài tập.<br>- YC HS nêu ý kiến, Gv chốt các cụm từ nối đúng.<br>- Chữa bài: *Núi rừng trùng điệp*<br>*Biển bạc, rừng vàng*<br>*Cánh đồng rộng mênh mông*<br>*Cây cối thẳng hàng*<br>*Ngọn nến lung linh.*<br>* ***Bài 5:*** **Tập viết**<br>- Gv nêu hoặc học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Gv hướng dẫn hs đọc nội dung bài viết:<br>*Em là búp măng non.*<br>- GV giúp HS hiểu từ *Núi rừng trùng điệp*<br>- YC HS nêu độ cao của các con chữ, khoảng các giữa các chữ trong câu, cách nối các con chữ.<br>- YC HS viết bài, GV giúp đỡ HS yếu.<br>Nhận xét<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Quan sát tranh<br>Làm bài tập<br>Lắng nghe<br>Đọc<br>Trả lời câu hỏi<br>Viết bài<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

# LUYỆN ĐỌC, VIẾT BÀI 65

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Viết đúng: bay liệng, tổ yến, thả diều, yêu quý. Cánh diều chao liệng
- Phát triển kỹ năng viết, nối chữ; kỹ năng quan sát, nhận biết.
- Thêm yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-Giáo viên: Máy tính, một số đồ dùng học tập.

-Học sinh: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng, bảng con…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. Khởi động**<br>-YC HS viết bảng một số tiếng, từ đã học ở tiết trước.<br>* Gv gtb, ghi bảng, nêu mục tiêu. YCHS đọc.<br>**2. Bài mới**<br>a. <u>Hướng dẫn HS viết bài:</u><br>** Hướng dẫn chung:*<br>- Bài viết có mấy dòng?<br>- Gv hướng dẫn học sinh đọc nội dung bài viết.<br>(giáo viên đã viết sẵn trên bảng<br>bay liệng, tổ yến, thả diều, yêu quý. Cánh diều chao liệng<br>- Các chữ trong bài được viết bằng cỡ nào?<br>- Khoảng cách giữa các chữ trong dòng<br>Cánh diều chao liệng là bao nhiêu?<br>- Nêu độ cao của từng con chữ?<br>** Hướng dẫn chung cụ thể từng dòng:*<br>Giáo viên lưu ý với học sinh 1 số điều khi viết.<br>-Điểm đặt bút và dừng bút của từng con chữ<br>-Nét nối, vị trí các dấu thanh<br>Nghỉ giữa tiết | Viết bảng<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Trả lời |

| | |
|---|---|
| b. Viết bảng con:<br>Học sinh tập viết từng nét.<br>(Giáo viên đi hướng dẫn những học sinh viết chưa đúng, chưa đẹp)<br>b. Viết vở ô li:<br>- Yêu cầu hs nhắc lại tư thế ngồi viết, cách cầm bút, để vở.<br>Gv quan tâm đến học sinh yếu.<br>- Chữa một số bài – nhận xét<br>**3. Củng cố, kiểm tra, đánh giá:**<br>- Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại nội dung bài viết.<br>- Có thể hỏi lại cách viết những chữ khó viết trong bài<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại nội dung bài viết.<br>- Có thể hỏi lại cách viết những chữ khó viết trong bài<br>* Dặn dò: *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp, đọc, viết bài.* | Viết bảng<br><br><br><br>Viết vở<br>Lắng nghe<br><br><br><br>Trả lời<br><br><br><br><br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

**SINH HOẠT LỚP**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Giúp học sinh biết:

1. Kết quả đạt được trong tuần (ưu điểm, khuyết điểm) để từ đó có hướng tiếp tục phấn đấu ở những tuần sau.

- Nhiệm vụ của tuần tới.

2. Sinh hoạt chủ đề: GDHS chủ đề **"An toàn cho em"**

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.
- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.
- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

Các bông hoa học tốt, báo để thưởng tổ, cá nhân có nhiều cố gắng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| ***I. Đánh giá kết quả đạt được trong tuần:*** | |
| 1.Giáo viên yêu cầu từng tổ trưởng báo cáo kết quả mà tổ mình đạt được trong tuần, lớp trưởng bổ sung. | Báo cáo kết quả<br>Bổ sung |
| 2. Giáo viên nhận xét cụ thể từng tổ. | |
| * Việc thực hiện các nề nếp mà nhà trường đã qui định: | |
| - Xếp hàng ra vào lớp. | |
| - Truy bài, hát đầu giờ. | Học sinh lắng nghe |
| - Chuyên cần. | |
| - Thể dục. | |
| - Vệ sinh: vệ sinh chung, vệ sinh cá nhân: | Học sinh lắng nghe |
| - Nếp sống văn minh: | |
| - Thực hiện dãn cách, đeo khẩu trang: | |
| * Học tập: | |
| + Ý thức học tập: | |
| - Nghe giảng, hăng hái phát biểu xây dựng bài: | Học sinh lắng nghe |

| | |
|---|---|
| - Chuẩn bị sách vở và đồ dùng học tập trước khi đến lớp.<br>+ Kết quả học tập:<br>3. GV nhận xét chung kết quả của cả lớp, của từng tổ:<br>- Khen thưởng: tổ, cá nhân<br>- Động viên, nhắc nhở:<br>***II. Đề ra nhiệm vụ của tuần tới:***<br>Nhắc nhở và giao nhiệm vụ.<br>***III. Sinh hoạt chủ đề:* "Vui chơi an toàn"**<br>- Yêu cầu học sinh chia sẻ việc đã vận dụng bài học của mình:<br>+ Hãy kể những trò chơi an toàn em đã tham gia<br>+ Các em hãy kể cho các bạn nghe xem em đã:<br>- Từ chối khi được rủ tham gia trò chơi không an toàn như thế nào?<br>- Khuyên can bạn không chơi trò chơi không an toàn như thế nào?<br>Gv tổng kết những chia sẻ của HS và khen ngợi các em đã tích cực vận dụng những điều đã học vào thực tiễn cuộc sống.<br>*H: Hôm nay, chúng ta được sinh hoạt theo chủ đề gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. | Học sinh lắng nghe<br>Lắng nghe<br>Kể<br>Lắng nghe<br>Lắng nghe<br>Vỗ tay, hát<br>Lắng nghe<br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

**TUẦN 15** Thứ Hai ngày 11 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

Bài 66: **uôi uôm** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần *uôi, uôm*; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần *uôi, uôm*; hiểu và trả lời được các cầu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần *uôi, uôm*; các tiếng, từ ngữ có các vần *uôi, uôm*;
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần *uôi, uôm*; có trong bài học.
- Ph. triển kỹ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh.
- Phát triển kỹ năng nói và so sánh các sự vật.
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề ...

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử…….
- Nắm vững đặc điểm phát âm; cấu tạo, quy trình và cách viết các vần *uôi, uôm*.
- Hiểu rõ nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*
+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1**<br>**1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng.<br>**2. Bài mới:**<br>**** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:**<br>- YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Thuyền buồm xuôi theo chiều gió.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *uôi, uôm*; lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 2 vần có điểm gì giống và khác nhau?<br>- YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *xuôi*<br>+ Cho HS QS các tiếng: *muối, muỗi, nguội, tuổi*<br>- H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau? | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước.<br>- Quan sát tranh, trả lời câu hỏi.<br>- HS đọc:<br>*Thuyền buồm xuôi theo chiều gió.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới<br>- Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Sử dụng bảng gài<br>- Đ. vần, phân tích, đọc.<br>- TLCH |

| | |
|---|---|
| - YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn.<br>+ Tương tự với các tiếng: *buồm, muỗm, nhuốm, nhuộm*<br><u>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:</u><br>- YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *con suối, buổi sáng, quả muỗm*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *uôi, uôm, con suối, quả muỗm*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con.<br>**TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>+ Buổi sớm mai, mặt biển được miêu tả như thế nào?<br>+ Có thể nhìn thấy những gì trên trời và trên biển vào lúc đó?<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- YCHS QS tranh và TLCH: Tranh vẽ gì?<br>+Các em nhìn thấy những phương tiện gì trong tranh?<br>+Em có biết tên những phương tiện đó không?<br>+Em có biết các phương tiện này di chuyển bằng cách nào không?<br>+Theo em, phương tiện nào di chuyển nhanh hơn?<br>+Nếu đi lại trên biển, em chọn ph. tiện nào? Vì sao?<br>* YCHS đọc lại toàn bộ bài.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò - *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.* | - Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Nêu nội dung<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con<br>-Viết vở Tập viết<br>-Trả lời câu hỏi<br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Phần luyện viết bảng có HS viết chữ u đáy nghiêng, hẹp, dấu ô bị cao, lệch, con chữ t dài 2 ô. Gv sẽ cho HS quan sát kĩ chữ mẫu và quy trình viết rồi cho HS luyện viết lại ở nhà.

---

**TOÁN**

## Bài 13: **Luyện tập chung ( T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết được ý nghĩa thực tế của phép cộng, phép trừ.

- Nêu được phép tính thích hợp với mỗi tranh vẽ.

- Tiếp tục củng cố năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp khi nêu được phép tính thích hợp với mỗi tính huống thực tế (qua tranh vẽ)

- Giao tiếp, diễn đạt, trình bày bằng lời nói khi tìm phép tính và câu trả lời cho bài toán…

- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử, SGK …

-Học sinh: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1.Khởi động:**<br>-Trò chơi: Ô cửa bí mật<br>-GV nêu cách chơi<br>-YC HS chơi<br>Nhận xét….<br>**2. Hoạt động:**<br>***Bài 1:***<br>-GV đọc yêu cầu bài tập.<br>-YC HS phân tích tranh vẽ, tìm ra phép tính thích hợp (gộp 2 nhóm hoa ở hai hàng), viết được phép cộng:<br>6 + 4 = 10; rồi viết câu trả lời: Có tất cả 10 bông hoa.<br>- GV chữa bài.<br>- Củng cố cho HS:<br>***Bài 2:*** GV đọc yêu cầu bài tập.<br>-YC HS phân tích tranh, nêu được bài toán và phép tính thích hợp<br>Bài toán: “có 8 bạn đang chơi. Có 2 bạn chạy đến chơi cùng. | Hát<br>Chơi<br>Đọc YC<br>Lắng nghe<br>Làm bài<br>Đọc YC<br>Lắng nghe |

| | |
|---|---|
| Hỏi tất cả có mấy bạn?”<br>Yc Hs nêu phép tính: 8 + 2 = 10<br>- GV chữa bài.<br>- Củng cố bài<br>***Bài 3:*** GV đọc yêu cầu bài tập.<br>GV làm mẫu rồi YC HS làm<br>GV chữa bài.<br>9 > 4 + 1 8 = 10 - 2 7 < 2 + 6<br>3 + 4 = 7 7 + 2 > 8 10 - 2 > 7<br>- Củng cố bài<br>***Bài 4:*** GV đọc yêu cầu bài tập.<br>- YC HS phân tích tranh, nêu được bài toán và phép tính thích hợp<br>Bài toán: “Có 8 ô tô, có 3 ô tô chạy ra khỏi bến. Hỏi còn lại mấy ô tô?”<br>Phép tính 8 – 3 = 5<br>- GV chữa bài. YC Hs<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>GV YC HS đọc lại bài.<br>* Về nhà: Tập tính nhẩm | Làm bài<br><br><br><br><br><br>Nêu lại<br>Làm bài<br>Trả lời<br><br><br><br><br>Quan sát<br>HS nhắc lại y/c của bài<br><br><br><br><br>Trả lời<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- HS làm bài 3 có em lúng túng còn nhầm dấu. GV gợi ý HS tính nhẩm rồi so sánh. Đầu nhọn dấu chỉ số bé hơn.

## HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ

### Luyện tập chung

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Luyện tập về: *Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10.*

*Khối lập phương, khối hộp chữ nhật*

- Phát triển kĩ năng quan sát, suy đoán, tính toán…
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề…..
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- GV: Vở Luyện tập Toán
- HS: Vở Luyện tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn Toán<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / *51, 52* (vở LT T):<br>* ***Bài 1***: **Viết phép tính thích hợp**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS quan sát hình, nêu bài toán rồi viết phép tính thích hợp.<br>- Chữa bài: Yêu cầu HS nêu kết quả<br>*a.7 + 3 = 10 b. 5+5=10*<br>*** *Bài 2*: < , =, >**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS: Tính kết quả vế có phép tính, so sánh 2 vế rồi điền dấu<br>Sau đó tự làm bài.<br>- Chữa bài: 3 = 4-1 7> 8-2 2+4< 8……<br>* ***Bài 3*** **Viết phép tính thích hợp**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS quan sát hình, nêu bài toán rồi viết phép tính | Thực hiện<br>Đọc<br>Làm bài tập<br>Đọc<br>Làm bài tập<br>Đọc |

| | |
|---|---|
| thích hợp.<br>- Chữa bài: Yêu cầu HS nêu kết quả<br>10-2=8 8-3=5<br>* ***Bài 4:*** **Tô màu đỏ vào khối lập phương, màu xanh vào khối hộp chữ nhật**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS: *Tô màu đỏ vào khối lập phương, màu xanh vào khối hộp chữ nhật*<br>Sau đó tự làm bài.<br>- Chữa bài: YC HS chỉ ra đâu là khối lập phương……<br>**** Bài 5:*** **Nối**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS nhận dạng vật có dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật<br>Sau đó tự làm bài.<br>- Chữa bài: …..<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Làm bài tập<br><br><br><br><br><br>Đọc<br>Làm bài tập<br><br><br><br><br>Đọc<br>Làm bài tập |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

Thứ Ba ngày 12 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

# Bài 67: **uôc uôt** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần *uôc, uôt*; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần *uôc, uôt*; hiểu và trả lời được các cầu hỏi có liên quan đến n. dung đã đọc.
- Viết đúng các vần *uôc, uôt*; các tiếng, từ ngữ có các vần *uôc, uôt*;
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần *uôc, uôt*; có trong bài học.
- Ph. triển kỹ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh.
- Phát triển kỹ năng nói và so sánh các sự vật.
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề ...

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử…..
- Nắm vững đặc điểm phát âm ut, ưt cấu tạo và cách viết các vần *uôc, uôt*; hiểu rõ nghĩa của các từ ngữ trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*

+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1** | |
| **1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng. | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước. |
| **2. Bài mới:** | |
| **** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:** | |
| - YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh? | - Quan sát tranh, Trả lời câu hỏi |
| - Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Mẹ vuốt tóc và buộc nơ cho Hà.* | - HS đọc: *Mẹ vuốt tóc và buộc nơ cho Hà.* |
| - P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc. | |
| **** Hoạt động 2:*** **Đọc** | |
| a. Luyện đọc vần và tiếng: | |
| - Đưa *uôc, uôt*; lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 2 vần có điểm gì giống và khác nhau? | - P. tích, nêu tiếng có *vần* mới |
| - YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *buộc* | - Đọc đầu bài |
| + Cho HS QS các tiếng: *cuốc, luộc, ruốc, thuộc* | - Lắng nghe, đọc |
| - H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau? | - Đọc<br>-Trả lời câu hỏi |
| - YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn.<br>+ Tương tự với các tiếng: *buốt, muốt, ruột, tuột* | - Sử dụng bảng gài |
| b. Đọc từ ngữ ứng dụng: | - Đ. vần, phân tích, đọc. |
| - YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung. | - TLCH |

| | |
|---|---|
| - G. thiệu từ mới: *ngọn đuốc, viên thuốc, con chuột*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *uôc, uôt, ngọn đuốc, con chuột*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con. | - Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Quan sát, thảo luận<br>- Nêu nội dung<br><br><br><br>- Đánh vần, phân tích, đọc. |
| **TIẾT 2** | |
| **** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+ Mẹ cho Hà đi đâu?*<br>*+ Từ ngữ nào thể hiện Hà rất vui?*<br>*+ Hà mặc gì khi đi chơi?*<br>*+ Theo mẹ Hà, khi đi chơi, cần phải ăn mặc như thế nào?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS và nói…<br>*+Em nhìn thấy những ai và những gì trong bức tranh?*<br>*+Các bạn ấy đang làm gì?*<br>*+Em đã bao giờ làm những việc đó chưa?*<br>*+ Nếu đã làm, em có cảm thấy thích thú khi làm việc đó không?*<br>* YCHS đọc lại toàn bộ bài.<br>- YC HS nói theo gợi ý của GV.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò: - *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà* | - Đọc, quan sát, nêu độ cao các chữ<br>- Viết bảng con<br><br>-Viết vở Tập viết<br>- Trả lời câu hỏi<br><br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br><br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói<br>- Đọc<br><br><br><br>Trả lời<br>Lắng nghe<br><br><br><br><br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Phần luyện viết bảng HS viết nét nối từ ô sang t, ô sang c bị rộng. GV sửa trực tiếp, chấm chỉ rõ các nét nối rộng nửa ô li.

**TOÁN**

# Bài 14: **Khối lập phương, khối hộp chữ nhật** (Tiết 1)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết được khối lập phương, khối hộp chữ nhật qua vật thật và đồ dùng học tập.

- Bước đầu phát triển trí tưởng tượng không gian, liên hệ với thực tế, có hứng thú học tập qua việc đếm hình, xếp, ghép khối lập phương, khối hộp chữ nhật.

- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-Giáo viên: SGK …

-Học sinh: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1.Khởi động:**<br>Trò chơi: Ô cửa bí mật<br>**2. Khám phá:**<br>- Thông qua đồ vật thật, hộp quà, xúc xắc và hình vẽ SGK, giáo viên cho học sinh quan sát, giới thiệu biểu tượng khối lập phương (có mô hình minh họa, nhận dạng tổng thể)<br>**3. Hoạt động:**<br>***Bài 1, Bài 2:***<br>- GV yêu cầu HS quan sát các hình khối từ đó nhận ra được hình thích hợp là khối lập phương và khối hộp chữ nhật- nêu tên chữ ở dưới mô hình đó.<br>***Bài 3:***<br>- GV đưa ra các đồ vật thật: khối gỗ, hộp bánh, hộp bút… YC HS quan sát và nhận ra đồ vật nào có dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật.<br>- YC HS tìm thêm các đồ vật khác có ở xung quanh chúng ta có dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì? | Chơi<br>Nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Quan sát<br>Trả lời<br>Quan sát<br>Lắng nghe<br>Làm bài<br>Trả lời<br>Trả lời |

| | |
|---|---|
| GV YC HS đọc lại bài.<br>* Về nhà: tập xếp hình | Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Cho HS mỗi em chuẩn bị 1 hình khối lập phương và khối hộp chữ nhật để đếm các mặt.

---

## HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ

### Tham quan nghĩa trang liệt sĩ địa phương

**I. MỤC TIÊU:**Sau tiết học, học sinh biết:

**1.Kiến thức:**

- Học sinh biết được nghĩa trang liệt sĩ của địa phương ở đâu
- Học sinh biết về các anh hùng liệt sĩ của địa phương.

**2. Kĩ năng:** kể về anh hùng liệt sĩ

**3. Thái độ:** Giáo dục long biết ơn của các cháu thiếu nhi với các anh hung liệt sĩ.

**II. CHUẨN BỊ :**

- Giáo viên chuẩn bị video giới thiệu nghĩa rang liệt sĩ.
- Học sinh : Nhờ bố mẹ cho đi tham quan nghĩa trang của xã.

**III. TỔ CHỨC DẠY HỌC TRÊN LỚP:**

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| *** Hoạt động 1:** Nhóm 4<br>- GV yc hs thảo luận nói về những gì em biết khi được bố mẹ cho đi tham quan nghĩa trang liệt sĩ | HS nói trong nhóm |
| - Gọi HS kể.<br>GV nhận xét, tuyên dương | HS đại diện nhóm kể<br>Theo dõi. |
| *** Hoạt động 2** : Cho HS xem video giới thiệu về nghĩa trang liệt sĩ | HS theo dõi |
| - Nghĩa trang của xã nằm ở đâu?<br>- Con thấy trong nghĩa trang có những gì? | HSTL |

| | |
|---|---|
| - Để ghi nhớ công lao của các anh hùng liệt sĩ . Hằng năm có ngày nào là ngày kỷ niệm?<br>Ngày 27/7 gọi là ngày gì?<br>Để tỏ long biết ơn các anh hùng liệt sĩ con phải làm gì?<br>*** Hoạt động 3: Hát, vẽ tranh về các anh hùng liệt sĩ.**<br>* Hôm nay chúng ta học những nội dung gì?<br>* Nhận xét tiết học<br>* Dặn học sinh về sưu tầm các câu truyện về anh hùng liệt sĩ. | HSTL<br>HSTL<br>HSTL<br>HS hát, vẽ tranh<br>HSTL<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

## HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ

# Luyện đọc , viết bài 66,67

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Ôn các tiếng, từ, câu có chứa vần: *uôi, uôm, uôc, uôt*
- Phát triển kĩ năng quan sát, suy đoán nội dung tranh, đọc thành tiếng…..
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Vở Luyện tập TV
- HS: Vở Luyện tập TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn TV<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / 49, 50 (vở LT TV):<br>* ***Bài 1***: **Đọc**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS đọc các tiếng, từ chứa vần: *uôi, uôm, uôc, uôt* | Thực hiện |
| Lưu ý:<br>+ Phân biệt tiếng có âm đầu *l/n*: *luộm thuộm….*<br>+ Phân biệt tiếng có vần *uôc/ uôt: chải chuốt, nhem nhuốc….* | Lắng nghe<br>Luyện đọc |
| **** Bài 2:*** **Điền *uôi, uôm, uôc* hoặc *uôt***<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm các tiếng thiếu vần, suy nghĩ và tìm vần thích hợp để điền…. (kết hợp quan sát tranh vẽ)<br>- Chữa bài: *dưa chuột, bạch tuộc, cánh buồm, cái muỗm*<br>- GV giúp HS hiểu nghĩa của từ. | Đọc<br>Đọc<br>Làm bài tập<br>Lắng nghe |
| * ***Bài 3:*** **Nối**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm 2 cột.<br>Sau đó suy nghĩ và làm bài tập. | Đọc<br>Làm bài tập |

| | |
|---|---|
| - YC HS nêu ý kiến, Gv chốt các câu nối đúng.<br>- Chữa bài: *Chú cuội ngồi gốc cây đa.*<br>*Mùa đông, trời rét buốt.*<br>*Bạch tuộc có tua dài*<br>- Yêu cầu học sinh đọc lại các câu đã nối dúng.<br>* ***Bài 4:*** **Tập viết**<br>- Gv nêu hoặc học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Gv hướng dẫn hs đọc nội dung bài viết: *đầu voi đuôi chuột*<br>- GV giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YC HS nêu độ cao của các con chữ, khoảng các giữa các chữ trong câu, cách nối các con chữ.<br>- YC HS viết bài, GV giúp đỡ HS yếu.<br>Nhận xét<br>* Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Đọc<br>Trả lời, viết<br>Lắng nghe<br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

**TĂNG CƯỜNG ( GDTC)**
**ÔN TẬP BÀI THỂ DỤC – TRÒ CHƠI**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và các bài tập phát triển thể lực, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các động tác trong bài thể dục.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phát hiện các lỗi sai thường mắc khi thực hiện động tác và tìm cách khắc phục.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
- NL vận động cơ bản: Thuộc tên động tác và thực hiện được các động tác của bài thể dục và vận dụng vào các hoạt động tập thể .
- NL thể dục thể thao: Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các động tác trong bài thể dục.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**- Địa điểm**: Nhà Thể chất.

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**- Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.
- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, tập luyện theo cặp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Nội dung | Phương pháp, tổ chức và yêu cầu | |
|---|---|---|
| | Hoạt động GV | Hoạt động HS |
| **I. Phần mở đầu**<br>**1.Nhận lớp**<br><br><br><br><br><br>**2.Khởi động**<br>a) Khởi động chung<br>- Xoay các khớp cổ tay, cổ | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học | Đội hình nhận lớp<br> 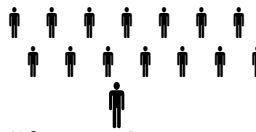 <br>- Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.<br>Đội hình khởi động<br> 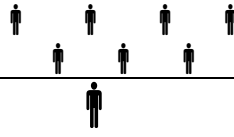 |

| | | |
|---|---|---|
| chân, vai, hông, gối,…<br>b) Khởi động chuyên môn<br>- Các động tác bổ trợ chuyên môn<br>c) Trò chơi<br>- Trò chơi "Diệt con vật có hại" | - Gv HD học sinh khởi động.<br><br>- GV hướng dẫn chơi | - HS khởi động theo hướng dẫn của GV<br><br>- HS tích cực, chủ động tham gia trò chơi |
| **II. Phần cơ bản:**<br>**Kiến thức.**<br>* Ôn tập các động tác trong bài thể dục, kiểm tra và đánh giá HS.<br>- Động tác vươn thở, động tác tay.<br>- Động tác chân, động tác vặn mình, động tác bụng,<br>- Động tác phối hợp, động tác điều hòa.<br><br>* Trò chơi "Ếch nhảy" | - GV cùng HS hệ thống lại những kĩ năng, kiến thức đã học trong chủ đề 2.<br>- GV gọi các em lên thực hiện lại các động tác đã học.<br>- GV cùng HS nhận xét, đánh giá và sửa sai.<br>-GV biểu dương cá nhân, tập thể và nhắc nhở các em cần khắc phục thêm.<br><br>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.<br>- Cho HS chơi thử và chơi chính thức.<br>- Nhận xét, tuyên dương, và sử phạt người (đội) thua cuộc | - HS lắng nghe, nhận nhiệm vụ học tập.<br><br>- Chơi theo đội hình hàng ngang<br> 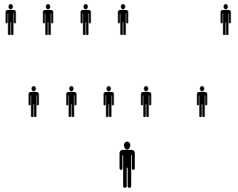 |
| **III.Kết thúc**<br>* Thả lỏng cơ toàn thân – Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.<br>Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà<br>- Xuống lớp | - GV hướng dẫn<br>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của HS.- VN ôn bài và chuẩn bị bài sau | HS thực hiện thả lỏng<br>- ***ĐH kết thúc***<br> 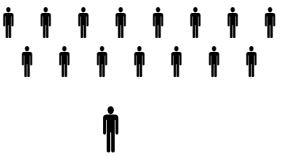 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

…….

Thứ Tư ngày 13 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

# Bài 68: **uôn uông** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần *uôn, uông*; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần *uôn, uông*; hiểu và trả lời được các cầu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần *uôn, uông* các tiếng, từ ngữ có các vần *uôn, uông*;
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần *uôn, uông* có trong bài học.
- Ph. triển kĩ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh.
- Phát triển kỹ năng nói và so sánh các sự vật.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết các chi tiết trong tranh
- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử…
- Nắm vững đặc điểm phát âm; cấu tạo, và cách viết các vần *uôn, uông*
- Hiểu rõ nghĩa của một số từ ngữ trong bài học.

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*

+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1**<br>**1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng.<br>**2. Bài mới:**<br>**** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:**<br>- YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Chuồn chuồn bay qua/ các luống rau.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *uôn, uông* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 2 vần có điểm gì giống và khác nhau?<br>- YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước.<br>- Quan sát tranh, Trả lời câu hỏi<br>- HS đọc: *Chuồn chuồn bay qua/ các luống rau.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới<br>- Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc |

| | |
|---|---|
| *chuồn*<br>+ Cho HS QS các tiếng: *khuôn, muốn, muộn, nguồn*<br>- H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau?<br>- YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn.<br>+ Tương tự với các tiếng: *buồng, luống, thuổng, vuông*<br><u>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:</u><br>- YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *cuộn chỉ, buồng chuối, quả chuông*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p.tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *uôn, uông, cuộn chỉ, buồng chuối*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con.<br>**TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+ Những dấu hiệu nào báo hiệu trời sắp mưa?*<br>*+ Từ ngữ nào miêu tả tiếng mưa rơi xuống rất mạnh?*<br>*+ Cảnh vật sau cơn mưa được miêu tả như thế nào?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- GV hướng dẫn HS TLCH:<br>*+Các em nhìn thấy những ai và những gì trong bức tranh?*<br>*+Bức tranh thể hiện những hiện tượng thời tiết nào?*<br>*+Em có thích những hiện tượng thời tiết đó không? Vì sao?*<br>* YCHS đọc lại toàn bộ bài.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò:<br>*- Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.* | -Trả lời câu hỏi<br>- Sử dụng bảng gài<br>- Đ. vần, phân tích, đọc.<br>- TLCH<br>- Quan sát, thảo luận<br>- Nêu nội dung<br>- Đánh vần, phân tích, đọc.<br><br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con<br><br>-Viết vở Tập viết<br><br>-Trả lời câu hỏi<br><br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br><br><br><br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói<br><br><br><br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Phần viết bảng có HS viết nét nối từ ô sang n đầu móc chưa đẹp. Chữ g nét khuyết dưới điểm cắt chưa đúng. GV chỉ rõ sửa trực tiếp trên đa vật thể. Điểm dừng bút của con chữ o là điểm đặt bút của con chữ n. GV cho HS chấm điểm cắt của nét khuyết dưới đúng đường kẻ ngang 1.

---

**TIẾNG VIỆT**

## Luyện viết:tuổi thơ, nhuộm vải,luộc rau, vuốt ve. Cánh buồm căng gió ra khơi.

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Viết đúng: tuổi thơ, nhuộm vải,luộc rau, vuốt ve. Cánh buồm căng gió ra khơi.
- Phát triển kỹ năng viết, nối chữ; kỹ năng quan sát, nhận biết.
- Thêm yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-Giáo viên: Máy tính, một số đồ dùng học tập.

-Học sinh: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng, bảng con…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. Khởi động**<br>-YC HS viết bảng một số tiếng, từ đã học ở tiết trước.<br>* Gv gtb, ghi bảng, nêu mục tiêu. YCHS đọc.<br>**2. Bài mới**<br>a. <u>Hướng dẫn HS viết bài:</u><br>** Hướng dẫn chung:*<br>- Bài viết có mấy dòng?<br>- Gv hướng dẫn học sinh đọc nội dung bài viết.<br>(giáo viên đã viết sẵn trên bảng<br>tuổi thơ, nhuộm vải,luộc rau, vuốt ve. Cánh buồm căng gió ra khơi.<br>- Các chữ trong bài được viết bằng cỡ nào?<br>- Khoảng cách giữa các chữ trong dòng<br>Cánh buồm căng gió ra khơi.<br>là bao nhiêu? | Viết bảng<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Trả lời |

| | |
|---|---|
| - Nêu độ cao của từng con chữ?<br>** Hướng dẫn chung cụ thể từng dòng:*<br>Giáo viên lưu ý với học sinh 1 số điều khi viết.<br>-Điểm đặt bút và dừng bút của từng con chữ<br>-Nét nối, vị trí các dấu thanh<br>Nghỉ giữa tiết<br><u>b. Viết bảng con:</u><br>Học sinh tập viết từng nét.<br>(Giáo viên đi hướng dẫn những học sinh viết chưa đúng, chưa đẹp)<br><u>b. Viết vở ô li:</u><br>- Yêu cầu hs nhắc lại tư thế ngồi viết, cách cầm bút, để vở.<br>Gv quan tâm đến học sinh yếu.<br>- Chữa một số bài – nhận xét<br>**3. Củng cố, kiểm tra, đánh giá:**<br>- Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại nội dung bài viết.<br>- Có thể hỏi lại cách viết những chữ khó viết trong bài<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại nội dung bài viết.<br>- Có thể hỏi lại cách viết những chữ khó viết trong bài<br>* Dặn dò: *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp, đọc, viết bài.* | Lắng nghe<br>Trả lời<br>Viết bảng<br>Viết vở<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

# HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
## Bài 9: PHÒNG TRÁNH BỊ BẮT NẠT

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận diện được các biểu hiện của bắt và bị bắt nạt;
- Nhận thức được quyền được bảo vệ, không bị xâm phạm thân thể và tổn thương tinh thần;
- Biết cách tự bảo vệ để tránh bị bắt nạt;
- Ph. triển kĩ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh…..
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề…..
- Hình thành phẩm chất trách nhiệm.
- Thái độ: Yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

1. Giáo viên:
- Nhạc bài hát "Em ơi hãy kể"
- Các tranh ảnh/ file ảnh về các hình thức bắt nạt.
- Các hình thức bắt nạt thường xuất hiện ở địa phương.

2. Học sinh:
- Nhớ lại những tình huống bản thân hoặc bạn bè bị bắt nạt.
- Nhớ lại các quyền của trẻ em liên quan đến quyền được bảo vệ tinh thần và thân thể.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. KHỞI ĐỘNG**<br>- Cho HS nghe và xem video bài hát "Em ơi hãy kể"<br>- GV đặt câu hỏi:<br>+ Sau khi nghe bài hát này, em rút ra được điều gì?<br>- GV chốt và dẫn dắt vào bài mới. | Hát<br>Trả lời<br>Lắng nghe |
| **2. KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**<br>**Hoạt động 1: Hành động bị bắt nạt và cách ứng xử**<br>a. Nhận biết các hành động bắt nạt.<br>- Lệnh xem tranh và thảo luận nhóm 2 ở HĐ 1 trong SGK và cho biết:<br>+ Bức tranh vẽ gì?<br>+ Tranh nào cho thấy sự bắt nạt? Vì sao?<br>- GV chốt và hỏi thêm:<br>+ Các em còn biết các biểu hiện bắt nạt nào thêm không?<br>+ Cách ứng xử của người bị bắt nạt như thế nào?<br>GV chốt: Có một số hành vi bắt nạt như: Đuổi, đánh, trấn lột | Quan sát<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Trả lời |

| | |
|---|---|
| đồ ăn sáng, bắt xách cặp…. tất cả những hành vi đó là xấu, đáng bị phê phán.<br>b. Lựa chọn cách ứng xử khi bị bắt nạt<br>- Bước 1: Làm việc cá nhân<br>+ Yêu cầu HS quan sát 3 tranh trong SGK trang 38 và cho biết, khi bị bắt nạt em sẽ làm gì?<br>+ Khi nào thì em sẽ chọn thêm cách 2 hoặc cách 3?<br>- Bước 2: Làm việc chung cả lớp<br>- Ai xung phong nói cách xử lý của mình?<br>- Có em nào có cách xử lý khác ngoài 3 cách trên không?<br>GV chốt:<br>+ Yêu cầu người có hành vi bắt nạt dừng lại.<br>+ Mách thầy, cô giáo (hoặc người có trách nhiệm)<br>+ Kêu to để mọi người giúp đỡ,<br>+ Khi cần thiết phải gọi đến số 111 để được giúp đỡ.<br>YC HS quan sát và trả lời: em sẽ chạy đi mách với thầy cô, bố mẹ…<br>HS trả lời theo ý của mình.<br>**3.THỰC HÀNH**<br>**Hoạt động 2: Xử lý các tình huống bị bắt nạt**<br>- Gv chia lớp thành nhóm 6. Yêu cầu các nhóm vận dụng các cách xử lý tích cực đã tìm hiểu trong HĐ1.<br>+ Thực chất hiện tượng bắt nạt ở tình huống 2 được gọi là gì?<br>- yêu cầu các nhóm xung phong thể hiện cách xử lý tình huống trước lớp.<br>- Gv nhận xét và chốt: Khi bị bắt nạt, em cần nói để họ dừng lại, nếu không được phải báo ngay cho người lớn biết để giúp đỡ và thoát khỏi tình trạng bị bắt nạt.<br>**4.VẬN DỤNG**<br>**Hoạt động 3: Thực hiện ứng xử phù hợp khi bị bắt nạt trong cuộc sống hàng ngày.**<br>- Em đã từng bị bắt nạt chưa? Nếu bị em sẽ làm như thế nào?<br>- Yêu cầu từng em về nhà thực hiện ứng xử phù hợp nếu gặp các tình huống bị bắt nạt trong gia đình và nơi công cộng và cư xử thân thiện với bạn bè trong và ngoài lớp học.<br>Tổng kết: GV đưa ra thông điệp: Khi bị bắt nạt, ép buộc, em phải nói" Không" và tìm kiếm sự giúp đỡ từ những người đáng tin cậy.<br>- Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- Dặn dò: Đọc trước bài sau | Lắng nghe<br><br><br><br>Quan sát<br><br>Lắng nghe<br><br><br><br><br><br>Trả lời<br><br>Nhận xét<br><br>Lắng nghe<br><br><br><br><br><br><br><br>Trả lời<br><br>Lắng nghe<br><br><br><br><br><br><br><br><br><br>Trả lời<br><br><br><br><br><br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Hoạt động HS chia sẻ cách xử lí các tình huống khi bị bắt nạt. Gv gợi ý bằng một số tình huống cụ thể.

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**Luyện tập về khối lập phương, khối hộp chữ nhật**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Luyện tập về: *Khối lập phương, khối hộp chữ nhật*
- Phát triển kĩ năng quan sát, suy đoán, tính toán…
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề…..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- GV: Vở Luyện tập Toán
- HS: Vở Luyện tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn Toán<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / *53, 54* (vở LT T):<br>* ***Bài 1*: Số?**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS quan sát hình, đếm hình rồi ghi kết quả vào ô trống.<br>- Chữa bài: Yêu cầu HS nêu kết quả<br>9 khối lập phương, 2 khối hộp chữ nhật<br>*** *Bài 2*: Số?**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS quan sát hình, đếm hình rồi ghi kết quả vào ô trống.<br>- Chữa bài: Yêu cầu HS nêu kết quả<br>Hình A có 9 khối lập phương nhỏ, hình B có 8 khối hộp lập phương nhỏ.<br>* ***Bài 3*: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- GV HD: Đếm số hình lập phương ở các hình A, B, C<br>- Chữa bài và yêu cầu HS đọc bài chữa: Khoanh vào B<br>* ***Bài 4*: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập | Thực hiện<br>Đọc<br>Làm bài tập<br>Đọc<br>Làm bài tập<br>Đọc<br>Làm bài tập |

| | |
|---|---|
| - GV HD tìm quy luật xếp hình<br>- Chữa bài và yêu cầu HS đọc bài chữa: Khoanh vào B<br>* ***Bài 5:*** **Tô màu**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- YC HS xác định màu quy định của các hình khối rồi tô màu.<br>- HS tự làm bài<br>- Chữa bài: ……<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Đọc<br>Làm bài tập<br><br><br><br>Đọc<br>Làm bài tập |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……..……

Thứ Năm ngày 14 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

Bài 69: **ươi ươu** (2 tiết)

**. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần *ươi, ươu*; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần *ươi, ươu*; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần *ươi, ươu* các tiếng, từ ngữ có các vần *ươi, ươu*
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần *ươi, ươu* có trong bài học.
- Ph. triển kỹ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh.
- Phát triển kỹ năng nói và so sánh các sự vật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử..
  - Nắm vững đặc điểm phát âm; cấu tạo, quy trình và cách viết các vần *ươi, ươu*
  - Hiểu rõ nghĩa của một số từ ngữ trong bài học.
* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*
  + Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1**<br>**1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng.<br>**2. Bài mới:**<br>**** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:**<br>- YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Chim khướu biết bắt chước/ tiếng người.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *ươi, ươu* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 2 vần có điểm gì giống và khác nhau?<br>- YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *người*<br>+ Cho HS QS các tiếng: *bưởi, cười, lưới, mười*<br>- H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau?<br>- YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn. | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước.<br>- Quan sát tranh, Trả lời câu hỏi<br>- HS đọc: *Chim khướu biết bắt chước/ tiếng người.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới<br>- Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc<br>- Sử dụng bảng gài<br>- Đ. vần, phân tích, đọc.<br>- TLCH<br>- Đánh vần, phân tích, đọc. |

| | |
|---|---|
| + Tương tự với các tiếng: *bưởu, hươu, khướu, rượu*<br>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:<br>- YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *tươi cười, quả bưởi, ốc bươu*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *ươi, ươu, tươi cười, ốc bươu*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con. | - Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Đọc<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con |
| **TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+ Lạc đà có bộ phận gì đặc biệt? Bộ phận đó nằm ở đâu?*<br>*+ Vì sao lạc đà có thể sống nhiều ngày mà không cần ăn uống:*<br>*+ Lạc đà có lợi ích gì đối với con người?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS và nói theo gợi ý:<br>*+Các em nhìn thấy những con vật nào trong tranh?*<br>*+Em có biết từng con vật trong tranh có những lợi ích gì không?*<br>* YCHS đọc lại toàn bộ bài.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò: - *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà* | -Viết vở Tập viết<br>- Trả lời câu hỏi<br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói<br>- Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Có học sinh đọc ngọng vần ươu thành ươi. GV cho HS phân tích lại 2 vần và nhắc chú ý nghe cô phát âm vần nhìn miệng cô.

**TOÁN**

# Bài 14: Khối lập phương, khối hộp chữ nhật *(tiết 2)*

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Nhận biết được khối lập phương, hình hộp chữ nhật qua các vật thật và đồ dùng học tập.
- Biết trao đổi, giúp đỡ nhau nhận biết được khối lập phương, hình hộp chữ nhật qua các vật thật và đồ dùng học tập.
- Năng lực tư duy và lập luận: Bước đầu phát triển trí tưởng tượng không gian, liên hệ với thực tế, có hứng thú học tập qua việc thực hành đếm hình, xếp, ghép khối lập phương khối hợp chữ nhật.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bộ đồ dùng học Toán 1, máy ĐVT.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| **A. Khởi động** | |
| - Yêu cầu HS quan sát tranh hay vật thật, nêu và tìm được các hình khối lập phương, khối hộp chữ nhật.(mỗi lượt 2 HS cùng tìm) 4 lượt HS thực hiện.<br>- HS khác nhận xét,GV nhận xét tuyên dương HS tìm đúng. | - HS nêu kết quả.<br>- HS khác nhận xét. |
| - Giới thiệu bài | - HS lắng nghe. |
| **B. Luyện tập** | |
| ***Bài 1:**<br>- GV nêu yêu cầu của bài.<br>- GV có thể phóng to hình vẽ trong SGK hoặc chiếu lên bảng để HS quan sát, rồi tự trả lời các câu hỏi của bài toán.<br>a) HS quan sát, từ đó nhận biết rồi đếm số khối lập phương có trong hình vẽ.<br>b) HS quan sát, từ đó nhận biết qua 2 dấu hiệu (khối gỗ dạng khối hộp chữ nhật và có màu đỏ), rồi đếm số hộp chữ nhật màu đỏ có trong hình vẽ. | - HS QS, lắng nghe.<br>- HS quan sát và TLCH. |
| - HS nối tiếp nêu, HS khác nhận xét.<br>- GV nhận xét tuyên dương, kết luận đáp án | - HS phát biểu. |
| ***Bài 2:**<br>- GV nêu yêu cầu của bài.<br>- Các khối gỗ lập phương xếp, ghép thành hình các chữ T, H, C. Yêu cầu HS quan sát, đếm số khối lập phương ở mỗi chữ, rồi so sánh và trả lời các câu hỏi.<br>Lưu ý: Có thể cho từng HS hoặc nhóm xếp các chữ từ những khối lập phương trong đồ dùng học tập, sau đó trả lời câu hỏi. | - HS lắng nghe.<br>- HS quan sát, trả lời.<br>- Nhận xét |

| | |
|---|---|
| - GV nhận xét tuyên dương ,kết luận đáp án | - HS quan sát, trả lời. |
| *** Bài 3:**<br>- GV nêu yêu cầu của bài.<br>Các khối lập phương xếp thành các hình: A, B, C. Yêu cầu HS nhận ra hình nào là khối lập phương trong ba hình đó rồi trả lời.<br>- HS nối tiếp nêu, HS khác nhận xét.<br>- GV nhận xét tuyên dương, kết luận đáp án | - HS lắng nghe.<br>- HS làm việc nhóm.<br>- Đại diện HS phát biểu kết quả.<br>- HS khác nhận xét. |
| *** Bài 4:** Hình khối thích hợp đặt vào dấu ? là hình nào?<br>- GV nêu yêu cầu của bài.<br>a) Yêu cầu HS quan sát theo nhóm đôi để nhận ra qui luật. Xếp lần lượt các hình theo từng nhóm (khối hộp chữ nhật, khối lập phương) rồi tìm ra các hình thích hợp đặt vào dấu ?. | - HS trả lời. |
| b) HS quan sát thấy các khối lập phương được xếp theo qui luật từng nhóm gồm ba màu (đỏ, vàng, xanh). Từ đó tìm ra hình thích hợp đặt vào dấu ? .<br>GVnhận xét tuyên dương đưa ra đáp án | - HS lần nêu đáp án của mình.<br>- HS nhận xét. |
| **C. Củng cố , dặn dò:**<br>- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?<br>-Tìm các vật ở nhà, xung quanh các em về khối lập phương, hình hộp chữ nhật.<br>- Nhận xét tiết học | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Cho HS mỗi em chuẩn bị 1 hình khối lập phương và khối hộp chữ nhật để đếm các mặt.

---

## ĐẠO ĐỨC

## Bài 14: Giữ vệ sinh trường, lớp

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Biết được ý nghĩa của việc giữ vệ sinh trường, lớp; những việc cần làm để giữ vệ sinh trường, lớp.
- Thực hiện được việc giữ vệ sinh trường, lớp.
- Nhắc nhở bạn bè cùng giữ vệ sinh trường, lớp.
- Phát triển các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ.
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử
- Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười - mặt mếu, âm nhạc (bài hát "Không xả rác"

sáng tác: Đông Phương Tường

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1.Khởi động**<br>Tổ chức hoạt động tập thể - hát bài "Không xả rác"<br>- GV tổ chức cho HS hát bài "Không xả rác".<br>- GV hỏi: Bài hát nói về điều gì?<br>- *Kết luận:* Các em đang học dưới mái trường xanh, sạch, đẹp,... Để có môi trường đó, chúng ta đã cùng nhau gìn giữ vệ sinh môi trường như bỏ rác vào thùng; quét dọn trường, lớp; lau bàn ghế,... | Hát<br>Trả lời<br><br><br>Lắng nghe |
| **2.Khám phá**<br>***Hoạt động 1*** Khám phá những việc cần làm để giữ vệ sinh trường; lớp<br>- GV hướng dẫn HS quan sát bức tranh trong mục Khám phá (SGK) và trả lời câu hỏi: Em cần làm gì để giữ vệ sinh trường, lớp?<br>- HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi.<br>*Kết luận:* Những việc em cần làm để giữ vệ sinh trường, lớp là: quét dọn trường, lớp; bỏ rác vào thùng; lau bảng, bàn ghế, cửa sổ; nhổ cỏ,... | Quan sát<br>Lắng nghe<br><br>Quan sát, TLCH<br><br>Lắng nghe |
| ***Hoạt động 2 Tìm hiểu vì sao phải giữ vệ sinh trường, lớp***<br>- GV treo/chiếu tranh trong mục Khám phá lên bảng để HS quan sát (hoặc HS quan sát tranh trong SGK).<br>- GV đặt câu hỏi: Vì sao chúng ta phải giữ vệ sinh trường, lớp?<br>- YC HS quan sát, lắng nghe, thảo luận cặp đôi, trả lời từng câu hỏi.<br>*Kết luận:* Giữ vệ sinh trường, lớp là nhiệm vụ của mỗi HS. Giữ vệ sinh trường, lớp giúp em có môi trường …. | Quan sát<br><br>Trả lời<br><br>Lắng nghe |
| **3.Luyện tập**<br>***Hoạt động 1. Em chọn việc làm đúng***<br>- GV treo/chiếu tranh lên bảng (hoặc HS quan sát tranh trong SGK), giao nhiệm vụ cho các nhóm: Hãy quan sát 5 bức tranh trong mục Luyện tập và thảo luận: Em đồng tình hoặc không đồng tình với việc làm của bạn nào? Vì sao?<br>- HS thảo luận, cử đại diện nhóm lên bảng, dán sticker mặt cười vào việc nên làm, sticker mặt mếu vào việc không nên<br>*Kết luận:*<br>- Việc em nên làm là: Quét dọn trường, lớp (tranh 1); Nhặt rác bỏ vào thùng (tranh 4); Xả nước sau khi đi vệ sinh (tr 5).<br>- Việc em không nên làm là: Vứt rác bừa bãi ra lớp học (tranh 2); Vẩy mực lên tường lớp học (tranh 3). | Quan sát<br>- Lắng nghe<br><br>Trình bày ý kiến<br><br><br>Lắng nghe |
| ***Hoạt động 2. Chia sẻ cùng bạn***<br>- GV nêu yêu cầu: Hãy chia sẻ với bạn cách em đã làm để giữ vệ sinh trường, lớp luôn sạch sẽ.<br>- GV tuỳ thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số | - HS lắng nghe. |

| | |
|---|---|
| em chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi.<br>- HS chia sẻ qua thực tế của bản thân.<br>*Kết luận:* Để có môi trường học tập sạch sẽ, trong lành em cần thực hiện nội quy giữ gìn vệ sinh trường, …<br>**4.Vận dụng**<br>***Hoạt động : Đưa ra lời khuyên cho bạn***<br>- GV chia nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm: Quan sát tranh, thảo luận và đưa ra lời khuyên để giúp bạn sửa sai.<br>*Tình huống 1: Một bạn nhỏ ném vỏ hộp sữa xuống sân trường.*<br>*Tình huống 2: Trong nhà vệ sinh, bạn nhỏ gạt cần nước trên bồn cầu: "Mất nước rồi, thôi kệ!"- Cạnh đó là thủng nước to, có ca múc nước.*<br>- GV cho HS các nhóm trình bày các lời khuyên, phân tích để lựa chọn lời khuyên tốt nhất.<br>*Kết luận:* Em cần biết giữ vệ sinh trường, lớp ở những tình huống khác nhau trong cuộc sống.<br>***Hoạt động 2: Em và các bạn nhắc nhau cùng giữ vệ sinh trường, lớp***<br>Tùy năng lực HS và thời gian của bài học, HS có thể đóng vai một trong những tình huống không nên làm ở hoạt động 1 phần Luyện tập với cách xử lý khuyên bạn không nên có hành động đó….<br>*Kết luận:* Các em cần nhắc nhau luôn giữ vệ sinh trường, lớp.<br>*Thông điệp:* GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc.<br>*** Kiểm tra đánh giá:**<br>- Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- Dặn về nhà CBB tiếp theo: Bài 15: Gọn gàng, ngăn nắp. | Chia sẻ<br>Trình bày<br>Nghe<br>Quan sát<br>Nêu ý kiến<br>Lắng nghe<br>Đóng vai<br>Trình bày<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

GV cho HS liên hệ bản thân ở hoạt động 1 và hoạt động 2.

---

## HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ

## Luyện đọc viết bài 68,69

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Ôn các tiếng, từ, câu có chứa vần: *uôn, uông, ươi, ươu*
- Phát triển kĩ năng quan sát, suy đoán nội dung tranh, đọc thành tiếng…..
- Trình bày trước lớp rõ ràng, tự tin.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: Vở Luyện tập TV

-HS: Vở Luyện tập TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn TV<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / 50, 51 (vở LT TV):<br>* ***Bài 1***: **Đọc**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS đọc các tiếng, từ chứa vần: *uôn, uông, ươi, ươu*<br>+ Lưu ý khi đọc cần:<br>. Phân biệt tiếng có âm đầu *l/n*: *luống cuống, lười nhác…*<br>. Phân biệt tiếng có vần *iêu/ ươu: chai rượu, chiều chuộng*<br>**** Bài 2:*** **Điền *uôn, uông, ươi* hoặc *ươu***<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh quan sát tranh.<br>- H: Tranh vẽ những gì?<br>- YC Hs nói tên từng sự vật trong tranh.<br>- GV giải thích giúp HS hiểu nội dung bức tranh.<br>- YC HS đọc và làm bài<br>- Chữa bài: *bánh cuốn, hình vuông, lò sưởi, con hươu*<br>- Yêu cầu HS đọc lại các từ.<br>* ***Bài 3:*** **Thi ghép tiếng của Thỏ với tiếng của Sóc để tạo được nhiều từ ngữ. Viết lại từ ngữ tạo được**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm các tiếng.<br>Sau đó suy nghĩ và làm bài tập.<br>- YC HS nêu ý kiến, Gv chốt các từ đúng và giải thích.<br>- Chữa bài:<br>*Tươi cười, nụ cười, con người, con hươu, chú hươu*<br>- Yêu cầu học sinh đọc lại các từ đúng.<br>* ***Bài 4:*** **Tập viết**<br>- Gv nêu hoặc học sinh nêu yêu cầu của bài tập. | Thực hiện<br>Lắng nghe<br>Luyện đọc<br>Đọc<br>Quan sát, làm bài tập<br>Đọc<br>Làm bài tập<br>Lắng nghe |

| | |
|---|---|
| - Gv hướng dẫn hs đọc nội dung bài viết:<br>*Sóng dâng cuồn cuộn.*<br>- GV giúp HS hiểu nghĩa của cụm từ.<br>- YC HS nêu độ cao của các con chữ, khoảng các giữa các chữ trong câu, cách nối các con chữ.<br>- YC HS viết bài, GV giúp đỡ HS yếu.<br>Nhận xét<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Đọc<br>Trả lời, viết<br>Lắng nghe<br><br><br><br><br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

---

**GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG**

**NƠI EM Ở ( T1)**

**Dạy theo tài liệu**

---

Thứ Sáu ngày 15 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

Bài 70: **Ôn tập** (1 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nắm vững cách đọc các vần uôn, uông, ươi, ươu, uôi, uôm, uôt, uôc; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần uôn, uông, ươi, ươu, uôi, uôm, uôt, uôc; hiểu và trả lời được các cầu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.

- Phát triển kỹ năng viết thông qua viết câu có từ ngữ chứa một số vần đã học.
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …
- Thêm yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử….

- Hiểu rõ nghĩa của các từ ngữ trong bài học

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*

+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1** | |
| **1. Ôn và khởi động** | |
| - HS viết iêng, iêm, yên, iêt, iêu, yêu, ong, ông, ung, ưng, iêc, iên, iêp | Hs viết |
| **2. Đọc âm, tiếng, từ ngữ** | |
| - Đọc vần: HS (cá nhân, nhóm) đánh vần các vần. | |
| - Đọc từ ngữ: HS (cá nhân, nhóm) đọc thành tiếng các từ ngữ. Lớp đọc trơn đồng thanh. GV có thể cho HS đọc một số từ ngữ; những từ ngữ còn lại, HS tự đọc ở nhà. | Hs ghép và đọc |
| **3. Đọc đoạn** | |
| -GV yêu cầu HS đọc thầm cả đoạn, tìm tiếng có chứa các vần đã học trong tuần. | HS đọc |
| - GV đọc mẫu. | HS đọc |
| - GV yêu cầu HS đọc thành tiếng cả đoạn (theo cá nhân hoặc theo nhóm), sau đó lớp đọc đồng thanh. | Hs lắng nghe |
| - GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn văn đã đọc: | Đọc<br>Trả lời |
| +Ông trồng những loại cây nào? | |
| + Các loài cây ấy đang ở vào thời điểm nào? Ông nuôi những con vật gì? | |
| +Những con vật ấy có gì đặc biệt? | |
| **4. Viết câu** | |
| - GV hướng dẫn viết vào vở Tập viết 1, tập một câu "Đôi chim khướu hót vang" (chữ cỡ vừa trên một dòng kẻ). | |
| + Gv yêu cầu học sinh đọc | -HS viết |
| + Dòng trên có mấy chữ? | -HSTL |
| + Chữ nào viết hoa? | -HSTL |
| + Chữ nào có độ cao 5 li, 4 li… | -HSTL |
| + Các chữ còn lại cao mấy li…… | -HSTL |
| -GV hướng dẫn học sinh viết… | |

| | |
|---|---|
| - HS viết vở ô li | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Phần đọc từ có một số từ khó: nướu răng, nhuộm vải. GV cho HS quan sát một số hình ảnh để HS hiểu rõ hơn.

---

**TIẾNG VIỆT**

Bài 70: KC **Chuột nhà và chuột đồng** (1 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể *chuyện Chuột nhà và chuột đồng* và trả lời câu hỏi về những gì đã nghe và kể lại câu chuyện.
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …
- Thêm yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử….
- Hiểu rõ nghĩa của các từ ngữ trong bài học
* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*
+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **5. Kể chuyện**<br>**a. GV kể chuyện, đặt câu hỏi và HS trả lời**<br>Lần 1: GV kể toàn bộ câu chuyện.<br>Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt câu hỏi.<br>Đoạn 1: Từ đầu đến *bỏ quê lên thành phố*. GV hỏi HS:<br>1. Khi chuột nhà đến chơi, chuột đồng đã thết đãi chuột nhà những gì?<br>2. Vì sao chuột nhà rủ chuột đồng lên thành phố<br>Đoạn 2: Từ *Tối đầu tiên đi kiếm ăn* đến *Ta sẽ đi lối khác kiếm ăn.* GV hỏi HS:<br>3. Tối đầu tiên đi kiếm ăn trên thành phố, chúng gặp phải chuyện gì?<br>4. Thất bại ở trong lần đầu kiếm ăn, chuột nhà đã an ủi chuột đồng như thế nào?<br>Đoạn 3: Từ *Lần này đến cái bụng đói meo*, GV hỏi HS:<br>5. Chuyện gì xảy ra khi chuột nhà và chuột đồng mò đến kho thực phẩm?<br>4: Tiếp theo cho đến hết. GV hỏi HS: | <br><br>-Hs lắng nghe<br><br>-Hs lắng nghe<br><br>-Trả lời<br><br>-Trả lời<br><br>Trả lời<br><br>-Trả lời |

| | |
|---|---|
| 6. Sau nhiều chuyện xảy ra, chuột đồng quyết định làm gi?<br>7. Chia tay chuột nhà, chuột đồng nói gì?<br>- GV có thể tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra cầu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn.<br>**b. HS kể chuyện**<br>-GV yêu cầu HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV. Một số HS kể toàn bộ câu chuyện. GV cần tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>* Dặn dò: GV khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: kể cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè nghe câu chuyện | Kể chuyện<br><br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

**TIẾNG VIỆT**

**Luyện đọc các bài học trong tuần**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Đọc đúng các vần *uôi, uôm, uôc, uôt, uôn, uông, ươi, ươu,* đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có vần *uôi, uôm, uôc, uôt, uôn, uông, ươi, ươu* Hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài đọc.

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa vần *uôi, uôm, uôc, uôt, uôn, uông, ươi, ươu*

- Phát triển kĩ năng đọc, kỹ năng quan sát, nhận biết.

- Thêm yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-Giáo viên: Máy tính, một số đồ dùng học tập.

-Học sinh: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng, bảng con…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. Ổn và khởi động**<br>-YC HS phân tích, đọc trơn tiếng, từ đã học ở tiết trước.<br>-YC HS đọc trơn câu. H : Tiếng nào trong câu có vần ……<br>* Gv gtb, ghi bảng, nêu mục tiêu. YCHS đọc.<br>**2. Luyện đọc**<br>**a. Đọc âm:**<br>- GV yêu cầu học sinh đọc các vần *uôi, uôm, uôc, uôt, uôn, uông, ươi, ươu*<br>- YC HS luyện đọc các nhân, đồng thanh. Lưu ý sửa ngọng và sai cho học sinh.<br>**b. Đọc tiếng**<br>- GV viết bảng các tiếng có vần đã học: *uôi, uôm, uôc, uôt, uôn, uông, ươi, ươu*<br>- GV YC HS phân tích tiếng, đọc đánh vần, thành tiếng, đọc trơn: *xuôi, buộc, chuồn……*<br>- GV có thể YC HS ghép tiếng trên bảng gài.<br>**c. Đọc từ ngữ, câu.**<br>- GV lần lượt đưa từ, câu có chứa vần đã học:<br>*Cuộn chỉ, viên thuốc, con chuột…..*<br>- GV yêu cầu HS phân tích và đánh vần và đọc trơn tiếng, từ, trong câu:<br>*Ông trồng nhiều cây ăn trái. Khóm chuối xanh tươi đã trổ buồng. Hàng bưởi ra bông trắng muốt.* | Đọc và TLCH<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Luyện đọc<br>Lắng nghe<br>Quan sát, đọc<br>Đọc, phân tích<br>Phân tích<br>Đánh vần<br>Đọc trơn. |

| | |
|---|---|
| * Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>*Dặn dò:<br>- *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.*<br>- Tập sử dụng sách và đồ dùng học tập<br>- Luyện đọc | Lắng nghe<br><br><br><br>Trả lời<br><br><br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**Luyện đọc, viết bài 70**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Ôn các tiếng, từ, câu có chứa các vần đã học.
- Phát triển kĩ năng quan sát, suy đoán nội dung tranh, đọc thành tiếng…..
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Vở Luyện tập TV
- HS: Vở Luyện tập TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn TV<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / 51, 52 (vở LT TV):<br>* ***Bài 1***: **Đọc**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS đọc từ, câu, cả đoạn<br>+ Lưu ý HS ngắt nghỉ khi đọc câu.<br>+ Phân biệt tiếng có âm đầu *l/n*: *leo trèo, to lớn, ….*<br>**** Bài 2**:* **Xếp các tiếng vào cột tương ứng…**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh làm miệng<br>- YC HS làm bài tập vào vở<br>- Chữa bài: *uôi: buổi, tuổi, đuối,*<br>*Uôm: nhuộm, buồm, muỗm, …..*<br>* ***Bài 3:*** **Điền:**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh làm miệng<br>- YC HS làm bài tập vào vở<br>- Chữa bài:<br>***a. ươi*** **hoặc** ***uôc:*** *Một nụ cười bằng mười thang thuốc bổ.*<br>***b. uôn*** **hoặc** ***uông:*** *Màn đêm buông xuống buôn làng.*<br>* ***Bài 4:*** **Nối** | Thực hiện<br>Lắng nghe<br>Luyện đọc<br>Đọc<br>Quan sát<br>Làm bài tập<br>Đọc<br>Làm bài tập<br>Lắng nghe<br>Đọc |

| | |
|---|---|
| - Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm 2 cột.<br>Sau đó suy nghĩ và làm bài tập.<br>- YC HS nêu ý kiến, Gv chốt các câu nối đúng.<br>- Chữa bài: *Hươu cao cổ có cái cổ dài.*<br>*Mưa xuống làm cho đồng ruộng tốt tươi.*<br>*Chuồn chuồn bay thấp thì mưa.*<br>*Chuột nhắt sợ mèo.*<br>* ***Bài 5:*** **Tô màu đỏ vào bông hoa có uôc, uôm, màu cam vào bông hoa có uông, ươi, uôt**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm các tiếng.<br>- YC HS tô màu<br>- Chữa bài…..<br>*** *Bài 6*: Tập viết**<br>- Gv nêu hoặc học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Gv hướng dẫn hs đọc nội dung bài viết:<br>*Em là búp măng non.*<br>- GV giúp HS hiểu từ *Màn đêm buông xuống.*<br>- YC HS nêu độ cao của các con chữ, khoảng các giữa các chữ trong câu, cách nối các con chữ.<br>- YC HS viết bài, GV giúp đỡ HS yếu.<br>Nhận xét<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Đọc<br>Làm bài tập<br><br><br><br><br><br><br><br>Đọc<br>Làm bài tập<br><br><br>Trả lời, viết<br>Lắng nghe<br><br><br><br><br><br><br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

**HỌAT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sơ kết tuần, lập kế hoạch tuần tới**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Giúp học sinh biết:

1. Kết quả đạt được trong tuần (ưu điểm, khuyết điểm) để từ đó có hướng tiếp tục phấn đấu ở những tuần sau.

- Nhiệm vụ của tuần tới.

2. Sinh hoạt chủ đề: GDHS chủ đề **"An toàn cho em"**

3. Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

Các bông hoa học tốt, báo để thưởng tổ, cá nhân có nhiều cố gắng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| ***I. Đánh giá kết quả đạt được trong tuần:*** | |
| 1.Giáo viên yêu cầu từng tổ trưởng báo cáo kết quả mà tổ mình đạt được trong tuần, lớp trưởng bổ sung. | Báo cáo kết quả<br>Bổ sung |
| 2. Giáo viên nhận xét cụ thể từng tổ. | |
| * Việc thực hiện các nề nếp mà nhà trường đã qui định: | |
| - Xếp hàng ra vào lớp. | |
| - Truy bài, hát đầu giờ. | Học sinh lắng nghe |
| - Chuyên cần. | |
| - Thể dục. | |
| - Vệ sinh: vệ sinh chung, vệ sinh cá nhân: | Học sinh lắng nghe |
| - Nếp sống văn minh: | |
| - Thực hiện dãn cách, đeo khẩu trang: | |
| * Học tập: | |
| + Ý thức học tập: | |
| - Nghe giảng, hăng hái phát biểu xây dựng bài: | Học sinh lắng nghe |

| | |
|---|---|
| - Chuẩn bị sách vở và đồ dùng học tập trước khi đến lớp.<br>+ Kết quả học tập:<br>3. GV nhận xét chung kết quả của cả lớp, của từng tổ:<br>- Khen thưởng: tổ, cá nhân<br>- Động viên, nhắc nhở:<br>***II. Đề ra nhiệm vụ của tuần tới:***<br>Nhắc nhở và giao nhiệm vụ.<br>***III. Sinh hoạt chủ đề:***<br>**"Vui chơi an toàn"**<br>- Gv nêu những yêu cầu để có lớp học an toàn, thân thiện như:<br>+ Giúp nhau trong học tập, khi gặp khó khăn.<br>+ Chơi hòa đồng với tất cả các bạn.<br>+ Tự giác thực hiện những quy định của trường, lớp.<br>+ Không bắt nạt nhau<br>+ Tránh gây ra sự không an toàn trong lớp.<br>- GV yêu cầu HS nêu lên những hành động tích cực, đáng khích lệ, cả những hành động không mong đợi đã thể hiện trong lớp cần khắc phục.<br><u>ĐÁNH GIÁ:</u> Cá nhân tự đánh giá<br>- GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:<br>- Tốt: Thực hiện được thường xuyên tất cả các yêu cầu sau:<br>+ Nhận biết được các biểu hiện của bắt nạt.<br>+ Biết ứng xử phù hợp khi bị bắt nạt.<br>- Đạt: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên.<br>- Cần cố gắng: Chưa thực hiện được đầy đủ các yêu cầu trên, chưa thường xuyên.<br>*H: Hôm nay, chúng ta được sinh hoạt theo chủ đề gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. | Học sinh lắng nghe<br>Lắng nghe<br>Lắng nghe<br>Đánh giá<br>Trả lời<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

…….

**TUẦN 16**

Thứ Hai ngày 18 tháng 12 năm 2023

**HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ**

**Tổ chức hội thi vẽ về anh bộ đội Cụ Hồ**

**I. MỤC TIÊU:**Sau tiết học, học sinh biết:

**1.Kiến thức:**

- Học sinh biết được công việc của các chú bộ đội
- Học sinh biết vẽ tranh về các chú bộ đội

**2. Kĩ năng:** Vẽ tranh về chú bộ đội

**3. Thái độ:** Giáo dục lòng biết ơn của các cháu thiếu nhi với các chú bộ đội

**II. CHUẨN BỊ :**

- Giáo viên chuẩn bị video giới thiệu về chú bộ đội
- Học sinh : Bút chì, giấy, màu

**III. TỔ CHỨC DẠY HỌC TRÊN LỚP:**

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| *** Hoạt động 1:** Nhóm 4 | |
| - GV yc hs thảo luận nói về những gì em biết về chú bộ đội | HS nói trong nhóm |
| - Gọi HS kể. | |
| GV nhận xét, tuyên dương | HS đại diện nhóm kể |
| *** Hoạt động 2** : Cho HS xem video giới thiệu về chú bộ đội | Theo dõi. |
| - Chú bộ đội làm gì, ở đâu? | HS theo dõi |
| - Con đã nhìn thấy doanh trại QĐNDVN chưa? | HSTL |
| - Để tỏ lòng biết ơn các chú bộ đội con phải làm gì? | HSTL |
| *** Hoạt động 3: Vẽ tranh về các chú bộ đội** | |
| - GV hd vẽ | |
| - HS làm bài | HS vẽ tranh |

| | |
|---|---|
| - Trưng bày sp<br>Nhận xét, tuyên dương<br>* Hôm nay chúng ta học những nội dung gì?<br>* Nhận xét tiết học<br>* Dặn học sinh về sưu tầm các câu truyện về chú bộ đội | <br>Lắng nghe<br>HSTL<br>Lắng nghe<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

……..…....

……

……

**TIẾNG VIỆT**

Bài 71: **ươc ươt** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần ươc, ươt, đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần ươc, ươt; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần ươc, ươt các tiếng, từ ngữ có các vần ươc, ươt
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần ươc, ươt có trong bài học.
- Ph. triển kĩ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh.
- Phát triển kỹ năng nói và so sánh các sự vật.
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Máy tính, ti vi, bài giảng điện tử…
- Nắm vững đặc điểm phát âm; cấu tạo, quy trình viết các vần ươc, ươt

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*

+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1**<br>**1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng.<br>**2. Bài mới:**<br>**** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:**<br>- YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Hà ước/ được lướt/ sóng biển.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *ươc, ươt* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 2 vần có điểm gì giống và khác nhau?<br>- YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *được*<br>+ Cho HS QS các tiếng: *bước, lược, ngược, nước*<br>- H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau?<br>- YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn.<br>+ Tương tự với các tiếng: *lướt, lượt, mướt, mượt*<br><u>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:</u> | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước.<br>- Quan sát tranh, trả lời câu hỏi.<br>- HS đọc:<br>*Hà ước/ được lướt/ sóng biển.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới<br>- Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Sử dụng bảng gài<br>- Đ. vần, phân tích, đọc.<br>- TLCH<br>- Đánh vần, phân tích, đọc. |

| | |
|---|---|
| - YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *thước kẻ, dược sĩ, lướt ván*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *ươc, ươt, thước kẻ, lướt ván*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con.<br>**TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+ Nam mơ ước làm những nghề gì?*<br>*+ Em có thích làm những nghề như Nam mơ ước không?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS, TLCH<br>*+Hãy nói về nghề nghiệp của những người trong tranh?*<br>*+Nhiệm vụ của bác sĩ, phi công, kiến trúc sư, thầy giáo là gì?*<br>***** YCHS đọc lại toàn bộ bài.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò - *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.* | - Nêu nội dung<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br><br><br><br><br><br>- Viết bảng con<br><br><br><br><br><br>-Viết vở Tập viết<br><br>- Trả lời câu hỏi<br><br><br><br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br><br>-Trả lời câu hỏi<br><br>- Nói<br><br>Trả lời<br>Dặn dò |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

*Phần luyện viết bảng HS có em viết chữ u đáy nghiêng, hẹp, dấu ơ bị cao, lệch, con chữ t dài 2 ô. GV sẽ cho HS quan sát kĩ chữ mẫu và quy trình viết rồi cho HS luyện viết lại ở nhà.

**TOÁN**

Bài 15: **Vị trí định hướng trong không gian**

**Tiết 1: Trước- sau; ở giữa; trên – dưới**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Có nhận biết ban đầu về định hướng không gian: (trước sau, trên dưới, phải trái, ở giữa). Từ đó xác định được vị trí giữa các hình.

- Bước đầu phát triển trí tưởng tượng không gian, bước đầu phân tích xác định mối quan hệ vị trí giữa các hình.

- Gắn định hướng không gian với vị trí các đồ vật thực tế (thường gặp quanh ta)

- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-Giáo viên: SGK, mô hình, tranh ảnh, ti vi, máy tính, bài giảng điện tử

-Học sinh: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1.Khởi động:**<br>-Trò chơi: Ô cửa bí mật<br>-GV nêu cách chơi<br>-YC HS chơi<br>Nhận xét….<br>**2.Khám phá**<br>* <u>Trước sau, ở giữa</u><br>- GV cho HS quan sát tranh: Thỏ xếp hàng. Nhận biết được các vị trí *trước sau, ở giữa* của các chú thỏ.<br>* Trên dưới:<br>Cho HS quan sát tranh, nhận biết được vị trí trên dưới của *búp bê* ở trên mặt bàn và *con mèo* ở dưới mặt bàn.<br>**3. Hoạt động:**<br>***Bài 1:***<br>-HS quan sát hình, nhận biết được vị trí trước sau, ở giữa của các toa tàu rồi tìm số thích hợp trong ô.<br>***Bài 2:***<br>-HS quan sát hình, nhận biết được vị trí của các đèn màu đỏ, | HS lắng nghe<br>Chơi<br>Quan sát<br>Lắng nghe<br>Làm bài<br>Quan sát<br>Lắng nghe<br>Làm bài |

| | |
|---|---|
| vàng, xanh trên cột đèn giao thông trong sách giáo khoa từ đó xác định màu của mỗi đèn ở vị trí thích hợp.<br>**4.Luyện tập:**<br>Củng cố nhận biết về trước sau, trên dưới.<br>* Bài 1:<br>a. HS quan sát tranh vẽ, xác định đâu là hàng trước, đâu là hàng sau. Từ đó đếm được hàng trước có 4 bạn, hàng sau có 6 bạn.<br>b. HS quan sát tranh vẽ, trả lời được có 10 bạn đang xem phim hoạt hình<br>- Hỏi thêm thực tế ở trong lớp học…<br>* Bài 2: HS quan sát tranh vẽ nhận biết được đâu là hàng trên cùng, đâu là hàng cuối cùng, đâu là hàng ở giữa. Từ đó đếm được số viên gạch của từng hàng theo yêu cầu của đề bài.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>GV YC HS đọc lại bài.<br>* Về nhà: …. | Quan sát<br>Làm bài<br>Trả lời<br>Quan sát<br>Lắng nghe<br>Quan sát<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Quan sát<br>Lắng nghe<br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

HS làm bài 2/98 có em lúng túng còn nhầm. GV gợi ý hs từ trái qua phải dựa vào tay trái của HS.

# HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ

## Luyện tập về vị trí định hướng trong không gian

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Luyện tập về: *Vị trí định hướng trong không gian.*
- Phát triển kĩ năng quan sát, suy đoán, tính toán…
- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-GV: Vở Luyện tập Toán

-HS: Vở Luyện tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng (nếu còn) …… | Lắng nghe<br>Thực hiện |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn Toán<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / *55, 56* (vở LT T):<br>* ***Bài 1***: **Đ, S?**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS quan sát hình, đọc tên các bạn có trong hình.<br>Đọc các đáp án và tự làm bài.<br>- Chữa bài: Yêu cầu HS nêu kết quả<br>*a, Đ, b, S c, Đ d, Đ* | Đọc<br>Làm bài tập |
| *** *Bài 2:* Viết tên con vật vào chỗ chấm**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS: Đọc tên các con vật<br>Sau đó tự làm bài.<br>- Chữa bài: Con mèo ở trên, con chó ở dưới. | Đọc<br>Làm bài tập |
| * ***Bài 3*: *Tô màu xanh vào hình mũi tên ở bên trái, màu đỏ vào hình mũi tên ở bên phải***<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS quan sát hình, rồi tự tô màu<br>- Chữa bài: Yêu cầu HS nêu kết quả | Đọc<br>Làm bài tập |
| * ***Bài 4:* Viết tên các bạn vào chỗ chấm cho thích hợp**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập | Đọc |

| | |
|---|---|
| - Gv hướng dẫn HS: *Đọc tên các bạn*<br>Sau đó tự làm bài.<br>- Chữa bài: ……<br>**** Bài 5:*** **Tô màu**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS tô màu<br>Sau đó tự làm bài.<br>- Chữa bài: …..<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Làm bài tập<br><br><br><br>Đọc yêu cầu<br><br><br>Làm bài tập<br><br><br><br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

…… …..……

Thứ Ba ngày 19 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

Bài 72: **ươm ươp** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần *ươm, ươp* đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần *ươm, ươp* hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến ND đã đọc.
- Viết đúng các vần *ươm, ươp* các tiếng, từ ngữ có các vần *ươm, ươp*
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần *ươm, ươp* có trong bài học.
- Ph. triển kĩ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh.
- Phát triển kỹ năng nói và so sánh các sự vật.
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử

Nắm vững đặc điểm phát âm; cấu tạo, quy trình viết các vần *ươm, ươp*

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*

+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1** | |
| **1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng. | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước. |
| **2. Bài mới:** | |
| **** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:** | |
| - YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Trên giàn, / hoa mướp vàng bươm, / bướm bay rập rờn.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc. | - Quan sát tranh, Trả lời câu hỏi<br>- HS đọc: *Trên giàn, / hoa mướp vàng bươm, / bướm bay rập rờn.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới<br>- Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc |
| **** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *ươm, ươp* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 2 vần có điểm gì giống và khác nhau?<br>- YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *bướm*<br>+ Cho HS QS các tiếng: *chườm, đượm, gươm, ướm*<br>- H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau?<br>- YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn.<br>+ Tương tự với các tiếng: *lượm, mướp, nượp, ướp*<br><u>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:</u> | -Trả lời câu hỏi<br>- Sử dụng bảng gài<br>- Đ. vần, phân tích, đọc.<br>- TLCH<br>- Đánh vần, phân tích. |

| | |
|---|---|
| - YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *con bướm, nườm nượp, giàn mướp*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *ươm, ươp, nườm nượp, giàn mướp*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con. | - Quan sát, thảo luận<br>- Nêu nội dung<br>- Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con |
| **TIẾT 2** | |
| **** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+ Mèo mướp đang sưởi nắng ở đâu?*<br>*+ Sưởi nắng có ích lợi gì đối với mèo?*<br>*+ Đoạn văn nói đến những bộ phận cơ thể nào của chú mèo?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS và nói về các con vật trong tranh (Tên của những con vật trong tranh là gì? Em thích loài vật nuôi nào? Vì sao em thích loài vật này? Em có câu chuyện nào muốn kể với các bạn về con vật nuôi yêu thích của em không?)<br>- GV có thể cho HS trao đổi thêm về các loài vật nuôi mà HS yêu thích.<br>* YCHS đọc lại toàn bộ bài.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV NX chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò:<br>- *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà* | -Viết vở Tập viết<br>- Trả lời câu hỏi<br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói<br>- Đọc<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

*Phần luyện viết bảng HS có em viết chữ u đáy nghiêng, hẹp, dấu ơ bị cao, lệch, con chữ p dài 3 ô. GV sẽ cho HS quan sát kĩ chữ mẫu và quy trình viết rồi cho HS luyện viết lại ở nhà.

**TOÁN**

# Bài 15:**Vị trí định hướng trong không gian**

## Tiết 2: **Phải trái**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Có nhận biết ban đầu về định hướng không gian: (phải trái) Từ đó xác định được vị trí giữa các hình.

- Bước đầu phát triển trí tưởng tượng không gian, bước đầu phân tích xác định mối quan hệ vị trí giữa các hình.

- Gắn định hướng không gian với vị trí các đồ vật thực tế (thường gặp quanh ta)

- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, máy tính, phấn màu …
- Học sinh: Bộ đồ dùng Toán 1,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. Khám phá**<br>* <u>Phải, trái</u><br>a. Cho HS quan sát tranh Thỏ và Rùa, nhận biết theo hướng nhìn của HS, từ trái sang phải để xác định bên phải là Rùa, bên trái là Thỏ.<br>b. Cho HS quan sát tranh, nhận biết theo hướng nhìn của HS, từ trái sang phải: thứ nhất là Mai, thứ hai là Nam, thứ ba là Rô bốt.<br>**2. Hoạt động:**<br>***Bài 1:***<br>- HS tự quan sát vị trí các hình đã cho trong SGK để xác định bên trái là khối hình nào, bên phải là khối hình nào.<br>***Bài 2:***<br>- HS quan sát hình, từ đó xác định được vị trí mỗi hình theo yêu cầu của đề bài.<br>- Lấy thêm ví dụ ngoài thực tế. | Quan sát<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Quan sát<br>Quan sát<br>Trả lời<br>Quan sát<br>Lắng nghe |

| | |
|---|---|
| **3. Luyện tập:**<br>Củng cố nhận biết về trước sau, trên dưới.<br>**** Bài 1:***<br>a. HS quan sát rồi nêu tên các hình từ trái sang phải<br>b. HS xác định hình ở giữa hình tam giác và hình tròn là hình nào rồi nêu tên hình đó.<br>**** Bài 2:***<br>YC HS xác định đâu là mặt trước, mặt trên, mặt bên phải của khối lập phương.<br>Gợi ý: Hình A đã cho biết màu của các mặt trước, mặt trên, mặt bên phải của khối lập phương.<br>Dựa vào màu tô của các mặt ở hình A, YC HS chỉ ra các mặt trên, mặt trước, mặt bên phải của hình B có màu nào.<br>* Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?<br>- Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Về nhà tập tính nhẩm. | Quan sát<br>Trả lời<br>Quan sát<br>Trả lời<br>Quan sát<br>Trả lời<br>Trả lời |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

- Nhiều HS còn nhầm tay trái, tay phải. GV cho HS giơ tay lên để xác định kĩ và ghi nhớ lâu.

**TOÁN**

# Bài 16: **Luyện tập chung**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Củng cố, nhận dạng khối lập phương, khối hộp chữ nhật qua các hoạt động đếm hình, xếp ghép hình, trò chơi…

- Củng cố về vị trí, định hướng trong không gian.

- Bước đầu phát triển trí tưởng tượng không gian, qua phân tích, xếp ghép hình

- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …

- Thêm yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, máy tính, phấn màu …

- Học sinh: Bộ đồ dùng Toán 1,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| ***Hướng dẫn HS làm các bài tập sau:*** | |
| ***Bài 1:*** | |
| HS nhận biết được hình nào khối lập phương, hình nào là khối hộp chữ nhật rồi nêu câu trả lời. | -Quan sát<br>-Trả lời |
| ***Bài 2:*** | |
| - Củng cố nhận dạng khối lập phương, củng cố vị trí trong không gian: trước, sau, ở giữa, bên phải bên trái khối lập phương. | -Lắng nghe<br>-Quan sát |
| - YC HS nhận biết được mặt trước, mặt bên phải, mặt trên của xúc xắc rồi tìm ra số chấm thích hợp ở mỗi mặt. | -Trả lời |
| - Đáp án: a. 5 chấm b. 6 chấm c. 3 chấm | |
| **** Bài 3:*** | |
| YC HS đếm khối lập phương ở mỗi hình rồi xác định câu nào đúng theo yêu cầu của đầu bài. | -Quan sát<br>-Lắng nghe |
| Đáp án: câu b đúng | -Quan sát |
| **** Bài 4:*** Từ 8 khối lập phương nhỏ xếp được một khối lập phương lớn. | -Thực hành |

| | |
|---|---|
| YC HS tự xếp hình….<br>* Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?<br>- Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Về nhà tập tính nhẩm. | <br>Trả lời<br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Cho HS mỗi em chuẩn bị 1 hình khối lập phương và khối hộp chữ nhật để đếm các mặt.

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

# Luyện đọc, viết bài 71,72

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Ôn các tiếng, từ, câu có chứa vần: *ươc, ươt, ươm, ươp*
- Phát triển kĩ năng quan sát, suy đoán nội dung tranh, đọc thành tiếng…..
- Trình bày trước lớp rõ ràng, tự tin.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: Vở Luyện tập TV

-HS: Vở Luyện tập TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn TV<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / 57 (vở LT TV):<br>* ***Bài 1***: **Đọc**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS đọc các tiếng, từ chứa vần: *ươc, ươt, ươm, ươp*<br>+ Phân biệt tiếng có âm đầu *l/n*: *loạt, loắt choắt, chiến lũy ,,,*<br>*** *Bài 2:*** **Điền** *ươc, ươt, ươm, ươp*<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm các tiếng thiếu vần, suy nghĩ và tìm vần thích hợp để điền…. (kết hợp quan sát tranh vẽ)<br>- Chữa bài: *cây đước, cầu vượt, con bướm, ướp cá*<br>- GV giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>* ***Bài 3:*** **Nối**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm 2 cột.<br>Sau đó suy nghĩ và làm bài tập.<br>- YC HS nêu ý kiến, Gv chốt các câu nối đúng.<br>- Chữa bài: *Cá vược biển là cá dữ* | Thực hiện<br>Luyện đọc<br>Đọc<br>Quan sát, điền<br>Đọc<br>Làm bài tập |

| | |
|---|---|
| *Xe cộ đi lại nườm nượp*<br>*Bộ long của chim công mượt mà, thướt tha*<br>- Yêu cầu học sinh đọc lại các câu đã nối dúng.<br>* ***Bài 4:*** **Tập viết**<br>- Gv nêu hoặc học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Gv hướng dẫn hs đọc nội dung bài viết: *ướt lướt thướt*<br>- GV giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YC HS nêu độ cao của các con chữ, khoảng các giữa các chữ trong câu, cách nối các con chữ.<br>- YC HS viết bài, GV giúp đỡ HS yếu.<br>Nhận xét<br>**Hoạt động 3**. **Củng cố, kiểm tra đánh giá:**<br>* Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Đọc<br>Trả lời, viết<br>Lắng nghe<br>Đọc<br>Trả lời, viết<br>Lắng nghe<br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

**TĂNG CƯỜNG( GDTC)**
**ÔN CÁC ĐỘNG TÁC VẬN ĐỘNG CỦA TAY**
**TRÒ CHƠI " GIÀNH CỜ CHIẾN THẮNG "**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Về phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:
- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và các bài tập phát triển thể lực, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**2. Về năng lực**:

**2.1. Năng lực chung:**
- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các tư thế vận động cơ bản của tay trong sách giáo khoa.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phát hiện các lỗi sai thường mắc khi thực hiện động tác và tìm cách khắc phục.

**2.2. Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.
- NL vận động cơ bản: Thuộc tên động tác và thực hiện được các tư thế vận động cơ bản của tay, vận dụng vào các hoạt động tập thể .
- NL thể dục thể thao: Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các tư thế vận động cơ bản của tay.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**- Địa điểm**: Nhà Thể chất.

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.
+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.
- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, tập luyện theo cặp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Nội dung | Phương pháp, tổ chức và yêu cầu | |
|---|---|---|
| | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**<br>**1.Nhận lớp** | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học | Đội hình nhận lớp<br> 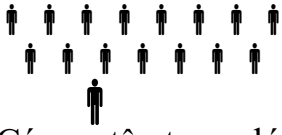 <br>- Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV. |
| **2.Khởi động**<br>a) Khởi động chung<br>- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...<br>b) Khởi động chuyên môn<br>- Các động tác bổ trợ chuyên môn<br>c) Trò chơi<br>- Trò chơi "Chim bay cò bay" | - Gv HD học sinh khởi động.<br>- GV hướng dẫn chơi | Đội hình khởi động<br> 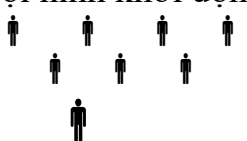 <br>- HS khởi động theo hướng dẫn của GV<br>- HS tích cực, chủ động tham gia trò chơi |
| **II. Phần cơ bản:**<br>*** Kiến thức.**<br>**Động tác đưa hai tay ra trước.** | Cho HS quan sát tranh<br>GV làm mẫu động tác kết | - Đội hình HS quan sát tranh |

| | | |
|---|---|---|
| 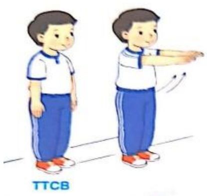 <br>Từ TTCB đưa hai tay ra trước, bàn tay sấp.<br>**Động tác đưa hai tay lên cao.**<br> <br>Từ TTCB đưa hai tay lên cao chếch chữ V, lòng bàn tay hướng vào nhau.<br>**Động tác hai tay giang ngang.**<br> 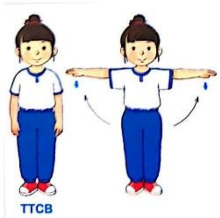 | hợp phân tích kĩ thuật động tác. | 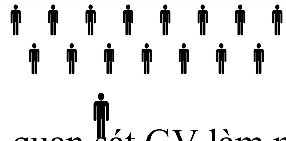 <br>HS quan sát GV làm mẫu |
| Từ TTCB hay tay giang ngang, bàn tay sấp.<br>**Động tác đưa hai tay ra sau.**<br> <br>Từ TTCB đưa hai tay ra sau, lòng bàn tay hướng vào nhau. | - GV hô - HS tập theo Gv.<br>- Gv quan sát, sửa sai cho HS.<br><br>- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.<br><br>- GV cho 2 HS quay mặt vào nhau tạo thành từng cặp để tập luyện. | |
| ***Luyện tập**<br>Tập đồng loạt | - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. | - Đội hình tập luyện đồng loạt.<br> 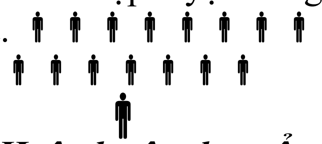 |
| Tập theo tổ nhóm | - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.<br>- Cho HS chơi thử và chơi | ***ĐH tập luyện theo tổ***<br> 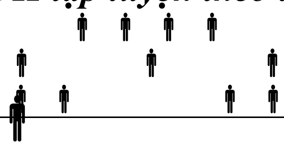 |

| | | |
|---|---|---|
| Tập theo cặp đôi<br><br>Thi đua giữa các tổ<br><br>* Trò chơi "Giành cờ chiến thắng"<br><br>**III.Kết thúc**<br>* Thả lỏng cơ toàn thân.<br>* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.<br>Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà<br>* Xuống lớp | chính thức.<br>- Nhận xét, tuyên dương, và sử phạt người (đội) thua cuộc<br>- GV hướng dẫn<br>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của HS.<br>- VN ôn bài và chuẩn bị bài sau | GV<br><br>-ĐH tập luyện theo cặp<br> 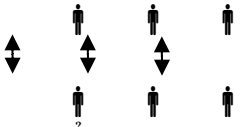 <br>- Từng tổ lên thi đua - trình diễn<br> 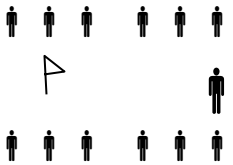 <br>- HS thực hiện thả lỏng<br>- ***ĐH kết thúc***<br> 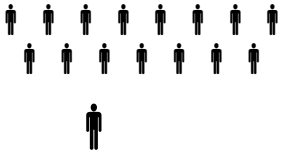 |

**V. Rút kinh nghiệm:** Sau khi thực hiện kế hoạch bài dạy, để hoàn thiện phương án dạy học cho các bài học sau:

***Nội dung còn bất cập:** HS nhỏ và lần đầu làm quen ĐT nên thực hiện chưa được đẹp.

Thứ Tư ngày 20 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

Bài 73: **ươn ương** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần *ươn, ương* đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần *ươn, ương* hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần *ươn, ương* các tiếng, từ ngữ có các vần *ươn, ương*
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần *ươn, ương* có trong bài học.
- Ph. triển kĩ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh.
- Phát triển kỹ năng nói và so sánh các sự vật.
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên :Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử….
- Nắm vững đặc điểm phát âm; cấu tạo, quy trình viết các vần *ươn, ương*
- Hiểu rõ nghĩa của một số từ ngữ trong bài học.

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*

+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1** | |
| **1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng. | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước. |
| **2. Bài mới:** | |
| **** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:**<br>- YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Đường tới trường/ lượn theo/ sườn đồi.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc. | - Quan sát tranh, Trả lời câu hỏi<br>- HS đọc: *Đường tới trường/ lượn theo/ sườn đồi.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới |
| **** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *ươn, ương* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 2 vần có điểm gì giống và khác nhau?<br>- YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *lượn*<br>+ Cho HS QS các tiếng: *lươn, rướn, sườn, vượn*<br>- H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau?<br>- YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn. | - Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Sử dụng bảng gài<br>- Đ. vần, phân tích, |

| | |
|---|---|
| + Tương tự với các tiếng: *hướng, phượng, sương, tưởng*<br>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:<br>- YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *khu vườn, hạt sương, con đường*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *ươn, ương.*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con.<br>**TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+ Khi ngày mới bắt đầu, bầu trời như thế nào?*<br>*+ Làng quê như thế nào?*<br>*+ Em thường làm gì khi ngày mới bắt đầu?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh và TLCH:<br>*+ Khi ngày mới bắt đầu, bầu trời như thế nào?*<br>*+ Làng quê như thế nào?*<br>*+ Em thường làm gì khi ngày mới bắt đầu?*<br>- GV gợi ý để HS tìm được câu trả lời hoàn chỉnh hơn:<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò: - *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: chào tạm biệt, chào khi gặp.* | đọc.<br>- TLCH<br>- Quan sát, thảo luận<br>- Nêu nội dung<br>- Đọc<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con<br>-Viết vở Tập viết<br>- Trả lời câu hỏi<br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói<br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Phần luyện viết bảng HS viết nét nối từ ơ sang n bị rộng quá. GV sửa trực tiếp, chấm chỉ rõ các nét nối rộng 1 ô li.

**TIẾNG VIỆT**

# cái lược, thướt tha, đàn bướm, ướp cá. Hà ước được lướt ván.

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Viết đúng: cái lược, thướt tha, đàn bướm, ướp cá. Hà ước được lướt ván.
- Phát triển kỹ năng viết, nối chữ; kỹ năng quan sát, nhận biết.
- Thêm yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-Giáo viên: Máy tính, một số đồ dùng học tập.

-Học sinh: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng, bảng con…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. Khởi động**<br>-YC HS viết bảng một số tiếng, từ đã học ở tiết trước.<br>* Gv gtb, ghi bảng, nêu mục tiêu. YCHS đọc.<br>**2. Bài mới**<br>a. <u>Hướng dẫn HS viết bài:</u><br>** Hướng dẫn chung:*<br>- Bài viết có mấy dòng?<br>- Gv hướng dẫn học sinh đọc nội dung bài viết.<br>(giáo viên đã viết sẵn trên bảng: cái lược, thướt tha, đàn bướm, ướp cá. Hà ước được lướt ván.<br>- Các chữ trong bài được viết bằng cỡ nào?<br>- Khoảng cách giữa 2 chữ trong từ cái lược, thướt tha là bao nhiêu?<br>- Khoảng cách giữa các chữ trong từ. Hà ước được lướt ván là bao nhiêu?<br>- Nêu độ cao của từng con chữ?<br>** Hướng dẫn chung cụ thể từng dòng:*<br>-Giáo viên lưu ý với học sinh 1 số điều khi viết.<br>-Điểm đặt bút và dừng bút của từng con chữ<br>-Nét nối, vị trí các dấu thanh<br>Nghỉ giữa tiết<br><u>b. Viết bảng con:</u> | Viết bảng<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Trả lời |

| | |
|---|---|
| Học sinh tập viết từng nét.<br>(Giáo viên đi hướng dẫn những học sinh viết chưa đúng, chưa đẹp)<br><u>b. Viết vở ô li:</u><br>- Yêu cầu hs nhắc lại tư thế ngồi viết, cách cầm bút, để vở.<br>Gv quan tâm đến học sinh yếu.<br>- Chữa một số bài – nhận xét<br>**3. Củng cố, kiểm tra, đánh giá:**<br>- Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại nội dung bài viết.<br>- Có thể hỏi lại cách viết những chữ khó viết trong bài<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại nội dung bài viết.<br>- Có thể hỏi lại cách viết những chữ khó viết trong bài<br>* Dặn dò: *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp, đọc, viết bài.* | Viết bảng<br><br><br><br><br>Viết vở<br>Lắng nghe<br><br><br><br>Trả lời<br><br><br><br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

# Bài 10: Sử dụng an toàn đồ dùng trong gia đình

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Kể tên, nêu được tác dụng của việc sử dụng một số đồ dùng trong gia đình
- Phân biệt được hành động an toàn và không an toàn khi sử dụng đồ dùng trong gia đình.
- Biết cách sử dụng an toàn một số đồ dùng trong gia đình.
- Tự giác chấp hành những quy định về việc sử dụng đồ dùng gia đình an toàn khi giúp đỡ gia đình.
- Ph. triển kĩ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề
- Hình thành phẩm chất trung thực và trách nhiệm.
- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- Giáo viên: Băng/ đĩa bài hát: Bé quét nhà, tranh ảnh, hoặc vật thật một số dụng cụ gia đình. Tranh ảnh một số hành động sử dụng đồ dùng gia đình an toàn và không an toàn.

-Học sinh: Thẻ mặt cười, mặt mếu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. KHỞI ĐỘNG**<br>- GV tổ chức cho HS nghe hoặc hát các bài hát đã chuẩn bị<br>- GV nêu câu hỏi: Trong bài hát này bé đã làm gì?<br>GV giảng giải, giới thiệu bài mới | Hát<br>Trả lời |
| **2. KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**<br>**Hoạt động 1: Xác định những hành động sử dụng đồ dùng trong nhà an toàn và không an toàn**<br>a. Trò chơi: "Kể chuyện về đồ dùng gia đình"<br>- Cách chơi như sau: Mỗi em lấy một tờ giấy, vẽ một đồ dùng gia đình mà em thích và thể hiện tác dụng, cách sử dụng của đồ dùng đó. Thời gian vẽ là 3 phút. …..<br>GV yêu cầu HS trình bày trước lớp những hiểu biết của mình về đồ dùng đó. Nếu HS vẽ thì nhường quyền trình bày cho bạn khác.<br>- GV nhận xét, bổ sung và khái quát: Có rất nhiều đồ dùng gia đình. Mỗi loại đồ dùng đều có đặc điểm, có thể gây tai nạn thương …..<br>- GV cho học sinh xem video một số dụng cụ gia đình.<br>b. Xác định những hành động an toàn và không an toàn<br>- GV yêu cầu HS mở SGK, quan sát các tranh trong hoạt động 1<br>- GV yêu cầu học sinh TLN 2 chỉ ra những hành động sử dụng đồ dùng gia đình an toàn và không an toàn.<br>- GV mời đại diện một số nhóm lên bảng nêu kết quả xác định | Lắng nghe<br>Lắng nghe<br>Chơi<br>Lắng nghe<br>Trình bày<br>Lắng nghe<br>Lắng nghe<br>Quan sát |

| | |
|---|---|
| hành động sử dụng đồ dùng gia đình an toàn và không an toàn.<br>Hỏi:<br>+ Vì sao em lại cho là hành động đó an toàn/ không an toàn?<br>- GV tập hợp những ý kiến của học sinh vào bảng phụ:<br>- GVKL: *Khi làm việc nhà, các em chú ý ……*<br>**3.THỰC HÀNH**<br><br>**Hoạt động 2: Nhận xét các hành vi sử dụng đồ dùng gia đình.**<br>- GV cho học sinh quan sát tranh 1 và tranh 2 trong SGK/ 41 nêu nội dung từng bức tranh<br>- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4 nhận xét hai hành vi được thể hiện trong tranh ở hoạt động 2/ 41 theo gợi ý:<br>+ Hành vi sử dụng đồ dùng gia đình của các bạn trong tranh 1, tranh 2 có an toàn không? Có thể gây tai nạn, thương tích gì?<br>+ Nếu em là bạn của những người trong tranh thì em sẽ khuyên bạn những gì?<br>**4.VẬN DỤNG**<br>**Hoạt động 3: Thực hành ở gia đình**<br>- GV yêu cầu HS về nhà thực hiện những việc sau:<br>+ Chia sẻ với bố mẹ, người thân những điều đã học hỏi được về việc sử dụng dụng cụ gia đình an toàn.<br>+ Nhờ bố mẹ người thân hướng dẫn cách sử dụng một số đồ dùng gia đình đảm bảo an toàn.<br>+ Thực hành sử dụng một số đồ dùng vào việc giúp đỡ gia đình những việc vừa sức: quét nhà, lau bàn<br>ghế, rửa rau, chăm sóc cây,<br>+ Nghe bố mẹ, người thân nhận xét việc sử dụng đồ dùng gia đình của em.<br>Tổng kết:<br>- GV đưa ra thông điệp và yêu cầu HS nhắc lại để ghi nhớ:<br>+ Mỗi người cần phải biết cách và thực hiện đúng những quy định về sử dụng an toàn đồ dùng trong nhà để đảm bảo an toàn cho bản thân, gia đình.<br>- Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- Dặn dò: Đọc trước bài sau | Trả lời<br>Nhận xét<br><br>Lắng nghe<br><br>Quan sát<br>Lắng nghe<br><br>Trả lời<br><br>Lắng nghe<br><br>Thực hiện<br><br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- GV cho HS thực hành cách cầm dao, cầm kéo để khắc sâu và nhớ lâu.

## HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ

# Luyện tập tổng hợp

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Luyện tập về: *Vị trí định hướng trong không gian.*
- Phát triển kĩ năng quan sát, suy đoán, tính toán…
- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-GV: Vở Luyện tập Toán

-HS: Vở Luyện tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn Toán | Thực hiện |
| Hướng dẫn HS làm các bài tập / *57, 58* (vở LT T): | |
| * ***Bài 1*: Tô màu vàng vào khối lập phương, màu nâu vào khối hộp chữ nhật** | Đọc<br>Làm bài tập |
| - Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập | |
| - Gv YC HS quan sát hình, nêu tên hình rồi tô màu. | |
| - Chữa bài: Yêu cầu HS nêu kết quả | |
| **** Bài 2*: Số?** | |
| - Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập | Đọc |
| - Gv YC HS quan sát hình, đếm chấm ở từng mặt rồi điền số vào ô trống | Làm bài tập |
| - Chữa bài: Mặt trên xúc xắc có 2 chấm<br>Mặt trước xúc xắc có 4 chấm<br>Mặt bên phải xúc xắc có 1 chấm | |
| * ***Bài 3*: Số?** | Đọc |
| - Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập | Làm bài tập |
| - GV HD: Đếm số hình lập phương ở các hình A, B rồi ghi kết quả vào ô trống | |

| | |
|---|---|
| - Chữa bài và yêu cầu HS đọc bài chữa:<br>*Hình A có 7 khối lập phương nhỏ.*<br>*Hình B có 8 khối lập phương nhỏ.*<br>*Hình A có có ít hơn hình B 1 khối lập phương nhỏ.*<br>* ***Bài 4:*** **Tô màu theo yêu cầu**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- GV HD HS đếm hình theo thứ tự:<br>+ Từ phải sang trái<br>+ Từ trái sang phải…..rồi tô màu<br>- Chữa bài ……<br>* ***Bài 5:*** **Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- YC HS đếm khối lập phương ở các hình….<br>- HS tự làm bài<br>- Chữa bài: Khoanh vào A<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Đọc<br>Làm bài tập<br><br><br><br><br><br>Đọc<br>Trả lời<br><br><br><br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

Thứ Năm ngày 21 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

Bài 74: **oa oe** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần *oa, oe* đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần *oa, oe* hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần *oa, oe* các tiếng, từ ngữ có các vần *oa, oe*
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần *oa, oe* có trong bài học.
- Ph. triển kĩ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh.
- Phát triển kỹ năng nói và so sánh các sự vật.
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề…..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử….
  - Nắm vững đặc điểm phát âm; cấu tạo, quy trình và cách viết các vần oa, oe
  - Hiểu rõ nghĩa của một số từ ngữ trong bài học.
* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*
  + Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1** | |
| **1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng. | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước. |
| **2. Bài mới:** | |
| **** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:** | |
| - YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Các loài hoa đua nhau/ khoe sắc.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc. | - Quan sát tranh, Trả lời câu hỏi<br>- HS đọc: *Các loài hoa đua nhau/ khoe sắc.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới |
| **** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *oa, oe* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 2 vần có điểm gì giống và khác nhau?<br>- YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *hoa*<br>+ Cho HS QS các tiếng: *hòa, loa, tỏa, xóa*<br>- H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau?<br>- YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn. | - Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc<br>- Sử dụng bảng gài<br>- Đ. vần, phân tích, đọc.<br>- TLCH |

| | |
|---|---|
| + Tương tự với các tiếng: *khỏe, loe, lóe, xòe*<br><u>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:</u><br>- YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *đóa hoa, váy xòe, chích chòe*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *oa, oe, đóa hoa, chích chòe*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con. | -Đánh vần, phân tích, đọc.<br><br>- Quan sát, thảo luận<br>- Nêu nội dung<br><br>- Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Đọc<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con |
| **TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+ Hoa đào nở vào dịp Tết?*<br>*+ Mùa hè có hoa gì?*<br>*+ Hoa cải thường nở vào mùa nào?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>*- HS quan sát tranh và trao đổi, GV h.dẫn HS tìm hiểu:*<br>*Em hãy cho biết tên của các loài hoa trong tranh. Em thích loài hoa nào nhất? Vì sao?*<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò: - *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà* | -Viết vở Tập viết<br>-Trả lời câu hỏi<br><br><br><br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br><br><br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói<br><br>- Đọc |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

*Phần luyện viết bảng HS viết chữ o chưa tròn, nét nối từ o sang a, e bị rộng quá. GV sửa trực tiếp, chấm chỉ rõ các nét nối rộng nửa ô li, cách viết đáy các nét cong tròn không méo

**ĐẠO ĐỨC**

# Bài 15: Gọn gàng, ngăn nắp

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nêu được một số biểu hiện của gọn gàng, ngăn nắp.
- Biết được vì sao phải gọn gàng, ngăn nắp.
- Bước đầu hình thành được một số nền nếp gọn gàng, ngăn nắp trong học tập và sinh hoạt hằng ngày.
- Phát triển các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ.
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;
- Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười - mặt mếu, âm nhạc (bài hát "Em ngoan hơn búp bê" - sáng tác: Phùng Như Thạch),... gắn với bài học "Gọn gàng, ngăn nắp";
- Máy tính, tivi, bài giảng powerpoin.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| ***. Khởi động**<br>***Tổ chức hoạt động tập thể- hát bài "Em ngoan hơn búp bê"***<br>- GV tổ chức cho HS hát bài "Em ngoan hơn búp bê".<br>- GV đặt câu hỏi: Vì sao bạn nhỏ trong bài hát ngoan hơn búp bê?<br>- HS suy nghĩ, trả lời.<br>*Kết luận:* Bạn nhỏ trong bài hát đã biết cởi áo bông trước khi đi ngủ, ngồi xong xếp ghế, bạn đã có thói quen gọn gàng, ngăn nắp. | Hát<br>Trả lời<br><br><br>Lắng nghe |
| **1. Khám phá**<br>***Hoạt động 1 Tìm hiểu vì sao phải gọn gàng, ngăn nắp***<br>- GV treo/chiếu tranh trong mục Khám phá nội dung "Vì sao phải gọn gàng, ngăn nắp?" lên bảng, giao nhiệm vụ cho HS trả lời các câu hỏi:<br>+ Bạn nào gọn gàng, ngăn nắp?<br>+ Vi sao phải gọn gàng, ngăn nắp?<br>- GV lắng nghe câu trả lời:<br>+ Tranh 1: Khi ở nhà, bạn gái sắp xếp sách vở gọn gàng trên giá sách, mỗi khi cần dùng sách gì thì bạn tìm thấy ngay.<br>+ Tranh 2: Khi ở trường, bạn trai sắp xếp sách vở, đồ dùng gọn gàng, ngăn nắp trên bàn, sách vở phẳng phiu, đồ dùng không bị rơi, gãy. Bạn gái để sách vở bừa bộn, đồ dùng học tập mỗi thứ một nơi. Mỗi khi sử dụng mất nhiều thời gian tìm, đồ dùng dễ bị gãy, hỏng.<br>GV khen ngợi những em có câu trả lời đúng và hay.<br>*Kết luận:* Em cần gọn gàng ngăn nắp mọi lúc, mọi nơi. Sự gọn gàng, ngăn nắp giúp em thấy thứ mình cần nhanh hơn, an toàn cho bản thân và người khác đồng thời sẽ giúp em giữ gìn đồ dùng, đồ chơi bền, đẹp,... | Quan sát<br>Trả lời<br><br><br><br>Quan sát<br><br><br>Lắng nghe |

| | |
|---|---|
| ***Hoạt động 2. Khám phá những việc cần làm để luôn gọn gàng, ngăn nắp***<br>- GV đặt câu hỏi: "Em cần làm gì để sách vở, đồ dùng luôn gọn gàng, ngăn nắp?"<br>- GV gọi một số HS phát biểu, sau đó nhận xét, bổ sung, khen ngợi những bạn có câu trả lời đúng; chỉnh sửa các câu trả lời chưa đúng. | Trả lời |
| *Kết luận:* Để luôn gọn gàng, ngăn nắp em cần sắp xếp: đồ dùng, đồ chơi, sách vở, dụng cụ học tập... đúng nơi quy định. Gọn gàng, ngăn nắp giúp em rèn luyện thói quen tốt trong cuộc sống. | Lắng nghe |
| **2.Luyện tập** | |
| ***Hoạt động 1. Xác định việc nên làm và việc không nên làm***<br>- GV chỉ vào tranh, yêu cầu HS thảo luận theo nhóm (từ 4-6 HS), để chọn cách làm đúng bằng cách dán sticker. Sau đó, mời đại diện nhóm lên thực hiện, nhóm khác chú ý quan sát, lắng nghe và đặt câu hỏi (nếu có). | Quan sát<br>- Lắng nghe<br>Trình bày ý kiến |
| *Kết luận:* Chúng ta cần rèn luyện thói quen luôn gọn gàng, ngăn nắp. Cần sắp xếp sách vở, quần áo, đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định, không nên để bừa bộn, lẫn lộn với nhau. | Lắng nghe |
| ***Hoạt động 2 Chia sẻ cùng bạn***<br>- GV nêu yêu cầu: Hãy chia sẻ với bạn em đã sắp xếp đồ dùng cá nhân của em như thế nào. | - HS lắng nghe. |
| - GV tuỳ thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số em chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi.<br>- Hs chia sẻ qua thực tế của bản thân. | Chia sẻ<br>Trình bày |
| **3. Vận dụng.** | |
| ***Hoạt động 1. Đưa ra lời khuyên cho bạn***<br>Gv treo tranh, yêu cầu HS quan sát và đưa ra lời khuyên cho bạn<br>GV kết luận: Em cần gọn gàng, ngăn nắp ở mọi lúc, mọi nơi. | Quan sát<br>Nêu ý kiến<br>Lắng nghe |
| ***Hoạt động 2. Em cùng bạn rèn luyện thói quen gọn gàng, ngăn nắp.***<br>Gv YC HS đóng vai các tình huống gọn gàng, ngăn nắp.<br>Kết luận<br>Đưa thông điệp. | Đóng vai |
| *** Kiểm tra đánh giá:**<br>- Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- Dặn dò: Đọc trước bài sau<br>Bài 16. Học tập, sinh hoạt đúng giờ. | Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

*Hoạt động HS chia sẻ với bạn những việc em cần làm để giữ vệ sinh trường, lớp các em còn lúng túng. GV gợi ý bằng các câu hỏi gợi mở.

# HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ

## Luyện đọc, viết bài 73,74

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Ôn các tiếng, từ, câu có chứa vần: *ươn, ương, oa, oe*
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.
- Trình bày trước lớp rõ ràng, tự tin.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: Vở Luyện tập TV

-HS: Vở Luyện tập TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn TV<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / 58, 59 (vở LT TV):<br>* ***Bài 1***: **Đọc**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS đọc các tiếng, từ chứa vần: *ươn, ương, oa, oe* + Lưu ý khi đọc cần:<br>. Phân biệt tiếng có âm đầu *l/n*: *luân phiên, huấn luyện…*<br>*** *Bài 2*: Điền *uê, uy, uân, uyên* hoặc *uyêt***<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh quan sát tranh.<br>- H: Tranh vẽ những gì?<br>- YC Hs nói tên từng sự vật trong tranh.<br>- GV giải thích giúp HS hiểu nội dung bức tranh.<br>- YC HS đọc và làm bài<br>- Chữa bài: *con lươn, xòe cánh, bánh dẻo, khóa cửa*<br>- Yêu cầu HS đọc lại các từ.<br>* ***Bài 3:*** **Nối và viết theo mẫu**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm các tiếng ở hai cột. | Thực hiện<br>Nêu yêu cầu<br>Luyện đọc<br>Đọc yêu cầu<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Làm bài tập<br>Đọc |

| | |
|---|---|
| Sau đó suy nghĩ và làm bài tập.<br>- YC HS nêu ý kiến, Gv chốt các từ đúng và giải thích.<br>- Chữa bài:<br>*Vươn mình, hoa hướng dương, múa xòe, khóe mắt*<br>- Yêu cầu học sinh đọc lại các từ đúng.<br>* ***Bài 4:*** **Tập viết**<br>- Gv nêu hoặc học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Gv hướng dẫn hs đọc nội dung bài viết:<br>*hai sương một nắng*<br>- GV giúp HS hiểu nghĩa của cụm từ.<br>- YC HS nêu độ cao của các con chữ, khoảng các giữa các chữ trong câu, cách nối các con chữ.<br>- YC HS viết bài, GV giúp đỡ HS yếu.<br>Nhận xét<br>**Hoạt động 3**. **Củng cố, kiểm tra, đánh giá:**<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Làm bài tập<br><br><br><br><br><br>Đọc<br>Lắng nghe<br><br>Viết<br>Lắng nghe<br><br><br><br><br><br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

……..….....

……

……..……

---

**GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG**

**NƠI EM Ở( T2)**

**Dạy theo tài liệu**

---

Thứ Sáu ngày 22 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

# Bài 75:**Ôn tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nắm vững cách đọc các vần ươn, ương, oa, oe, ươc, ươt, ươm, ươp; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần ươn, ương, oa, oe, ươc, ươt, ươm, ươp; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Phát triển kỹ năng viết thông qua viết câu có từ ngữ chứa một số vần đã học.
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …..
- Thêm yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử….
- Hiểu rõ nghĩa của các từ ngữ trong bài học

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*

+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1** | |
| **1. Ôn và khởi động** | |
| - HS viết ươn, ương, oa, oe, ươc, ươt, ươm, ươp | Hs viết |
| **2. Đọc âm, tiếng, từ ngữ** | |
| - Đọc vần: HS (cá nhân, nhóm) đánh vần các vần. Lớp đọc trơn đồng thanh. | |
| - Đọc từ ngữ: HS (cá nhân, nhóm) đọc thành tiếng các từ ngữ. Lớp đọc trơn đồng thanh | -Hs ghép và đọc |
| **3. Đọc đoạn** | |
| -GV yêu cầu HS đọc thành 2 đoạn ứng với mỗi khổ. | - HS đọc |
| Khổ thơ 1: Mặt trời tỉnh giấc Hai má ửng hồng Tung đám mây bông Vươn vai thức dậy. | |
| - GV yêu cầu HS đọc thầm cả khổ thơ, tìm tiếng có chứa các vấn đã học trong tuần. | |
| - GV đọc mẫu. | -HS đọc |
| - GV yêu cầu HS đọc thành tiếng cả khổ thơ (theo cá nhân hoặc theo nhóm), sau đó lớp đọc đóng thanh theo GV. | -HS đọc |
| Khổ thơ 2: | -Hs lắng nghe |
| Tương tự quy trình đọc khổ thơ 1. | |
| HS trả lời một số câu hỏi về nội dung đã đọc: | -Đọc |
| + Bài thơ nói đến ai/ cái gì? | -Trả lời |
| + Mặt trời và cô gió làm gì? | |

| | |
|---|---|
| + Thời gian được nói đến trong bài thơ là khi nào? Vì sao em biết? | |
| **3. Viết câu**<br>- GV hướng dẫn viết vào vở Tập viết 1, tập một câu "Khắp vườn, hoa toả hương ngào ngạt" (chữ cỡ vừa trên một dòng kẻ). | -HS viết |
| * Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>* Dặn dò: GV khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: kể cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè nghe câu chuyện | Hs lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

Phần đọc từ có một số từ khó: tròn xoe, mèo mướp. GV cho HS quan sát một số hình ảnh để HS hiểu rõ hơn.

**TIẾNG VIỆT**

# Bài 75: **Kể chuyện: Chuyện của mây**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể chuyện *Chuyện của mây*, trả lời câu hỏi về những gì đã nghe và kể lại câu chuyện. Câu chuyện cũng giúp HS bước đầu có ý thức làm việc có ích cho đời.
- Ph. triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề …..
- Thêm yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử…..
- Hiểu rõ nghĩa của các từ ngữ trong bài học
* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*
+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| ***. Kể chuyện**<br>**a. GV kể chuyện, đặt câu hỏi và HS trả lời**<br>Lần 1: GV kể toàn bộ câu chuyện.<br>Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt câu hỏi.<br>Đoạn 1: Từ đầu đến *có ích cho đời*. GV hỏi HS:<br>1. Vì sao mây buồn?<br>2. Mây bay đi gặp chị gió để làm gì?<br>3. Vì sao mây muốn đi làm mưa?<br>Đoạn 2: Từ *Thế* là mây vội khoác áo xám đến *cây cỏ thỏa thuê. (*GV giải thích nghĩa của từ thỏa thuê: rất sung sướng, hài lòng vì được như ước muốn). GV hỏi HS:<br>4. Mưa xuống, con người và cây cỏ như thế nào?<br>Đoạn 3: Tiếp theo cho đến hết. GV hỏi HS:<br>5. Nước biển thành mây như thế nào?<br>GV chốt lại:<br>+ Mỗi người đều có thể góp sức mình làm những việc có ích cho đời. Mây biến thành mưa cho vạn vật sinh sôi.<br>+ Ý nghĩa thực tế: Quá trình tượng thời tiết.<br>mây biến thành mưa rồi trở lại thành mấy là một hiện<br>**b. HS kể chuyện**<br>-GV yêu cầu HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV. Một số HS kể toàn bộ câu chuyện. GV cần tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời | - HS lắng nghe<br>-Trả lời<br>-Trả lời<br>-Trả lời<br>-Lắng nghe<br>-Lắng nghe<br>-Hs kể |

| | |
|---|---|
| phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>* Dặn dò: GV khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: kể cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè nghe câu chuyện | -Hs trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....
…….....
…….....

## HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ

# Luyện đọc, viết bài 75

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Ôn các tiếng, từ, câu có chứa các vần đã học.
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề…..
- Trình bày trước lớp rõ ràng, tự tin.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: Vở Luyện tập TV

-HS: Vở Luyện tập TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn TV<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / 55 (vở LT TV):<br>* ***Bài 1***: **Đọc**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS đọc từ, câu, cả đoạn<br>+ Lưu ý HS ngắt nghỉ khi đọc câu.<br>+ Phân biệt tiếng có âm đầu *l/n*: *thác nước, li ti, trở nên, ….*<br>**** Bài 2:*** **Dựa vào đoạn văn trên nối cho đúng**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc 2 cột.<br>- YC HS làm bài tập vào vở: nối….<br>- Chữa bài: đọc các câu nối đúng<br>*Thác nước tung bọt trắng xóa.*<br>*Những hạt nước li ti bắn tung tóe.*<br>*Dòng nước dưới chân thác trở nên hiền hòa.*<br>*Nhìn từ xa thác nước như một lớp sương bao phủ.*<br>* ***Bài 3:*** a. **Xếp các tiếng có vần oa vào cột của thỏ**<br>**b. Xếp các tiếng có vần oe vào cột của mèo**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập. | Thực hiện<br>-Nêu yêu cầu<br>-Luyện đọc<br>-Đọc<br>-Làm bài tập<br>Nêu yêu cầu<br>Làm bài tập |

| | |
|---|---|
| - Yêu cầu học sinh làm miệng<br>- YC HS làm bài tập vào vở<br>- Chữa bài:<br>***a. oa:*** *lòa, loa, xòa. thỏa, tòa*<br>***b. oe:*** *lóe. tóe. hòe, xòe, khoe.*<br>*YC đọc lại các từ đó*<br>* ***Bài 4:*** **Điền**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh đọc thầm, suy nghĩ và tìm vần còn thiếu.<br>- YC HS nêu ý kiến, Gv chốt các câu đã điền.<br>- Chữa bài: *Cầu được ước thấy.*<br>*Vượt núi băng rừng.*<br>*Nhà cửa gọn gàng tươm tất.*<br>*Trò chơi cướp cờ.*<br>*Cá không ăn muối cá ươn*<br>*Con cãi cha mẹ, trăm đường con hư.*<br>**** Bài 5*: Tập viết**<br>- Gv nêu hoặc học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Gv hướng dẫn hs đọc nội dung bài viết:<br>*Hoa loa kèn trắng muốt.*<br>- GV giúp HS hiểu nội dung câu văn.<br>- YC HS nêu độ cao của các con chữ, khoảng các giữa các chữ trong câu, cách nối các con chữ.<br>- YC HS viết bài, GV giúp đỡ HS yếu.<br>Nhận xét<br>**Hoạt động 3**. **Củng cố, kiểm tra đánh giá:**<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Nêu yêu cầu<br>Làm bài<br><br>Nêu yêu cầu<br>Viết<br><br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

…….

**TIẾNG VIỆT**

**Luyện đọc các bài học trong tuần**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Đọc đúng các vần *ươc, ươt, ươm, ươp, ươn, ương, oa, oe* đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu có vần *ươc, ươt, ươm, ươp, ươn, ương, oa, oe* Hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài đọc.

- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa vần *ươc, ươt, ươm, ươp, ươn, ương, oa, oe*

- Phát triển kĩ năng đọc, kỹ năng quan sát, nhận biết.

- Thêm yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-Giáo viên: Máy tính, một số đồ dùng học tập.

-Học sinh: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng, bảng con…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. Ổn và khởi động**<br>-YC HS phân tích, đọc trơn tiếng, từ đã học ở tiết trước.<br>-YC HS đọc trơn câu. H : Tiếng nào trong câu có vần ……<br>* Gv gtb, ghi bảng, nêu mục tiêu. YCHS đọc.<br>**2. Luyện đọc**<br>**a. Đọc âm:**<br>- GV yêu cầu học sinh đọc các vần *ươc, ươt, ươm, ươp, ươn, ương, oa, oe*<br>- YC HS luyện đọc các nhân, đồng thanh. Lưu ý sửa ngọng và sai cho học sinh.<br>**b. Đọc tiếng**<br>- GV viết bảng các tiếng có vần đã học *ươc, ươt, ươm, ươp, ươn, ương, oa, oe*<br>- GV YC HS phân tích tiếng, đọc đánh vần, thành tiếng, đọc trơn: *được, bướm,lượn….*<br>- GV có thể YC HS ghép tiếng trên bảng gài.<br>**c. Đọc từ ngữ, câu.**<br>- GV lần lượt đưa từ, câu có chứa vần đã học:<br>*Khu vườn, con đường, đóa hoa…..*<br>- GV yêu cầu HS phân tích và đánh vần và đọc trơn tiếng, từ, trong câu:<br>*Tết đến, hoa đào khoe sắc hồng tươi, hoa mai vàng nở rộ.* | Đọc và TLCH<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Luyện đọc<br>Lắng nghe<br>Quan sát, đọc<br>Đọc, phân tích<br>Phân tích<br>Đánh vần<br>Đọc trơn. |

| | |
|---|---|
| * Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>*Dặn dò:<br>- *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.*<br>- Tập sử dụng sách và đồ dùng học tập<br>- Luyện đọc | Lắng nghe<br><br>Trả lời<br><br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……**S**

**SINH HOẠT LỚP**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Giúp học sinh biết:

1. Kết quả đạt được trong tuần (ưu điểm, khuyết điểm) để từ đó có hướng tiếp tục phấn đấu ở những tuần sau.

- Nhiệm vụ của tuần tới.

2. Sinh hoạt chủ đề: GDHS chủ đề **"An toàn cho em"**

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.
- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.
- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

Các bông hoa học tốt, báo để thưởng tổ, cá nhân có nhiều cố gắng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| ***I. Đánh giá kết quả đạt được trong tuần:***<br>1.Giáo viên yêu cầu từng tổ trưởng báo cáo kết quả mà tổ mình đạt được trong tuần, lớp trưởng bổ sung.<br>2. Giáo viên nhận xét cụ thể từng tổ.<br>**a.** Việc thực hiện các nề nếp mà nhà trường đã qui định:<br>- Xếp hàng ra vào lớp.<br>- Truy bài, hát đầu giờ.<br>- Chuyên cần.<br>- Thể dục.<br>- Vệ sinh: vệ sinh chung, vệ sinh cá nhân:<br>- Nếp sống văn minh:<br>- Thực hiện dãn cách, đeo khẩu trang:<br>**b.** Học tập:<br>+ Ý thức học tập:<br>- Nghe giảng, hăng hái phát biểu xây dựng bài:<br>- Chuẩn bị sách vở và đồ dùng học tập trước khi đến lớp.<br>+ Kết quả học tập:<br>3. GV nhận xét chung kết quả của cả lớp, của từng tổ:<br>- Khen thưởng: tổ, cá nhân<br>- Động viên, nhắc nhở: | Báo cáo kết quả<br>Bổ sung<br>Học sinh lắng nghe<br>Học sinh lắng nghe<br>Học sinh lắng nghe |

| | |
|---|---|
| ***II. Đề ra nhiệm vụ của tuần tới:***<br>Nhắc nhở và giao nhiệm vụ.<br>**III. Sinh hoạt chủ đề: "Vui chơi an toàn"**<br>- GV tổ chức cho HS chia sẻ: | |
| - Những điều đã học được trong tiết sinh hoạt dưới cờ về việc đảm bảo an toàn khi ở nhà và khi vui chơi ở nơi công cộng. GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để hỏi và trả lời theo gợi ý sau: | Học sinh lắng nghe |
| + Bạn sẽ làm gì khi vui chơi ở nhà để an toàn? | Lắng nghe |
| + Bạn sẽ làm gì khi vui chơi ở nơi công cộng để được an toàn? | |
| - Tương tự giáo viên tổ chức học sinh chia sẻ các ý dưới đây: | Kể |
| + Những đồ dùng và cách sử dụng đồ dùng gia đình đảm bảo an toàn. | Lắng nghe |
| + Việc em đã sử dụng đồ dùng trong gia đình khi làm việc nhà và ý kiến của bố mẹ, người thân về những việc em đã làm. | Trả lời |
| + Những điều em học được và cảm nhận của em khi sử dụng đồ dùng gia đình làm việc nhà đảm bảo an toàn. | Lắng nghe |
| - GV khen ngợi các em đã vận dụng tốt kỹ năng sử dụng đồ dùng trong nhà an toàn. | |
| - GV tổ chức chơi: "**Trò chơi ô chữ về đồ dùng gia đình"** | |
| 1. Đồ dùng để làm sôi nước- 6 chữ cái | |
| 2. Đồ dùng để nấu đồ ăn – 3 chữ cái | |
| 3. Đồ dùng để cắt thức ăn – 3 chữ cái | |
| 4. Đồ dùng để cất giữ quần áo, đồ đạc – 2 chữ cái…. | |
| - GV gợi ý từ khóa: **đồ dùng gia đình** | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

**TUẦN 17** Thứ hai ngày 25 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

Bài 76: **oan oăn oat oăt** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần oan, oăn, oat, oăt; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, cầu, đoạn có các vần oan, oăn, oat, oăt; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần oan, oăn, oat, oăt (chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần oan, oăn, oat, oăt.
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần oan, oăn, oat, oăt có trong bài học.
- Phát triển kỹ năng nói theo chủ điểm Trồng cây được gợi ý trong tranh.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử, 1 số đạo cụ học tập

Nắm vững đặc điểm phát âm; cấu tạo, quy trình viết các vần *oan, oăn, oat, oăt;*

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*

+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1**<br>**1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng.<br>**2. Bài mới:**<br>**** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:**<br>- YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Trên phim hoạt hình voi bước khoan thai/ thỏ chạy thoăn thoắt.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *oan, oăn, oat, oăt* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 4 vần có điểm gì giống và khác nhau?<br>- YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *khoan*<br>+ Cho HS QS các tiếng: *hoạt, khoat, toán, xoan* | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước.<br>- Quan sát tranh, trả lời câu hỏi.<br>- HS đọc:<br>*Trên phim hoạt hình voi bước khoan thai/ thỏ chạy thoăn thoắt.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới<br>- Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Sử dụng bảng gài<br>- Đ. vần, phân tích, đọc.<br>- TLCH |

| | |
|---|---|
| - H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau?<br>- YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn.<br>+ Tương tự với các tiếng: *choắt, hoắt, ngoằn, thoăn*<br><u>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:</u><br>- YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *hoa xoan, tóc xoăn, hoạt hình, ….*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *oan, oăn, oat, oăt, tóc xoăn, nhọn…*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con.<br>**TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+ Vườn có những cây gì?*<br>*+ Vì sao vườn cây lại ngập tràn sắc tím?*<br>*+ Vì sao khu vườn thật là vui?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- YC HS QS tranh và TLCH: Tranh vẽ gì?<br>*+ Em thấy gì trong tranh?*<br>*Các bạn HS đang làm gì?*<br>*Em đã bao giờ trồng cây chưa?*<br>*Em có thích trồng cây không? Vì sao?*<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò - *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.* | - Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Nêu nội dung<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con<br>-Viết vở Tập viết<br>- Trả lời câu hỏi<br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Phần luyện viết bảng HS viết nét nối từ o sang a, ă, â bị rộng. GV sửa trực tiếp, chấm chỉ rõ các nét nối rộng nửa ô li.

**TOÁN**

# Bài 17: **Ôn tập các số trong phạm vi 10** (Tiết 1)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Ôn tập củng cố các số trong phạm vi 10 (Hình thành số, nhận biết, đọc viết, phân tích số, sắp thứ tự, so sánh số)

- Phát triển tư duy logic, năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học khi tham gia các hoạt động trong bài học liên quan đến các số trong phạm vi 10.

- Thêm yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, máy tính, phấn màu …
- Học sinh: Bộ đồ dùng Toán 1,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| ***Bài 1:*** | |
| -YC HS đếm số cá trong mỗi bể cá rồi tìm số thích hợp. | Quan sát |
| -Đọc các số đó. | Trả lời |
| ***Bài 2:*** | |
| - YC HS quan sát tranh, tìm ra các con vật, đếm số con vật rồi trả lời câu hỏi của bài toán | Lắng nghe<br>Quan sát |
| a. Đếm số con vật rồi nêu kết quả. | Trả lời |
| b. Dựa vào kết quả của câu a để tìm ra các con vật có số lượng ít nhất theo yêu cầu của đề bài | |
| Đáp án: a. chim; 8, thỏ: 6, gà con: 9, chó: 3, vịt: 7, trâu: 2. | Quan sát |
| b. Trâu có số lượng ít nhất | Lắng nghe |
| **** Bài 3:*** | |
| YC HS biết so sánh số (so sánh số với kết quả phép tính, từ đó chọn và điền được dấu thích hợp. | Quan sát<br>Trả lời |
| Đáp án: $6 < 8$ $9 > 9 - 1$ $10 = 8 + 2$ | Trả lời |
| $3 + 4 = 7$ $5 + 1 < 8$ $3 + 0 > 2$ | |
| **** Bài 4:*** Từ 8 khối lập phương nhỏ xếp được một khối lập phương lớn. | |

| | |
|---|---|
| YC HS tự xếp hình….<br>* Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?<br>- Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Về nhà: Tập tính nhẩm | Thực hành<br><br><br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Bài 2c (T104) nhiều HS còn lúng túng. GV viết dãy số từ 0 đến 10 để HS dễ nhận ra số vừa lớn hơn 5 vừa bé hơn 8.

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

Luyện tập về các số trong phạm vi 10

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Ôn tập các số và phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10.
- Phát triển kĩ năng quan sát, suy đoán, tính toán…
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề…..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-GV: Vở Luyện tập Toán

-HS: Vở Luyện tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng (nếu còn) …… | Lắng nghe<br>Thực hiện |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn Toán<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / *59, 60* (vở LT T):<br>* ***Bài 1***: **Nối (theo mẫu)**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS quan sát hình, đếm số con vật và nối với số thích hợp.<br>- Chữa bài: Yêu cầu HS nêu kết quả<br>*Ví dụ có 10 ngôi sao….* | Đọc<br>Làm bài tập |
| **** Bài 2**: >, =, < ?*<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS: Tính kết quả phép tính. So sánh rồi điền dấu thích hợp<br>Sau đó tự làm bài.<br>- Chữa bài: HS nêu kết quả…. | Đọc<br>Làm bài tập |
| * ***Bài 3*: *Khoanh vào các số bé hơn 5….***<br>***Khoanh vào các số lớn hơn 7***<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS đọc các số, suy nghĩ và tự khoanh<br>- Chữa bài: Yêu cầu HS nêu kết quả<br>- Đáp án: a. Các số bé hơn 5 là: 0, 4, 1<br>b. Các số lớn hơn 7 là: 8, 9, 10 | Đọc<br>Làm bài tập |

| | |
|---|---|
| * ***Bài 4:*** **Nối các số theo thứ tự bé đến lớn rồi tô màu bức tranh.**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS tự nối rồi tô màu.<br>- Chữa bài: ……<br>**** Bài 5:*** **Số?**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv đọc bài toán vui, yêu cầu HS giải đố<br>- Chữa bài: có 3 con vịt<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Đọc<br>Làm bài tập<br><br><br><br>Đọc yêu cầu<br>Làm bài tập<br><br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

Thứ ba ngày 26 tháng 12 năm 2023

TIẾNG VIỆT

# Bài 77: **oai uê uy** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần oai, uê, uy; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần oai, uê, uy; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần oai, uê, uy (chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có các vần oai, uê, uy
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần oai, uê, uy có trong bài học.
- Phát triển ngôn ngữ nói theo chủ điểm *Khu vườn mơ ước.*
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử, 1 số đạo cụ học tập
- Nắm vững đặc điểm ph. âm; cấu tạo, q. trình viết các vần *oai, uê, uy*

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*

+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1**<br>**1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng.<br>**2. Bài mới:**<br>**** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:**<br>- YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Quê ngoại của Hà có lũy tre xanh, có cây trái xum xuê.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *oai, uê, uy* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 3 vần có điểm gì giống và khác nhau?<br>- YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *ngoại*<br>+ Cho HS QS các tiếng:<br>*khoai, ngoái, ngoại*<br>- H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau?<br>- YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn. | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước.<br>- Quan sát tranh, Trả lời câu hỏi<br>- HS đọc: *Quê ngoại của Hà có lũy tre xanh, có cây trái xum xuê.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới<br>- Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Sử dụng bảng gài<br>- Đ. vần, phân tích, đọc.<br>- TLCH<br>- Đánh vần, phân tích, |

| | |
|---|---|
| + Tương tự với các tiếng:<br>*huệ, thuế, tuế, huy, lũy, thủy*<br><u>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:</u><br>- YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *khoai sọ, vạn tuế, tàu thủy*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *oai, uê, uy, khoai, vạn tuế, tàu thủy*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con.<br>**TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+ Ngày nghỉ, Hà làm gì?*<br>*+ Vườn nhà Hà có những cây gi?*<br>*+ Hà vui đùa với cây trong vườn như thế nào?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS và nói…<br>*+ Nhà em có vườn không?*<br>*+ Vườn nhà em có những cây gi?*<br>*+ Nếu có một khu vườn riêng của mình, các em muốn trồng cây gì trong khu vườn đó?*<br>* YCHS đọc lại toàn bộ bài.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV NXC giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò: - *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà* | đọc.<br>- Quan sát, thảo luận<br>- Nêu nội dung<br>- Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con<br>-Viết vở Tập viết<br>- Trả lời câu hỏi<br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói<br>- Đọc<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Phần luyện viết bảng HS viết nét nối từ u sang ê, u sang y bị hẹp. GV sửa trực tiếp.

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**

**LUYỆN ĐỌC, VIẾT BÀI 76-77**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Luyện đọc bài thơ *Chú mèo đi học*
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề…..
- Trình bày trước lớp rõ ràng, tự tin.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Vở Luyện tập TV
- HS: Vở Luyện tập TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn TV | Thực hiện |
| Hướng dẫn HS làm các bài tập / 61, 62 (vở LT TV): | |
| * ***Bài 1***: **Đọc** | |
| - Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập | |
| - Gv hướng dẫn HS đọc bài thơ *Chú mèo đi học* | |
| + Luyện đọc từ: *trắng muốt, đuổi bắt, gây chuyện, sẵn sặt* | |
| . Lưu ý: Phân biệt tiếng có âm đầu *ch/ tr*: | Luyện đọc |
| *trắng muốt, gây chuyện* | |
| Phân biệt tiếng có vần *ăn / ăt*: *sẵn sặt* | |
| . GV giúp HS hiểu nghĩa của từ. | |
| + Luyện đọc câu: Đọc nối tiếp câu | Đọc |
| + Luyện đọc đoạn, khổ thơ: *chia 2 đoạn* | |
| + Luyện đọc cả bài | |
| **** Bài 2:*** **Trả lời câu hỏi và thực hiện các yêu cầu …..** | |
| - Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập. | Quan sát, trả lời |
| - Yêu cầu học sinh TLCH: | |
| *+ Trên đường đi học mèo gặp những ai?* | |
| *+ Khi đi học, mèo ăn mặc như thế nào? …* | |
| - Yêu cầu học sinh làm bài tập: | Đọc |
| + Chữa bài: a. *bông hoa, chuồn kim, sẵn sặt …..* | Làm bài tập |
| **Hoạt động 3**. **Củng cố, kiểm tra đánh giá:** | |

| | |
|---|---|
| * Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

---

**TĂNG CƯỜNG ( GDTC)**
**ÔN CÁC ĐỘNG TÁC VẬN ĐỘNG CỦA CHÂN**
**TRÒ CHƠI "VƯỢT HỒ TIẾP SỨC "**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.
- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và các bài tập phát triển thể lực, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.
- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.
- NL thể dục thể thao: Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện. Thực hiện được các tư thế vận động cơ bản của chân.

**II. ĐỒ DÙNG HỌC TẬP:**

- **Địa điểm**: Nhà Thể chất.
- **Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.
+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

- Phương pháp dạy học chính: Làm mẫu, sử dụng lời nói, tập luyện, trò chơi và thi đấu.
- Hình thức dạy học chính: Tập luyện đồng loạt( tập thể), tập theo nhóm, tập luyện theo cặp.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Nội dung | Phương pháp, tổ chức và yêu cầu | |
|---|---|---|
| | Hoạt động GV | Hoạt động HS |
| **I. Phần mở đầu**<br>**1.Nhận lớp** | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học | Đội hình nhận lớp<br> 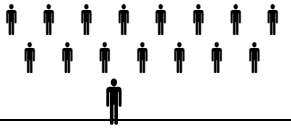 |

| | | |
|---|---|---|
| **2.Khởi động**<br>a) Khởi động chung<br>- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...<br>b) Khởi động chuyên môn<br>- Các động tác bổ trợ chuyên môn<br>c) Trò chơi<br>- Trò chơi "Mèo đuổi chuột"<br>**II. Phần cơ bản:**<br>*** Kiến thức.**<br><br>**Động tác đứng đưa một chân sang ngang.**<br> <br>Từ TTCB đưa chân trái sang ngang.<br>Từ TTCB đưa chân phải sang ngang.<br>**Động tác đứng đưa một chân ra sau.**<br> <br>***Luyện tập**<br>Tập đồng loạt<br><br>Tập theo tổ nhóm<br><br>Tập theo cặp đôi | - Gv HD học sinh khởi động.<br><br>- GV hướng dẫn chơi<br><br>Cho HS quan sát tranh<br><br>GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.<br><br>- GV hô - HS tập theo Gv.<br>- Gv quan sát, sửa sai cho HS. | - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.<br><br>Đội hình khởi động<br> 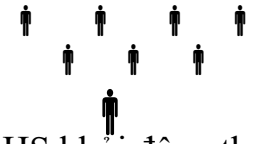 <br>- HS khởi động theo hướng dẫn của GV<br><br>- HS tích cực, chủ động tham gia trò chơi<br><br>- Đội hình HS quan sát tranh<br> 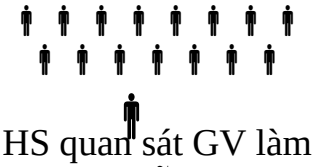 <br>HS quan sát GV làm mẫu<br><br>- Đội hình tập luyện đồng loạt.<br> 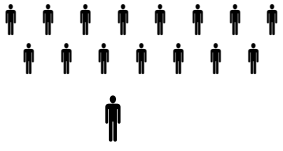 <br>***ĐH tập luyện theo tổ***<br> |

| | | |
|---|---|---|
| Thi đua giữa các tổ<br><br>* Trò chơi "Vượt hồ tiếp sức"<br><br>**III.Kết thúc**<br>*Thả lỏng cơ toàn thân.<br>* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.<br>Hướng dẫn HS Tự ônở nhà<br>* Xuống lớp | - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.<br><br>- GV cho 2 HS quay mặt vào nhau tạo thành từng cặp để tập luyện.<br><br>- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.<br>- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.<br>- Cho HS chơi thử và chơi chính thức.<br>- Nhận xét, tuyên dương, và sử phạt người (đội) thua cuộc<br><br>- GV hướng dẫn<br>- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của HS.<br>- VN ôn bài và chuẩn bị bài sau | 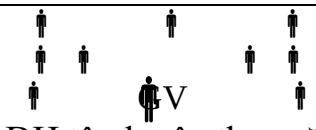 <br>-ĐH tập luyện theo cặp<br> 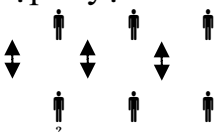 <br>- Từng tổ lên thi đua - trình diễn<br><br>- HS thực hiện thả lỏng<br>- ***ĐH kết thúc***<br> 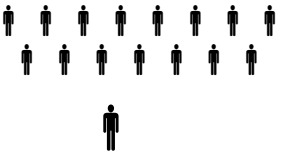 |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

Sau khi thực hiện kế hoạch bài dạy, để hoàn thiện phương án dạy học cho các bài học sau:

***Nội dung còn bất cập:** HS nhỏ và lần đầu làm quen ĐT nên thực hiện chưa được đẹp.

**HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ**

# Nói lời chúc mừng năm mới

## I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Học sinh hiểu: Tết Nguyên đán là ngày Tết cổ truyền lớn nhất, lâu đời nhất của dân tộc.
- Hs biết nói lời chúc mừng tốt đẹp trong ngày Tết Nguyên đán.

## II. ĐỒ DÙNG HỌC TẬP:

Hình ảnh về Tết Nguyên đán.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

| | |
|---|---|
| ***Bước 1***: **Chuẩn bị**:- Trước 2-3 ngày, gv phổ biến cho hs: Hãy suy nghĩ những lời chúc của mình dành tặng cho người thân, bạn bè để tiết sinh hoạt tới sắm vai và nói lời chúc Tết.<br>***Bước 2***: **Tìm hiểu về Tết Nguyên đán:**<br>Giáo viên giới thiệu một số hoạt động của Tết Nguyên đán:<br>- Mọi người đi sắm Tết, chúc Tết.<br>- Hoa đào, hoa mai là hoa truyền thống tượng trưng cho ngày tết.<br>- Không khí Tết tưng bừng, náo nhiệt<br>***Bước 3*: Nói lời chúc mừng năm mới**<br>- Gv hd cả lớp hoạt động theo nhóm đôi sắm vai chúc Tết người thân, bạn bè, thầy cô giáo.<br>- Các nhóm hs lên sắm vai chúc Tết trước lớp. Các nhóm sắm vai theo nhiều đối tượng khác nhau, ví dụ: cháu chúc Tết ông bà, con chúc Tết cha mẹ, bạn bè chúc Tết nhau…<br>***Bước 4:*** **Nhận xét – Đánh giá**:<br>Gv khen ngợi hs có những lời chúc thể hiện sự lễ phép, quan tâm… | Hs theo dõi<br><br>Hs theo dõi lắng nghe.<br><br>Hs sắm vai nói lời chúc tết. |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:

…….....

.....

Thứ tư ngày 27 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

# Bài 78: **uân uât** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần uân, uât; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần uân, uât; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần uân, uât (chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần uân, uât.
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần uân, uât có trong bài học.
- Phát triển kỹ năng nói theo chủ điểm Đón Tết được gợi ý trong tranh.
- Phát triển kỹ năng quan sát, nhận biết nhân vật và suy đoán nội dung tranh
- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên : Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử, 1 số đạo cụ học TV
- Nắm vững đặc điểm phát âm; cấu tạo, và cách viết các vần uân, uât;
- Hiểu rõ nghĩa của một số từ ngữ trong bài học.

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*
+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1**<br>**1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. Dụng.<br>**2. Bài mới:**<br>**** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:**<br>- YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Chúng em/ xem/ chương trình nghệ thuật/ chào xuân.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *uân, uât* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 2 vần có điểm gì giống và khác nhau?<br>- YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p.tích, đọc tiếng mới: *xuân*<br>+ Cho HS QS các tiếng: *chuẩn, huân, khuân, tuần*<br>- H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau?<br>- YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn. | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước.<br>- Quan sát tranh, Trả lời câu hỏi<br>- HS đọc: *Chúng em/ xem/ chương trình nghệ thuật/ chào xuân.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới<br>- Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Sử dụng bảng gài |

| | |
|---|---|
| + Tương tự với các tiếng: *khuất, luật, thuật, xuất*<br><u>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:</u><br>- YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *tuần tra, mùa xuân, võ thuật*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. Vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *uân, uât, tuần tra, võ thuật*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con. | - Đ. Vần, phân tích, đọc.<br>- TLCH<br>- Quan sát, thảo luận<br>- Nêu nội dung<br>- Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con |
| **TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+ Gần Tết, bố và Hà đi đâu?*<br>*+ Hai bố con mua gì?*<br>*+ Cây đào và cây quất hai bố con mua thế nào?*<br>*+ Em đã bao giờ cùng bố hoặc mẹ đi chợ hoa chưa?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- GV hướng dẫn HS TLCH:<br>*+Em thấy gì trong tranh?*<br>*+Em thường làm gì trong những ngày Tết?*<br>*+ Em có thích Tết không? Vì sao?*<br>*+Không khí gia đình em trong ngày Tết thường như thế nào?*<br>* YCHS đọc lại toàn bộ bài.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò:<br>*- Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.* | -Viết vở Tập viết<br>- Trả lời câu hỏi<br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói<br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

.....

**TIẾNG VIỆT**

# LUYỆN VIẾT : hoa xoan, hoạt hình, hoa huệ, tàu thủy. Thỏ chạy nhanh thoăn thoắt.

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Viết đúng: hoa xoan, hoạt hình, hoa huệ, tàu thủy. Thỏ chạy nhanh thoăn thoắt.
- Phát triển kỹ năng viết, nối chữ; kỹ năng quan sát, nhận biết.
- Thêm yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-Giáo viên: Máy tính, một số đồ dùng học tập.

-Học sinh: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng, bảng con…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. Khởi động**<br>-YC HS viết bảng một số tiếng, từ đã học ở tiết trước.<br>* Gv gtb, ghi bảng, nêu mục tiêu. YCHS đọc.<br>**2. Bài mới**<br>a. <u>Hướng dẫn HS viết bài:</u><br>** Hướng dẫn chung:*<br>- Bài viết có mấy dòng?<br>- Gv hướng dẫn học sinh đọc nội dung bài viết.<br>(giáo viên đã viết sẵn trên bảng lớn: hoa xoan, hoạt hình, hoa huệ, tàu thủy. Thỏ chạy nhanh thoăn thoắt.<br>- Các chữ trong bài được viết bằng cỡ nào?<br>- Khoảng cách giữa 2 chữ trong từ hoa xoan, hoạt hình, hoa huệ, là bao nhiêu?<br>- Khoảng cách giữa các chữ trong câu Thỏ chạy nhanh thoăn thoắt. là bao nhiêu?<br>- Nêu độ cao của từng con chữ?<br>** Hướng dẫn chung cụ thể từng dòng:*<br>Giáo viên lưu ý với học sinh 1 số điều khi viết. | Viết bảng<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Trả lời |

| | |
|---|---|
| -Điểm đặt bút và dừng bút của từng con chữ<br>-Nét nối, vị trí các dấu thanh<br>Nghỉ giữa tiết<br><u>b. Viết bảng con:</u><br>Học sinh tập viết từng nét.<br>(Giáo viên đi hướng dẫn những học sinh viết chưa đúng, chưa đẹp)<br><u>b. Viết vở ô li:</u><br>- Yêu cầu hs nhắc lại tư thế ngồi viết, cách cầm bút, để vở.<br>Gv quan tâm đến học sinh yếu.<br>- Chữa một số bài – nhận xét<br>**3. Củng cố, kiểm tra, đánh giá:**<br>- Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại nội dung bài viết.<br>- Có thể hỏi lại cách viết những chữ khó viết trong bài<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại nội dung bài viết.<br>- Có thể hỏi lại cách viết những chữ khó viết trong bài<br>* Dặn dò: *Khuyến khích HS thực hành viết bài.* | Lắng nghe<br>Trả lời<br><br><br>Viết bảng<br><br><br><br>Viết vở<br>Lắng nghe<br><br>Trả lời<br><br><br><br><br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

…….....

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

# Bài 11: Chân dung của em

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nêu được những đặc điểm bên ngoài của bản thân.
- Giới thiệu được với bạn bè và mọi người về những đặc điểm bên ngoài của bản thân.
-Yêu thích và hài lòng về vẻ bề ngoài của bản thân và của người khác theo hướng tích cực.
- Biết nhận xét, đánh giá vẻ ngoài của bản thân và của người khác theo hướng tích cực, từ đó giáo dục lòng nhân ái cho HS.
- Ph. triển kĩ năng q. sát, nh. biết nhân vật và suy đoán n. dung tranh
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề
- Hình thành phẩm chất trung thực và trách nhiệm.
- Yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- Giáo viên: Băng/ đĩa bài hát: Đêm qua em mơ gặp Bác Hồ, Mắt tròn xoe
- Học sinh: Nhớ lại những điều đã biết về bản thân mình, kể được vẻ bề ngoài của bản thân.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. KHỞI ĐỘNG**<br>- GV tổ chức cho HS nghe hoặc hát các bài hát đã chuẩn bị<br>- GV nêu câu hỏi: Trong bài hát này nói về ai, nói về những bộ phận nào? GV kết nối bài học, giới thiệu bài mới:<br>**2. KHÁM PHÁ – KẾT NỐI**<br>**Hoạt động 1: Chia sẻ về vẻ bên ngoài của em**<br>***a. Nhận biết vẻ bên ngoài của em***<br>* Làm việc nhóm: GV cho học sinh thảo luận nhóm đôi<br>+ Chia sẻ về những nét bên ngoài của mình: khuôn mặt, đôi mắt, cánh mũi, miệng, vầng trán, mái tóc, vóc dáng.<br>+ Chia sẻ những nét đặc biệt mà các em thích ở mình.<br>* **Làm việc cả lớp:**<br>- GV khích lệ một vài cặp chia sẻ về vẻ bề ngoài của bản thân và nét mình thích ở bạn.<br>GV: *Các em đã nhận biết vẻ bên ngoài của mình.*<br>***b. Trò chơi: "Đi tìm những lời nhận xét về bề ngoài của mình"***<br>- GV phổ biến cách chơi: Từng bạn sẽ chạy đến chỗ các bạn trong lớp xin lời nhận xét (tổ 1 chạy sang tổ 2, tổ 3 chạy sang tổ 4):<br>+ Bạn thích điều gì ở vẻ bên ngoài của tớ?<br>- Trong khoảng thời gian 5 phút HS vừa xin ý kiến của bạn và đưa ra ý kiến nhận xét của mình đối với bạn. Bạn nào thu được càng nhiều ý kiến càng tốt. | Hát<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Thảo luận<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Trình bày<br>Lắng nghe<br>Lắng nghe |

| | |
|---|---|
| - GV tổ chức cho các em chia sẻ nhóm đôi (2 phút yêu cầu học sinh lắng nghe và chia sẻ cùng bạn về những nhận xét các bạn khác đã nhận xét về mình.<br>- GV hỏi: Các em thấy mỗi bạn có những vẻ bề ngoài khác nhau và đều có điểm đánh yêu không?<br>GVKL: *Mỗi người đều có vẻ bên ngoài khác nhau và đều có những điểm đáng yêu. Ai cũng có quyền tự hào/ hài lòng về bề ngoài của mình.*<br>**3.THỰC HÀNH**<br>**Hoạt động 2: Sắm vai thực hành nói lời động viên để giúp bạn tự tin**<br>- GV yêu cầu HS quan sát tranh 1,2/SGK/ 44 để hiểu rõ nội dung từng tranh và chuẩn bị câu nói tích cực về vẻ bên ngoài của các bạn trong mỗi tranh.<br>- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 sắm vai.<br>- GV yêu cầu học sinh lên sắm vai từng tranh.<br>+Yêu cầu HS quan sát, lắng nghe để nhận xét.<br>GVKL: *Chúng ta nên có cái nhìn tích cực về vẻ bề ngoài của bản thân và của người khác.*<br>**4.VẬN DỤNG**<br>**Hoạt động 3: Giữ gìn vẻ ngoài đáng yêu và nhận xét tích cực về vẻ ngoài của người khác**<br>- GV hỏi: Để cơ thể sạch sẽ, khỏe mạnh, đáng yêu chúng ta cần làm gì hằng ngày?<br>- GV tổng hợp ý kiến của học sinh và chốt lại: Để chăm sóc vẻ bên ngoài của bản thân sạch sẽ đáng yêu chúng ta cần giữ vệ sinh cá nhân, mặc trang phục phù hợp, ăn uống đầy đủ chất, an toàn...<br>- GV yêu cầu HS vận dụng đưa ra những nhận xét tích cực về vẻ bề ngoài của bạn:<br>+ Em hãy nêu nhận xét tích cực về vẻ bề ngoài của bạn?<br>+Em cảm nghĩ như thế nào sau khi bạn nhận xét tích cực về mình?<br>Tổng kết:<br>- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều thu hoạch/ học được/ rút ra được bài học kinh nghiệm sau khi tham gia các hoạt động<br>- GV đưa ra thông điệp và yêu cầu HS nhắc lại để ghi nhớ:<br>+ Ai cũng có những nét bên ngoài đáng yêu. Mọi người nên tự hào và hài lòng với vẻ bên ngoài của mình.<br>- Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- Dặn dò: Đọc trước bài sau | Trả lời<br>Nhận xét<br>Lắng nghe<br><br>Lắng nghe<br><br>Quan sát<br><br>Thảo luận<br>Trả lời<br><br>Lắng nghe<br><br>Thực hiện<br><br><br><br>Lắng nghe<br><br>Trả lời<br><br><br><br><br><br>Lắng nghe<br><br><br><br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Hoạt động HS nói lời động viên để giúp bạn tự tin còn lúng túng. GV gợi ý bằng một số tình huống cụ thể.

## HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ

Luyện tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Ôn tập các số và phép cộng,

phép trừ trong phạm vi 10.

- Phát triển kĩ năng quan sát, suy đoán, tính toán…
- Yêu thích môn học. Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-GV: Vở Luyện tập Toán

-HS: Vở Luyện tập Toán

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe<br>Thực hiện |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn Toán<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / *60, 61* (vở LT T):<br>* ***Bài 1*: Tính nhẩm.**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS luyện tính nhẩm trong nhóm đôi<br>- Chữa bài: Yêu cầu HS nêu kết quả | Đọc<br>Làm bài tập |
| **** Bài 2*: Số?**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv YC HS tách số. Ví dụ: 10 gồm 4 và 6 …..<br>- Chữa bài: HS nêu kết quả | Đọc<br>Làm bài tập |
| * ***Bài 3:*** a. **Tính.**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- GV HD HS làm vở bài tập<br>- Chữa bài và yêu cầu HS nêu kết quả, GV hỏi lại cách tính:<br>- *Đáp án: 2+3+4=9*….<br>***b.*<, =, >?**<br>- Gv hướng dẫn HS: Tính kết quả phép tính. So sánh rồi điền dấu thích hợp<br>Sau đó tự làm bài.<br>- Chữa bài: HS nêu kết quả…. | Đọc<br>Làm bài tập<br>Đọc<br>Làm bài tập<br>Đọc<br>Làm bài tập |

| | |
|---|---|
| * ***Bài 4:*** **Viết tiếp vào chỗ chấm (theo mẫu)**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- GV HD HS tự lập các phép tính<br>- Chữa bài: 2+3=5 3+2=5 5-2=3 5-3=2<br>* ***Bài 5:*** **Số?**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- YC HS suy nghĩ, GV gợi ý: Đưa ra 2 trường hợp để HS thử chọn:<br>+ Nếu chuồng A và B mỗi chuồng 1 con thì số gà còn lại ở chuồng C là 4 con. ……<br>+ Nếu chuồng A và B mỗi chuồng 2 con thì số gà còn lại ở chuồng C là 2 con…..<br>- Chữa bài: Chuồng C có 4 con gà<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Đọc yêu cầu<br>Làm bài tập<br>Đọc yêu cầu<br>Làm bài tập<br>Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

Thứ năm ngày 28 tháng 12 năm 2023

**TIẾNG VIỆT**

# Bài 79: **uyên uyêt** (2 tiết)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nhận biết và đọc đúng các vần uyên, uyêt; đọc đúng các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần uyên, uyêt; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Viết đúng các vần *uyên, uyêt* (chữ cỡ vừa); viết đúng các tiếng, từ ngữ có vần uyên, uyêt.
- Học tập và làm theo các chú bộ đội giữ gìn trường lớp xanh-sạch-đẹp.
- Phát triển vốn từ dựa trên những từ ngữ chứa các vần uyên, uyêt có trong bài học.
- Phát triển kỹ năng nói theo chủ điểm *Cảnh vật* được gợi ý trong tranh.
- Cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên và cuộc sống, từ đó yêu hơn thiên nhiên và cuộc sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử, 1 số đạo cụ học tập
  - Nắm vững đặc điểm phát âm; cấu tạo, quy trình và cách viết các vần uyên, uyêt
  - Hiểu rõ nghĩa của một số từ ngữ trong bài học.
* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*
  + Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **TIẾT 1**<br>**1. Ôn và khởi động:** Ôn lại bài trước<br>-YC HS đọc trơn một số tiếng, từ và câu ư. dụng.<br>**2. Bài mới:**<br>**** Hoạt động 1:*** **Nhận biết:**<br>- YC HS quan sát tranh, TLCH:<br>+ Em thấy gì trong tranh?<br>- Đọc mẫu câu nhận biết và YC HS đọc.<br>*Bà/ kể chuyện hay tuyệt.*<br>- P. tích câu thành tiếng, nêu tiếng có vần mới.<br>- Gtb, ghi bảng, YCHS đọc.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc**<br><u>a. Luyện đọc vần và tiếng:</u><br>- Đưa *uyên, uyêt* lên bảng, đọc mẫu và YC HS đọc.<br>- H: 2 vần có điểm gì giống và khác nhau?<br>- YC HS sử dụng bảng gài, đánh vần, p. tích, đọc tiếng mới: *chuyện*<br>+ Cho HS QS các tiếng: *chuyến, luyện, thuyền, truyện*<br>- H: Các tiếng này có điểm gì giống, khác nhau?<br>- YCHS đánh vần, phân tích, đọc trơn.<br>+ Tương tự với các tiếng: *duyệt khuyết, tuyết, tuyệt*<br>- Giới thiệu một số tranh, hình ảnh hoặc phim về duyệt binh của Quân đội nhân dân và Công an nhân dân Việt Nam. | - Đọc các từ và câu ứng dụng của tiết trước.<br>- Quan sát tranh, Trả lời câu hỏi<br>- HS đọc: *Bà/ kể chuyện hay tuyệt.*<br>- P. tích, nêu tiếng có *vần* mới<br>- Đọc đầu bài<br>- Lắng nghe, đọc<br>- Đọc<br>- Sử dụng bảng gài<br>- Đ. vần, phân tích, đọc.<br>- TLCH<br>- Đánh vần, phân tích, đọc. |

| | |
|---|---|
| Cho HS xem tranh ảnh, video về một số doanh trại quân đội<br><u>b. Đọc từ ngữ ứng dụng:</u><br>- YC HS QS tranh, t. luận rồi nêu nội dung.<br>- G. thiệu từ mới: *con thuyền, trăng khuyết, truyền thuyết*<br>- Giúp HS hiểu nghĩa của từ.<br>- YCHS đọc thầm, tìm tiếng có vần mới.<br>- YCHS đ. vần, p. tích tiếng mới, đọc trơn từ.<br>- YCHS đọc lại các từ và toàn bộ bài.<br>**** Hoạt động 3:*** **Viết bảng:**<br>- GV YC HS đọc: *uyên, uyêt, con thuyền, truyền thuyết*<br>- YC HS quan sát, nêu độ cao các con chữ.<br>- Viết mẫu và nêu quy trình.<br>- YC HS viết bảng con.<br>**TIẾT 2**<br>**** Hoạt động 1:*** **Viết vở:**<br>- HD HS tô, viết các dòng trong vở T. viết.<br>**** Hoạt động 2:*** **Đọc đoạn ứng dụng**:<br>- YC HS QS tranh và TLCH: *Tranh vẽ gì?*<br>*+ Sân nhà bạn nhỏ sáng nhờ đâu?*<br>*+ Trăng tròn và trăng khuyết giống với sự vật nào?*<br>*+ Những câu thơ nào cho thấy bạn nhỏ trong bài thơ và trăng rất thân thiết với nhau?*<br>- YC HS đọc đoạn ư.d và tìm tiếng có vần mới.<br>- GV đọc mẫu, sau đó YC HS đọc.<br>**** Hoạt động 3:*** **Nói theo tranh:**<br>- GV hướng dẫn HS quan sát tranh trong SHS và nói<br>*+Em thấy gì trong tranh?*<br>*+Tìm những sự vật, hoạt động có tên gọi chứa vần uyên, uyết. (Gợi ý: trăng khuyết, con thuyền, chuyến đi, di chuyển ..);*<br>* YCHS đọc lại toàn bộ bài.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>* Dặn dò: - *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà* | - Quan sát, thảo luận<br>- Nêu nội dung<br>- Đánh vần, phân tích, đọc.<br>- Đọc<br>- Đọc, quan sát, nêu độ cao các con chữ<br>- Viết bảng con<br>-Viết vở Tập viết<br>- Trả lời câu hỏi<br>-Đọc và tìm tiếng có vần mới.<br>-Trả lời câu hỏi<br>- Nói<br>- Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Có học sinh đọc ngọng vần uyên thành iên, uyêt thành iêt. GV cho HS phân tích lại 2 vần và nhắc chú ý nghe cô phát âm và nhìn miệng cô.

**TOÁN**

# Bài 18: **Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Ôn tập củng cố phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10. Thực hiện tính nhẩm (qua bảng cộng, trừ). Vận dụng nêu được phép tính thích hợp với tình huống thực tế liên quan.

- Phát triển tư duy logic, năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học khi tham gia các hoạt động trong bài học liên quan đến phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- Giáo viên: SGK …
- Học sinh: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng….

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| ***Bài 1: Tính nhẩm*** | |
| - GV YC HS đọc yêu cầu của bài tập | Đọc |
| - GV HD HS làm: Luyện tính nhẩm trong nhóm đôi | Quan sát |
| - Chữa bài: HS nêu kết quả trước lớp | Trả lời |
| GV củng cố về số 0 trong phép cộng và phép trừ | |
| ***Bài 2:*** **Số?** | Lắng nghe |
| - YC HS đọc yêu cầu của bài tập. | Quan sát |
| a. YC HS tự làm bài tập | Trả lời |
| b. YC HS tính kết quả phép tính, so sánh 2 vế rồi điền dấu thích hợp | |
| - Chữa bài… | |
| **** Bài 3: Những bông hoa nào ghi phép tính có kết quả bằng 5*** | |
| - YC HS đọc đề bài | Đọc |
| - YC HS tính kết quả các phép tính. Phép tính nào có kết quả bằng 5 thì nối với số 5 ở giữa. | Lắng nghe |
| - YC HS thực hành | |

| | |
|---|---|
| **** Bài 4:*** | |
| - YC HS đọc yêu cầu của bài tập. | Đọc |
| - YC HS tự làm bài tập. | Trả lời |
| - Chữa bài: 4 phép tính đúng là: 2 + 7 = 9  7 + 2 = 9<br>9 - 2 = 7  9 - 7 = 2 | Trả lời |
| GV nhấn mạnh về quan hệ giữa phép cộng và phép trừ. | |
| * Hôm nay, chúng ta được học bài gì? | |
| GV YC HS đọc lại bài. | Trả lời |
| * Về nhà: Tập tính nhẩm | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Một số HS còn xếp số theo thứ tự bị sai. GV viết dãy số từ 0 đến 10 để HS dễ nhận ra các số theo thứ tự.

---

**ĐẠO ĐỨC**

## Bài 16: Học tập, sinh hoạt đúng giờ

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nêu được một số biểu hiện của việc học tập, sinh hoạt đúng giờ.
- Biết vì sao phải học tập, sinh hoạt đúng giờ.
- Bước đầu hình thành được một số nền nếp học tập, sinh hoạt đúng giờ.
- Phát triển các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ.
- Phát triển các năng lực: giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

- GV: SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1.
- Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười - mặt mếu, âm nhạc (bài hát "Giờ nào việc nấy" - nhạc: Quỳnh Hợp, lời: Nguyễn Viêm),... gắn với bài học "Học tập, sinh hoạt đúng giờ".
- HS: SGK, vở bài tập đạo đức 1

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| ***.Khởi động** | |
| *Tổ chức hoạt động tập thể- hát bài "Giờ nào việc nấy"* | Hát |
| - GV tổ chức cho HS hát bài "Giờ nào việc nấy". | Trả lời |
| - GV hỏi: Em học tập được điều gì từ bạn nhỏ trong bài hát? | |
| *Kết luận:* Bạn nhỏ trong bài hát đã học được nhiều điều hay, thói quen tốt trong cuộc sống trong đó có thói quen giờ nào việc nấy, học tập, sinh hoạt đúng giờ. | Lắng nghe |
| **1. Khám phá** | |
| ***Khám phá lợi ích của việc học tập, sinh hoạt đúng giờ*** | |

| | |
|---|---|
| - GV yêu cầu HS quan sát tranh và thảo luận theo cặp: Thời gian biểu "Một ngày học tập, sinh hoạt của bạn trong tranh", có điểm gì giống hoặc khác với thời gian biểu của em? Qua đó, em thấy cần thay đổi ở thời gian biểu của mình điều gì không?<br>- GV cùng HS khám phá lợi ích của việc học tập, sinh hoạt đúng giờ.<br>- GV đặt câu hỏi: "Theo em, học tập, sinh hoạt đúng giờ có lợi ích gì?"<br>- GV gợi ý cho HS: Học tập, sinh hoạt đúng giờ giúp em thực hiện được kế hoạch đã đề ra, luôn có sức khoẻ để học tập, sinh hoạt,...<br>- GV đặt câu hỏi cho HS: Em cần làm gì để học tập, sinh hoạt đúng giờ? *(Ăn uống, ngủ, nghỉ theo kế hoạch đã đặt ra.)*<br>*Kết luận:* Mỗi HS đều phải thực hiện đúng thời gian sinh hoạt (ăn, uống, ngủ, nghỉ), học tập (ở trường, ở nhà), đi lại,... theo kế hoạch đề ra để luôn khỏe mạnh và học tập đạt kết quả cao. | Quan sát<br>Trả lời<br>- hai đến bốn HS trả lời.<br>Lắng nghe |
| **2. Luyện tập**<br>***Hoạt động 1: Xác định việc nên làm và việc không nên làm***<br>- GV treo/ chiếu tranh lên bảng (hoặc HS quan sát tranh trong SGK), giao nhiệm vụ cho các nhóm: Hãy quan sát ba bức tranh trong mục Luyện tập, thảo luận và bày tỏ thái độ đồng tình với việc làm đúng, không đồng tình với việc làm sai. Giải thích vì sao.<br>- HS thảo luận, cử đại diện nhóm lên bảng, có thể dán sticker mặt cười vào việc làm đúng (nên làm); sticker mặt mếu vào việc làm sai (không nên làm). Đồng tình với hành động (việc nên làm): Tranh 2 - Giờ ăn trưa ở lớp, bạn trai tập trung ăn đúng thời gian quy định.<br>- Không đồng tình với hành động (việc không nên làm):<br>+ Tranh 1: Làm hai việc cùng một lúc, vừa đọc truyện vừa ăn trưa. + Tranh 3: Vẽ tranh trong giờ học Toán.<br>*Kết luận:* Học tập, sinh hoạt đúng giờ là nhiệm vụ của mỗi HS. Em nên học tập theo bạn ở tranh 2 …… | Quan sát<br>Thảo luận<br>Trả lời<br>- HS cũng có thể dùng thẻ học tập hoặc bút chì đánh dấu vào tranh. |
| ***Hoạt động 2: Chia sẻ cùng bạn***<br>- GV nêu yêu cầu: Em hãy chia sẻ với các bạn về một ngày học tập, sinh hoạt của em.<br>- GV tuỳ thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số em chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi. | Lắng nghe<br>Chia sẻ<br>Trình bày |
| **3. Vận dụng**<br>***Hoạt động 1: Đưa ra lời khuyên cho bạn***<br>- GV chiếu/treo tranh mục Vận dụng lên bảng, yêu cầu HS quan sát, thảo luận đưa ra lời khuyên cho bạn chưa biết giữ trật tự trong giờ ngủ trưa ở trường.<br>- Gợi ý: 1/ Bạn ơi, bạn về chỗ ngủ trưa đi.<br>*2/* Bạn ơi, đừng chơi đùa làm ồn nữa, về chỗ ngủ trưa đi.<br>3/ Bạn ơi, đừng làm thế. | - HS chia sẻ qua thực tế của bản thân.<br>Quan sát<br>Nêu ý kiến |

| | |
|---|---|
| - GV cho HS nêu các lời khuyên khác nhau và phân tích chọn ra lời khuyên hay nhất<br>*Kết luận:* Chúng ta cần học tập, sinh hoạt đúng giờ để đảm bảo sức khoẻ và không làm ảnh hưởng đến người khác. | |
| ***Hoạt động 2: Em cùng bạn thực hiện thời gian biểu hợp lí để có lợi cho sức khoẻ và học tập***<br>Thực hiện theo thời gian biểu hợp lý là rất quan trọng, ai chưa có thời gian biểu hợp lý cho việc ăn uống, học tập, chơi, ngủ,... thì cần điều chỉnh cho phù hợp để có lợi cho sức khoẻ và đảm bảo việc học tập. | Lắng nghe |
| *Thông điệp:* GV chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc. | Lắng nghe |
| *** Kiểm tra đánh giá:**<br>- Bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?<br>- Dặn dò: Đọc trước bài sau: Bài 17. Tự giác học tập. | Trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

---

## HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ
## LUYỆN ĐỌC, VIẾT BÀO 78 - 79

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Ôn các tiếng, từ, câu có chứa vần: *ach, êch, ich, ang, ăng, âng*
- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản.
- Trình bày trước lớp rõ ràng, tự tin.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-GV: Vở Luyện tập TV

-HS: Vở Luyện tập TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1.** Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe<br>Thực hiện |
| **Hoạt động 2**. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn TV<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / 62, 63 (vở LT TV): | |

| | |
|---|---|
| * ***Bài 1***: **Viết lại những tiếng có vần *ach, ăt* có trong bài *Mèo con đi học*** | Luyện đọc |
| - Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập. | |
| - YC HS đọc lại bài *Mèo con đi học* và tìm tiếng trong bài có vần *ach, ăt* | |
| - Gv hướng dẫn HS đọc các từ chứa vần *ach, ăt* | |
| Sau đó viết vào vở Luyện tập TV | |
| *** *Bài 2:* Tìm trong bài *Mèo con đi học* từ ngữ chỉ việc làm của mèo** | Nêu yêu cầu |
| - Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập. | Quan sát, trả lời |
| - Yêu cầu học sinh: *Tìm trong bài Mèo con đi học từ ngữ chỉ việc làm của mèo* | |
| + Khi gặp bông hoa nhỏ: | |
| + Khi gặp chim sẵn sặt: | |
| - Chữa bài: | |
| + Khi gặp bông hoa nhỏ: *Mèo mải đứng nhìn* | |
| + Khi gặp chim sẵn sặt: *Gây chuyện cãi nhau* | |
| - Yêu cầu HS đọc lại và viết vào vở Luyện tập TV | Đọc |
| * ***Bài 3:*** **Sáp xếp các từ để tạo câu và viết lại** | Làm bài tập |
| - Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập. | |
| - Yêu cầu học sinh đọc thầm các từ cho trước. | |
| Sau đó suy nghĩ và làm bài tập. | |
| - YC HS nêu ý kiến, Gv chốt các câu đúng và giải thích. | |
| - Chữa bài: | |
| *a. Bà nội là người chiều em nhất.* | Đọc |
| *b. Ở trường, cô giáo như là mẹ hiền.* | |
| - Yêu cầu học sinh đọc lại các câu đúng. | |
| **Hoạt động 3**. **Củng cố, kiểm tra, đánh giá:** | Trả lời |
| * - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì? | Lắng nghe |
| GV yêu cầu HS đọc lại bài. | Lắng nghe |
| - GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. | |
| - Về nhà: Đọc trước bài sau. | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

**HOẠT ĐÔNG TẬP THỂ**

GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

Món ăn truyền thống cốm làng Vòng ( T1)

---

Thứ sáu ngày 29 tháng 12 năm 2023

TIẾNG VIỆT

Bài 80: **Ôn tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Nắm vững cách đọc các vần *uân, uât, uyên, uyêt, oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy* cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu, đoạn có các vần uân, uât, uyên, uyêt, oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Phát triển kỹ năng viết thông qua viết cầu có từ ngữ chứa một số vần đã học.
- Thêm yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính, bài giảng điện tử…
- Hiểu rõ nghĩa của các từ ngữ trong bài học

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*

+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. Ôn và khởi động**<br>- HS viết uân, uât, uyên, uyêt, oan, oăn, oat, oăt, oai, uê, uy | Hs viết |
| **2. Đọc âm, tiếng, từ ngữ**<br>- Đọc vần: HS (cá nhân, nhóm) đánh vần các vần. Lớp đọc trơn đồng thanh.<br>- Đọc từ ngữ: HS (cá nhân, nhóm) đọc thành tiếng các từ ngữ. Lớp đọc trơn đồng thanh. GV có thể cho HS đọc một số từ ngữ; những từ ngữ còn lại, HS tự đọc ở nhà. | Hs ghép và đọc |
| **3. Đọc đoạn**<br>- GV yêu cầu HS đọc thầm cả đoạn, tìm tiếng có chứa các vấn đã học trong tuấn.<br>- GV đọc mẫu.<br>- GV yêu cầu HS đọc thành tiếng cả đoạn (theo cá nhân hoặc theo nhóm), sau đó cả lớp đọc đồng thanh theo GV.<br>- GV hỏi HS một số câu hỏi về nội dung đã đọc:<br>*+Hà thưởng được nghe bà kể chuyện khi nào?*<br>*+Hà đã được bà kể cho nghe những truyện gì?* | HS đọc<br>HS đọc<br>HS đọc<br>Hs lắng nghe<br>Đọc<br>Trả lời |

| | |
|---|---|
| *+Giọng kể của bà thế nào?*<br>*+ Hà có thích nghe bà kể chuyện không?*<br>*+ Câu văn nào nói lên điều đó?*<br>- GV và HS thống nhất câu trả lời.<br>**4. Viết câu**<br>- GV hướng dẫn viết vào vở Tập viết 1, tập một câu "Xuân về, đào nở thắm, quất trĩu quả" (chữ cỡ vừa trên một dòng kẻ). Số lần lặp lại tuỳ thuộc vào thời gian cho phép và tốc độ viết của HS.<br>- GV quan sát và sửa lỗi cho HS.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>* Dặn dò: GV khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: tập đọc và viết bài | HS viết<br><br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

- Phần đọc từ có một số từ khó: lưu loát, vành khuyên. GV đọc mẫu cho hs nghe, quan sát miệng, phân tích tiếng, từ để không sai.

---

**TIẾNG VIỆT**

## Bài 80: **Kể chuyện : Cặp sừng và đôi chân**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Phát triển kỹ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể *chuyện Cặp sừng và đôi chân.* Qua câu chuyện, HS còn được rèn luyện bước đầu kỹ năng ghi nhớ chi tiết, xử lý vấn đề trong các tình huống... và góp phần giúp HS có ý thức về giá trị của mỗi bộ phận trên cơ thể.

- Thêm yêu thích môn học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

* Giáo viên: Ti vi, máy tính , bài giảng điện tử…….

- Hiểu rõ nghĩa của các từ ngữ trong bài học

* Học sinh: + Đọc trước bài *và tập viết vào bảng con.*

+ Bộ đồ dùng môn Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **5. Kể chuyện** | |

| | |
|---|---|
| **a. GV kể chuyện, đặt câu hỏi và HS trả lời**<br>Lần 1: GV kể toàn bộ câu chuyện.<br>Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt câu hỏi.<br>Đoạn 1: Từ đầu đến *trông thật xấu xí*. GV hỏi HS:<br>1. Vì sao hươu nghĩ nó là con hươu đẹp nhất khu rừng?<br>2. Hươu có thích đôi chân của mình không?<br>Đoạn 2: Từ *Một ngày* đến *cảm thấy vô cùng vướng víu.* GV hỏi HS:<br>3. Khi tha thẩn trong rừng, hươu gặp phải chuyện gì?<br>4. Khi gặp sói, cặp sừng hay đôi chân giúp hươu thoát nạn?<br>Đoạn 3: Tiếp theo cho đến hết. GV hỏi HS:<br>5. Thoát nạn, hươu nghĩ gì?<br>- GV có thể tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể.<br>**c. HS kể chuyện**<br>- GV yêu cầu HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV. Một số HS kể toàn bộ câu chuyện.<br>- GV cần tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể.<br>- GV cũng có thể cho HS đóng vai kể lại từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện và thi kể chuyện.<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>* Dặn dò: GV khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà: kể cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè nghe câu chuyện | Hs lắng nghe<br><br><br><br>Trả lời<br><br><br>Trả lời<br><br>Trả lời<br><br><br><br><br><br>Kể chuyện<br><br><br><br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

**TIẾNG VIỆT**

# Luyện đọc: Ôn các bài đã học trong tuần

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Viết đúng: mùa xuân, nghệ thuật, rèn luyện, tuyệt đẹp.Bà kể chuyện hay tuyệt
- Phát triển kỹ năng viết, nối chữ; kỹ năng quan sát, nhận biết.
- Thêm yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

-Giáo viên: Máy tính, một số đồ dùng học tập.

-Học sinh: Sách giáo khoa, bộ đồ dùng, bảng con…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **1. Khởi động**<br>-YC HS viết bảng một số tiếng, từ đã học ở tiết trước.<br>* Gv gtb, ghi bảng, nêu mục tiêu. YCHS đọc.<br>**2. Bài mới**<br>a. <u>Hướng dẫn HS viết bài:</u><br>** Hướng dẫn chung:*<br>- Bài viết có mấy dòng?<br>- Gv hướng dẫn học sinh đọc nội dung bài viết.<br>(giáo viên đã viết sẵn trên bảng lớn:<br>*uân, uât, mùa xuân, hòa thuận, bất khuất*).<br>- Các chữ trong bài được viết bằng cỡ nào?<br>- Khoảng cách giữa 2 chữ trong từ *mùa xuân, hòa thuận, bất khuất* là bao nhiêu?<br>- Nêu độ cao của từng con chữ?<br>** Hướng dẫn chung cụ thể từng dòng:*<br>Giáo viên lưu ý với học sinh 1 số điều khi viết.<br>-Điểm đặt bút và dừng bút của từng con chữ<br>-Nét nối, vị trí các dấu thanh<br>Nghỉ giữa tiết<br><u>b. Viết bảng con:</u><br>Học sinh tập viết từng nét. | Viết bảng<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe<br>Trả lời |

| | |
|---|---|
| (Giáo viên đi hướng dẫn những học sinh viết chưa đúng, chưa đẹp)<br><u>b. Viết vở ô li:</u><br>- Yêu cầu hs nhắc lại tư thế ngồi viết, cách cầm bút, để vở.<br>Gv quan tâm đến học sinh yếu.<br>- Chữa một số bài – nhận xét<br>**3. Củng cố, kiểm tra, đánh giá:**<br>- Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại nội dung bài viết.<br>- Có thể hỏi lại cách viết những chữ khó viết trong bài<br>* Hôm nay, chúng ta được học bài gì?<br>- GV yêu cầu HS đọc lại nội dung bài viết.<br>- Có thể hỏi lại cách viết những chữ khó viết trong bài<br>* Dặn dò: *Khuyến khích HS thực hành giao tiếp, đọc, viết bài.* | Viết bảng<br><br><br><br><br>Viết vở<br>Lắng nghe<br><br><br>Trả lời<br><br><br><br><br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

**HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ**
**LUYỆN ĐỌC, VIẾT BÀI 80**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh sẽ:

- Hoàn thành kiến thức các môn học của buổi sáng (nếu còn).
- Phân biệt vần ưc, ươc; nghe viết …..
- Trình bày trước lớp rõ ràng, tự tin.
- Tích cực tham gia các hoạt động học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Vở Luyện tập TV
-HS: Vở Luyện tập TV

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| **Hoạt động 1**. Hoàn thành kiến thức các môn của buổi sáng | Lắng nghe<br>Thực hiện |
| Hoạt động 2. Củng cố, rèn luyện, p. triển kĩ năng môn TV<br>Hướng dẫn HS làm các bài tập / 63 (vở LT TV):<br>* ***Bài 1***: **Điền ưc hoặc ươc vào chỗ trống rồi giải đố**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập<br>- Gv hướng dẫn HS đọc thầm rồi chọn vần ưc hoặc ươc điền vào chỗ chấm cho thích hợp. Giải đố…..<br>+ Đấp án: a. *ưc* *(là cái thước kẻ)*<br>*b. ươc (là cái bút mực)*<br>*** *Bài 2:*** **Nghe viết**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Gv đọc mẫu và hỏi nội dung bài đọc.<br>- YC HS viết bảng một số chữ khó viết: *trường, luôn, kiếm, nhanh…*<br>- Đọc từng câu để HS nghe và viết vào vở.<br>- Đọc lại từng câu để HS soát bài.<br>- Chấm một số vở.<br>- Chữa bài: lưu ý sửa các chữ HS bị sai.<br>* ***Bài 3:*** **Viết 1-2 câu nêu suy nghĩ của em khi sắp kết thúc học kì 1**<br>- Gv nêu hoặc YC học sinh nêu yêu cầu của bài tập.<br>- Yêu cầu học sinh nói miệng một số câu | Nêu yêu cầu<br>Luyện đọc<br>Đọc<br>Làm bài tập<br>Nêu yêu cầu<br>Làm bài tập |

| | |
|---|---|
| - YC HS làm bài tập vào vở.<br>Lưu ý: Đặt dấu chấm cuối câu<br>- Gv quan sát giúp đỡ các em chậm<br>- Chữa bài: HS đọc các câu<br>Nhận xét<br>* - Hôm nay, chúng ta được rèn kĩ năng gì?<br>GV yêu cầu HS đọc lại bài.<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.<br>- Về nhà: Đọc trước bài sau. | Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

……

……

**SINH HOẠT LỚP**

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Giúp học sinh biết:

1. Kết quả đạt được trong tuần (ưu điểm, khuyết điểm) để từ đó có hướng tiếp tục phấn đấu ở những tuần sau.

- Nhiệm vụ của tuần tới.

2. Sinh hoạt chủ đề: **"Em quý trọng bản thân"**

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.
- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.
- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**:

Các bông hoa học tốt, báo để thưởng tổ, cá nhân có nhiều cố gắng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**:

| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
|---|---|
| ***I. Đánh giá kết quả đạt được trong tuần:*** | |
| 1.Giáo viên yêu cầu từng tổ trưởng báo cáo kết quả mà tổ mình đạt được trong tuần, lớp trưởng bổ sung.<br>2. Giáo viên nhận xét cụ thể từng tổ.<br>* Việc thực hiện các nề nếp mà nhà trường đã qui định:<br>- Xếp hàng ra vào lớp.<br>- Truy bài, hát đầu giờ.<br>- Chuyên cần.<br>- Thể dục.<br>- Vệ sinh: vệ sinh chung, vệ sinh cá nhân:<br>- Nếp sống văn minh:<br>- Thực hiện dãn cách, đeo khẩu trang:<br>* Học tập:<br>+ Ý thức học tập:<br>- Nghe giảng, hăng hái phát biểu xây dựng bài:<br>- Chuẩn bị sách vở và đồ dùng học tập trước khi đến lớp.<br>+ Kết quả học tập:<br>3. GV nhận xét chung kết quả của cả lớp, của từng tổ:<br>-Khen thưởng: tổ, cá nhân<br>-Động viên, nhắc nhở:<br>***II. Đề ra nhiệm vụ của tuần tới:*** | Báo cáo kết quả<br>Bổ sung<br>Học sinh lắng nghe<br>Học sinh lắng nghe<br>Học sinh lắng nghe |

| | |
|---|---|
| Nhắc nhở và giao nhiệm vụ.<br>***III. Sinh hoạt chủ đề:*** **"Em quý trọng bản thân"**<br>- GV tổ chức trò chơi: **"Đoán tên bạn dựa trên đặc điểm bên ngoài"**<br>-GV làm một số phiếu nhận biết, trong đó có nêu một vài đặc điểm như: tóc, khuôn mặt, chiều cao… của học sinh trong lớp cho vào hộp hoặc gấp thành các bông hoa cài lên trên cành cây để HS bốc thăm.<br>- GV lấy tinh thần xung phong của HS lên bốc thăm sau đó đọc to, rõ nội dung trong phiếu và có quyền đoán bạn có đặc điểm trong phiếu là ai, nếu không đoán được thì các bạn trong lớp sẽ tham gia đoán. Bạn nào đoán đúng sẽ được thưởng một bông hoa may mắn.<br>- GV nhận xét, tuyên dương.<br><u>ĐÁNH GIÁ:</u><br>**a. Cá nhân tự đánh giá:**<br>-GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:<br>-Tốt: Thực hiện được thường xuyên tất cả các yêu cầu sau:<br>+ Đã nhận biết được những nét bên ngoài và g. thiệu được với bạn.<br>+ Luôn nói lời khích lệ về vẻ bên ngoài của người khác theo hướng tích cực<br>-Đạt: Thực hiện được các yêu cầu trên nhưng chưa thường xuyên<br>-Cần cố gắng: Chưa thực hiện được đầy đủ các yêu cầu trên, chưa thể hiện rõ, chưa thường xuyên<br>**b) Đánh giá theo tổ/ nhóm:**<br>-GV HD tổ trưởng/ nhóm trưởng điều hành để các thành viên trong tổ/ nhóm đánh giá lẫn nhau về các nội dung sau:<br>+ Có sáng tạo trong thực hành hay không.<br>+ Thái độ tham gia hoạt động có tích cực tự giác, hợp tác, trách nhiệm … hay không.<br>**c) Đánh giá chung của GV:**<br>*** Kiểm tra đánh giá:**<br>- H: Hôm nay, chúng ta được sinh hoạt theo chủ đề gì?<br>- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS. | Học sinh lắng nghe<br>-Lắng nghe<br>Kể<br>Lắng nghe<br>Trả lời<br>Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

…….....

…….....